

VÕ THỊ HOÀI TÂM

BỘ ĐỀ
TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN
Văn - Tiếng Việt

5

SÁCH GIẢI
www.sachgiai.com



VÕ THỊ HOÀI TÂM

BỘ ĐỀ TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN
VĂN – TIẾNG VIỆT

5

www.sachgiai.com

(Biên soạn theo chương trình SGK mới)

Ôn luyện kiến thức:

- Luyện từ và câu
- Cảm thụ văn học
- Tập làm văn

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI

BỘ ĐỀ TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN VĂN – TIẾNG VIỆT 5

Võ Thị Hoài Tâm

Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI QUANG HUY

Biên tập : Thùy Trang

Trình bày : Thế Anh

Sửa bản in : Lam Khanh

Bìa : Văn Thùy

Thực hiện liên doanh : Diễm Khánh

SÁCH GIẢI
www.sachgiai.com

In 1000 bản. Khổ 16 x 24.

In Tại Công ty in Năng Động.

Số ĐKKHXB: 63-2008/CXB/219-74/ĐoN.

Cục xuất bản xác nhận ngày: 11/01/2008.

Quyết định xuất bản số: 215/QĐ-ĐoN do NXBTH

Đồng Nai cấp ngày 09/06/2008.

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2008.

Nhà xuất bản tổng hợp ĐỒNG NAI, 210 Quốc lộ 1K, TP Biên Hòa, Đồng Nai.

Điện thoại: (061)946519. Ban Biên tập: (061)825292.

Ban Giám đốc: (061)946529 – (061)822613 – FAX: (061)946530.

Email: nxbsdongnai@ncm.vnn.vn

LỜI NÓI ĐẦU

Nhằm góp phần củng cố và mở rộng kiến thức Tiếng Việt cho học sinh, góp phần ôn luyện và bồi dưỡng học sinh giỏi *Tiếng Việt lớp 5*. Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cuốn sách ***Bộ đề trắc nghiệm và tự luận Văn – Tiếng Việt 5*** (theo chương trình mới)

Tập sách gồm các phần:

Phần 1: Các bộ đề bài tập tổng hợp và gợi ý làm bài

Phần 2: Bài tập tự luyện

Phần 3: Những văn bản miêu tả chọn lọc.

Mỗi bộ đề bài tập gồm: Từ ngữ – ngữ pháp (luyện từ và câu), cảm thụ văn học và tập làm văn, nhằm giúp các em học sinh ôn tập kiến thức Tiếng Việt của các lớp cuối bậc tiểu học. Thông qua các bài tập, các em sẽ nắm được kiến thức trọng tâm và nâng cao của chương trình *Tiếng Việt Lớp 5*, rèn luyện được kĩ năng luyện từ, luyện câu, cảm thụ thơ văn và viết văn bản.

Với các nội dung trình bày trong tập sách, hi vọng các em học sinh sẽ nắm vững kiến thức Tiếng Việt, làm tiền đề cho việc học tập ở lớp trên và vững bước vào các kỳ thi học sinh giỏi các cấp.

Dù cố gắng rất nhiều trong biên soạn nhưng chắc chắn tập sách vẫn còn sơ sót. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của bạn đọc gần xa để tập sách được hoàn thiện hơn khi tái bản.

Xin trân trọng cảm ơn.

Tác giả

Võ Thị Hoài Tâm

PHẦN I

CÁC BỘ ĐỀ TỔNG HỢP VÀ GỢI Ý LÀM BÀI

ĐỀ I

1. Xếp các từ phức sau đây thành 2 nhóm và đặt tên cho mỗi nhóm:

Bạn bè, bạn học, bạn hữu, bạn chiến đấu, bạn đồng hành, bạn thân, bầu bạn, bạn đọc.

2. a) Viết 4 câu tục ngữ hay thành ngữ nói về tính trung thực hoặc lòng tự trọng.

b) Em hiểu nội dung các câu thành ngữ sau thế nào?

– Nước chảy đá mòn

– Góp gió thành bão

3. Xác định chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ trong các câu sau:

a) Trên những chiếc máy bay đậu chành chéch dọc đường băng, các bạn anh đã ngồi yên trong khoang lái, sẵn sàng đợi lệnh.

b) Trong những năm đi đánh giặc, nỗi nhớ đất đai, nhà cửa, ruộng vườn thỉnh thoảng lại cháy lên trong lòng anh.

4. Chỉ ra sự không tương hợp về nghĩa trong câu sau và chữa lại cho đúng theo 2 cách khác nhau:

Vì bố bị ốm nên bố đã làm việc quá sức

5.

Việt Nam đất nước ta ơi!

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn

Cánh cò bay lả dập dờn

Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều

(Việt Nam thân yêu – Nguyễn Đình Thi)

Đọc đoạn thơ trên, em cảm nhận được điều gì về đất nước Việt Nam?

6. Quê hương em có nhiều cảnh đẹp. Hãy tả một cảnh đẹp của quê hương mà em thích nhất.

Giải đáp – Gợi ý

1. Các từ phức được xếp theo 2 nhóm sau:

Từ ghép có nghĩa phân loại	Từ ghép có nghĩa tổng hợp
bạn học	bạn bè
bạn đồng hành	bạn hữu
bạn chiến đấu	bầu bạn
bạn thân	
bạn đọc	

2. a) Các câu tục ngữ, thành ngữ nói về tính trung thực hoặc lòng tự trọng:

- Thẳng như ruột ngựa
- Cây ngay không sợ chết đứng
- Giấy rách phải giữ lấy lề
- Đói cho sạch, rách cho thơm

- b) Nội dung các câu thành ngữ:

- Nước chảy đá mòn: ý nói kiên trì, bền bỉ thì việc lớn thế nào cũng làm xong
- Góp gió thành bão: ý nói gộp nhiều cái nhỏ sẽ thành cái lớn

3. Xác định chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ trong các câu:

- a) Trên những chiếc máy bay đầu chênh chếch dọc đường băng, /

TN

các bạn anh // đã ngồi yên trong khoang lái, sẵn sàng đợi lệnh.

CN

VN

VN

- b) Trong những năm đi đánh giặc, / nỗi nhớ đất đai, nhà cửa, ruộng

TN

CN

vườn // thỉnh thoảng lại cháy lên trong lòng anh.

VN

4. Đặt sai 2 vế nguyên nhân – kết quả trong câu ghép có cặp từ chỉ quan hệ vì... nên. (Hoặc dùng sai cặp từ chỉ quan hệ) nên 2 vế câu không hợp nghĩa. Nguyên nhân và kết quả không tương hợp nhau. Có thể chữa lại như sau:

Cách 1: Vì bố đã làm việc quá sức nên bố bị ốm.

Cách 2: Sở dĩ bố bị ốm là do bố đã làm việc quá sức.

5. Qua đoạn thơ em có thể cảm nhận được

- Đất nước Việt Nam thật giàu đẹp và đáng yêu, thể hiện qua các hình ảnh: mênh mông biển lúa (hứa hẹn sự no ấm, bội mùa), cánh cò bay lả dập dờn (gợi nét đáng yêu, duyên dáng của làng quê êm ả)
- Đất nước Việt Nam thật đáng tự hào với cảnh nên thơ mà hùng vĩ, thể hiện qua hình ảnh đỉnh Trường Sơn cao vờn vờn, thấp thoáng trong những dải mây mờ giăng phủ sớm chiều. Nơi đây anh bộ đội cụ Hồ đã làm nên những trang sử hào hùng trong kháng chiến chống ngoại xâm.

6. Gợi ý

- Viết đúng thể loại văn miêu tả (kiểu bài tả cảnh)
- Nội dung bài viết cần thể hiện được:
 - + Những nét tiêu biểu, chân thực về một cảnh đẹp của quê hương em: hình ảnh màu sắc và những điểm nổi bật khác gây ấn tượng khác cho người đọc.
 - + Bộc lộ được cảm xúc: yêu thích, gắn bó với cảnh vật của quê hương.
 - + Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu đúng ngữ pháp, đúng chính tả, trình bày sạch sẽ.

Bài tham khảo

Quê hương em biết bao tươi đẹp

Đồng lúa xanh núi rừng ngàn cây

Một trong những cảnh đẹp của quê hương mà em thích nhất đó là con sông Trà Khúc. Sông đã gắn bó với bao người, gắn bó với em. Sông và em thân thiết như bè bạn.

Sông chảy ven thành phố, qua đường Quốc lộ I, lòng sông không rộng lắm nhưng cũng đủ cho:

Con cò mỗi cánh bay ngang

Dạt dào sóng nước mênh mang sớm chiều

Quanh năm, màu nước sông thay đổi nhưng lúc nào cũng giàu chất phù sa. Mùa lũ, sông có màu gạch thẫm, nước chảy phẳng phẳng cuốn theo từng khúc gỗ từ miền ngược xa xôi. Những mùa khác, nước trong xanh dịu dàng, dòng sông trôi êm ả. Hai bên bờ, lũy tre xanh nghiêng mình luôn rì rào khúc hát, những rặng dừa sừng sững soi bóng xuống mặt sông.

Những buổi sáng mùa hè, nơi dòng sông ấy mới đẹp làm sao! Mặt trời đỏ ối chiếu xuống dòng sông lấp lánh như toả ánh hào quang. Từng đoàn thuyền xuôi ngược giăng buồm thả lưới, từng mảng lưới trắng nhấp nhô. Tiếng cá quẫy xôn xao dưới mạn thuyền. Bên bờ, tiếng đàn xe nước ngân nga như những ca khúc đều đặn vang lên. Tiếng reo hò, gọi nhau í ới trên sông.

Trưa ~~ở~~ sông thật hiền hòa, yên ắng. Sông xanh thắm khi trời quang, ~~mây~~ ^{trời} tạnh. Mặt nước long lanh dưới ánh nắng trưa hè, dòng sông ~~thấp~~ ^{lặng} dưới nắng trời ^{oi ả}.

~~Chiều xuống~~, bên sông thật là nhộn nhịp, nào là du khách ngồi hóng ~~mặt~~, trẻ em chạy nhảy tung tăng trên bãi cát, những cụ già dắt cháu ~~ra sông~~ ^{ra} lặn hụp. Thỉnh thoảng, mặt sông xuất hiện một vài đám lục bình trôi theo dòng nước mà không biết mình sẽ trôi dạt về đâu. Mặt sông phản chiếu cảnh trời mây. Sông như khoác tấm áo choàng đỏ tía lúc trời chiều ngả bóng.

Buổi tối, dòng sông tĩnh mịch. Nước cứ xuôi dòng trôi êm ả. Mặt nước nhấp nháy bởi ánh đèn cao áp bên vệ đường soi sáng. Thỉnh thoảng, một vài chú cá chép lặn mình đi để “trông trăng dưới nước”. Trời nước lênh đênh. Xa xa, một vài chiếc xuồng con đang kéo lưới vào bờ.

Ôi, con sông yêu dấu! Sông làm cho phong cảnh hữu tình. Sông ôm ấp quê hương, tưới tiêu đồng ruộng, cung cấp phù sa Sông gắn bó với những tâm hồn bé nhỏ. Em yêu dòng sông như yêu cả chính mình.

ĐỀ 2

1. Xác định từ đơn, từ láy, từ ghép trong khổ thơ sau:

*Hai cha con bước đi trên cát
Ánh mặt trời rực rỡ biển xanh
Bóng cha dài lênh khênh
Bóng con tròn chắc nịch*

(*Những cánh buồm* – Hoàng Trung Thông)

2. Cho các từ: mênh mông, hiu quạnh, long lanh, bát ngát, hiu hắt, lấp lánh, vắng vẻ, bao la, lung linh, tĩnh mịch, lấp loáng, thênh thang, vắng teo, lặng ngất, nhấp nháy.

Em hãy xếp các từ trên thành 3 nhóm từ đồng nghĩa.

3. Xác định các quan hệ từ có trong đoạn văn sau:

Cuộc sống quê tôi gắn bó với cây cọ.

Cha tôi làm cho tôi chiếc chổi cọ để quét nhà, quét sân. Mẹ đựng hạt giống đây móm lá cọ, treo trên gác bếp, để gieo cấy mùa sau. Chị tôi đan nón lá cọ, lại biết đan cả mảnh cọ và làm cọ xuất khẩu. Chiều chiều chẵn trâu, chúng tôi rủ nhau đi nhặt những cái cọ rơi đầy quanh gốc về om, ăn vừa béo vừa bùi.

(*Rừng cọ quê tôi* – Nguyễn Thái Vận)

4. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

Màn đêm mờ ảo đang lắng dần rồi chìm vào đất... Những vùng cây xanh bỗng òa tươi trong nắng sớm

(Theo Nguyễn Mạnh Tuấn)

5. Trong bài thơ *Tháng ba đến lớp*, nhà thơ Thanh Ứng có viết:

*... Tôi muốn ngày nào lớp cũng đông vui
Dẫu tháng ba còn đi qua năm học
Mỗi khoảng trống trên bàn – có em vắng mặt
Là bao nhiêu khoảng trống ở trong tôi*

Hãy nêu một vài cảm nhận của em khi đọc đoạn thơ trên.

6. Trời đã khuya, đường phố vắng vẻ.

Một em bé bán báo đang lăm lăm bên lề đường với chồng báo nặng trĩu trên tay.

Em hãy hình dung và tả lại hình ảnh của em bé ấy đồng thời nêu những suy nghĩ của riêng em.

Giải đáp – Gợi ý

1. – Từ đơn: hai, bước, đi, trên, cát, ánh, biển, xanh, bóng, cha, dài, bóng, con, tròn.

– Từ ghép: cha con, mặt trời, chắc nịch.

– Từ láy: rục rĩ, lênh khênh.

2. Các nhóm từ đồng nghĩa:

– Nhóm 1: mênh mông, bát ngát, bao la, thênh thang.

– Nhóm 2: long lanh, lấp lánh, lung linh, lấp loáng, nhấp nháy.

– Nhóm 3: hiu quạnh, hiu hắt, vắng vẻ, tĩnh mịch, vắng teo, lặng ngất.

3. Các quan hệ từ có trong đoạn văn đó là các từ: với, để, và.

4. Xác định chủ ngữ, vị ngữ:

“Màn đêm mờ ảo / đang lắng dần rồi chìm vào đất... Những vùng

CN

VN

CN

cây xanh / bỗng oà tươi trong nắng sớm.”

VN

(Theo Nguyễn Mạnh Tuấn)

5. Các em có thể nêu một vài cảm nhận như sau: đoạn thơ thể hiện tình cảm thầy giáo (cô giáo) ấy là người luôn mong mỏi các em học sinh học tốt, lớp học luôn đông đủ. Từ một “*khoảng trống trên bàn*” – dấu hiệu báo cho thầy cô biết có một em học sinh vắng vì không có thóc gạo để ăn trong những ngày giáp hạt tháng ba. “*Khoảng trống trên bàn*” ấy là khoảng trống trong lòng người thầy giáo. Người thầy giáo có những nỗi buồn day dứt trước hoàn cảnh khó khăn của học sinh làm cho các em phải nghỉ học. Điều đó cho ta thấy tấm lòng yêu thương đến da diết của người thầy giáo (cô giáo) đối với các em học sinh ở vùng nông thôn nghèo trước đây.

6. Gợi ý

- Viết đúng thể loại bài văn miêu tả (kiểu bài tả người). Về nội dung, cần nêu được một số ý cơ bản sau:
 - + Hình dáng bên ngoài (ngoại hình) của em bé bán báo.
 - + Cử chỉ, hành động và tâm trạng của em bé khi trời đã về khuya mà chồng báo vẫn còn nặng trĩu trên tay.
 - + Bộc lộ được những suy nghĩ, tình cảm của mình đối với em bé gặp cảnh không may.
- Bài viết phải đảm bảo được các yêu cầu về chính tả, chữ viết, dùng từ đặt câu, liên kết câu, diễn đạt, trình bày...

Bài tham khảo

Màn đêm đang bao trùm lên mọi vật. Thành phố như đang sắp sửa đi vào giấc ngủ. Dưới ánh sáng của ngọn đèn cao áp bên đường, tôi chợt thấy một em bé bán báo đang lảo lồi từng bước trên phố vắng.

Em bé ấy khoảng mười tuổi. Là một cậu bé trai nhưng vóc người em gầy guộc, ốm yếu. Trên đôi tay gầy gầy và đen sạm của em là một chồng báo nặng trĩu, em đang rải bước trên đường phố. Em mặc chiếc quần xanh cũ rách, chiếc áo nâu đã sờn vai và che không kín ngực. Mái tóc được cắt cao, vàng hoe vì cháy nắng. Làn da ngăm đen và xanh xao. Đôi mắt tròn to, long lánh nhưng thoáng hiện vẻ lo âu. Khi thấy thấp thoáng những ngôi nhà trong phố còn mở cửa, đèn còn sáng, em bé lại cất tiếng rao: “Báo mới đây!”, “Ai mua báo không?”. Tiếng rao vang vọng nhưng không ai đáp lại, không một lời hỏi han. Em đã thút thít khóc vì buồn tủi, lo lắng. Và có lẽ cũng vì đói khát nên trông em thật tiêu tụy. Những giọt nước mắt cứ tuôn ra như đã làm vơi đi nỗi buồn từ sâu thẳm lòng em. Em vẫn cứ đi, đi mãi, đi mãi, chẳng khác nào đám lục bình trôi theo dòng nước mà không biết mình sẽ trôi dạt về đâu. Em lê từng bước nặng nề trên đôi chân gầy guộc, khẳng khiu. Thỉnh thoảng, em lại run run cất tiếng rao đều đều nghe thật náo lòng, buồn thảm.

Gió vẫn thổi từng cơn lạnh buốt. Nhà nhà đều đắm chìm trong giấc ngủ say, đường phố không còn ai qua lại, những hàng cây bên vệ đường đang thẫm thì to nhỏ về mảnh đời cơ cực của em bé đáng thương kia. Em vẫn cứ đi.

Em bé bán báo đã khuất xa trên đường vắng, nhưng hình ảnh ấy vẫn in vào tâm trí của tôi. Tôi không sao ngủ được trước những mảnh đời không may như chim non mất mẹ.

Tôi thầm mong tất cả trẻ em đều có mái ấm gia đình, được đến trường học tập và được trở thành những con người hữu ích cho ngày mai.

ĐỀ 3

1. a) Viết 2 câu thành ngữ nói về hòa bình – hữu nghị.

b) Câu thành ngữ “muôn người như một” ý nói gì?

2. a) Tìm cặp từ trái nghĩa trong câu thơ sau:

Nơi hăm tối lại là nơi sáng nhất.

Nơi con nhìn ra sức mạnh Việt Nam

(Dương Hương Li)

b) Em hãy nêu cái hay trong việc sử dụng cặp từ trái nghĩa ở trên của tác giả.

www.sachgiai.com

3. Cho các từ: Tổ quốc, mệnh mông, bầu trời, niềm vui, núi đồi, nghe, xây dựng, giang sơn, Trái Đất, tương lai, hùng vĩ, bảo vệ, chen chúc, cuộn cuộn, cuộc sống, quê hương, lắng đọng, nhớ, hòa tan, đắng cay, rục rĩ, dịu dàng.

Hãy xếp các từ trên thành các nhóm theo 2 cách:

a) Dựa vào cấu tạo.

b) Dựa vào từ loại.

4. Dựa vào thành phần cấu tạo để phân loại các câu dưới đây:

a) Ngoài vườn, lá khô rơi xào xạc

b) Ngoài vườn, có lá khô rơi

5. Trong bài thơ Vàm Cỏ Đông, nhà thơ Hoài Vũ có viết:

Đây con sông như dòng sữa mẹ

Nước về xanh ruộng lúa, vườn cây

Và ấm áp như lòng người mẹ

Chở tình thương trang trải đêm ngày

Đọc đoạn thơ trên, em cảm nhận được hình ảnh đáng quý của dòng sông quê hương như thế nào?

6. Thay lời nhân vật người con trong bài *Lời khuyên của bố*, em hãy viết thư thăm bố và nêu rõ sự quyết tâm học tập để xứng đáng với lòng mong đợi của bố.

Giải đáp – gợi ý

1. a) Viết 2 câu thành ngữ nói về hòa bình– hữu nghị.

- Bốn bể một nhà
- Chung lưng đấu sức

2. a) Cặp từ trái nghĩa trong câu thơ: tối ≠ sáng

b) Cái hay của việc sử dụng cặp từ trái nghĩa trong câu thơ trên: chữ tối được hiểu theo nghĩa đen, chữ sáng được hiểu theo nghĩa bóng. Nơi những căn hầm tối tăm, thiếu ánh sáng ấy lại là nơi tỏa ra ánh sáng của lòng yêu nước, của chủ nghĩa anh hùng cách mạng – cái đã làm nên sức mạnh Việt Nam.

3. Các từ được xếp theo 2 nhóm sau:

a) Dựa vào cấu tạo:

- Từ đơn: nghe, nhớ
- Từ ghép: Tổ quốc, mệnh mệnh, bầu trời, niềm vui, núi đồi, xây dựng, giang sơn, Trái Đất, tương lai, hùng vĩ, bảo vệ, chen chúc, cuộn cuộn, cuộc sống, quê hương, lắng đọng, hòa tan, đấng cay.
- Từ láy: mệnh mệnh, rực rỡ, dịu dàng, chen chúc, cuộn cuộn.

b) Dựa vào từ loại:

- Danh từ: Tổ quốc, bầu trời, niềm vui, núi đồi, tương lai, cuộc sống, quê hương, giang sơn, Trái Đất.
- Động từ: nghe, xây dựng, bảo vệ, cuộn cuộn, lắng đọng, nhớ, hòa tan, chen chúc.
- Tính từ: mệnh mệnh, hùng vĩ, đấng cay, rực rỡ, dịu dàng.

4. Dựa vào thành phần cấu tạo để phân loại các câu dưới đây:

- a) Ngoài vườn, lá khô rơi xào xạc (câu đơn)
- b) Ngoài vườn, có lá khô rơi (câu đặc biệt)

5. Hình ảnh đáng quý của dòng sông quê hương đó là:

– Dòng sông quê hương đưa nước về tưới tiêu cho đồng ruộng, vườn cây. Dòng sông giúp cho ruộng lúa, vườn cây xanh tươi để sinh sôi nảy nở và hẹn mùa kết trái. Vì vậy, nó được ví như dòng sữa mẹ nuôi dưỡng các con khôn lớn.

– Nước sông không bao giờ cạn, luôn đem lại sự sống cho cây, luôn đầy ắp như tấm lòng người mẹ tràn đầy tình yêu thương, luôn sẵn sàng chia sẻ cho những đứa con.

6. Gợi ý

–Viết đúng thể loại văn viết thư.

– Nội dung bức thư cần thể hiện:

+ Thăm hỏi bố đang ở xa

+ Nêu rõ quyết tâm học tập của mình để xứng đáng với lòng mong mỏi của bố

+ Bộc lộ ý nghĩa, tình cảm chân thành đối với bố

+ Bài viết phải đảm bảo được các yêu cầu về chữ viết, chính tả, dùng từ, đặt câu, liên kết câu, diễn đạt...

Bài tham khảo

Thành phố... ,ngày... tháng... năm

Bố kính mến!

Nhận được thư của bố gửi về, con mừng không kể xiết. Con vội viết thư thăm bố đây.

Bố ạ!

Dạo này bố có khoẻ không? Công việc của bố có vất vả không ạ? Lúc này trời rét, bố nhớ giữ gìn sức khoẻ nhé!

Còn phần gia đình mình lúc này vẫn bình thường. Mẹ và con vẫn khoẻ. Quê hương mình hiện giờ vẫn là một miền tuyệt phủ. Mọi người đều khắc phục mọi khó khăn để làm việc và học tập. Bố biết không? Khi một ngày mới bắt đầu, tất cả trẻ em ở đây đều cắp sách đến trường. Trên các nẻo đường xa xôi ở nông thôn, hay những phố dài của thành thị đông người, mọi trẻ em đều đi học, các em nhỏ bị khuyết tật cũng được đi học. Con luôn vượt qua mọi khó khăn để đến

trường với lòng hăng say và niềm phấn khởi như bố đã căn dặn. Bố cứ yên tâm, chớ lo nhiều cho con. Con đã tưởng tượng ra: “nếu phong trào học tập ấy bị ngừng lại thì nhân loại sẽ chìm đắm trong cảnh ngu dốt, trong sự dã man”. Giờ đây, con ra sức học tập và động viên bạn bè của con hãy vươn lên trong học tập. Lời giáo huấn của bố con luôn ghi nhớ, nó là kim chỉ nam cho hành động của con. Con đã thuộc lâu lâu lời nói của bố trong thư: “Sách vở của con là vũ khí, lớp học của con là chiến trường! Hãy coi sự ngu dốt là thù địch”. Con quyết sẽ không bao giờ là người lính hèn nhất trên mặt trận đầy gian khổ ấy đâu. Hãy tin tưởng ở con bố nhé!

Bố ơi!

Con chỉ có bấy nhiêu lời gửi thăm bố, sự quyết tâm học tập của con sẽ làm bố vui hơn.

Cuối thư, con xin cầu chúc bố mạnh khỏe, thành công trong mọi việc. Con mãi mãi là con ngoan của bố!

Con của bố

Kí tên

SÁCH GIẢI

ĐỀ 4

1. a) Điền thêm tiếng (vào chỗ chấm) sau mỗi tiếng sau đây để tạo ra các từ ghép có nghĩa tổng hợp, từ ghép có nghĩa phân loại:

Tóc... , làng... , xe... , học...

b) Dựa vào các tiếng gốc sau đây, hãy điền thêm tiếng vào chỗ trống để tạo thành những từ láy:

văng...

lặng...

rách...

làm...

2. Viết 5 câu tục ngữ nói về thời tiết, thiên nhiên

3. Ghi dấu (X) vào ô trống sau các động từ:

- Sự căm thù ☐
- Dữ tợn ☐
- Bài đọc ☐
- Nghiên cứu ☐
- Cần cù ☐
- Tâm sự ☐

- Cuộc liên hoan ☐
- Nhớ thương ☐
- Yêu mến ☐
- Siêng năng ☐
- Việc học ☐
- Học bài ☐

4. Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ của các câu sau đây:

a) “Buổi sớm, ngược hướng chúng bay đi tìm ăn và buổi chiều theo hướng chúng về tổ, con thuyền sẽ tới được bờ”

(Vũ Hùng)

b) “Từ cái căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe thấy tất cả các âm thanh náo nhiệt, ồn ào của thành phố thủ đô”

(Tô Ngọc Hiến)

c) “Ngày qua, trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông, những chùm hoa khép miệng đã bắt đầu kết trái”

(Ma Văn Kháng)

5. Trong tập thơ *Góc sân và khoảng trời*, Trần Đăng Khoa có viết:

Đêm qua hoa rụng cánh rời

Sáng nay cái cuống đã chồi quả non

Hoa rơi trắng cả sân con

Ôi hoa đã rụng vẫn còn ngát hương

Theo em, bài thơ trên có những hình ảnh gì đẹp?

6. Hãy tả lại khu vườn nhà em vào một buổi sáng mùa hạ.

Giải đáp – gợi ý

1. a) Điền các tiếng sau mỗi tiếng gốc để tạo thành từ ghép có nghĩa phân loại và từ ghép có nghĩa tổng hợp

+ Từ ghép có nghĩa tổng hợp:

- Tóc tai
- Làng xóm
- Xe cộ
- Học hành

+ Từ ghép có nghĩa phân loại:

- Tóc ngắn, tóc dài
- Làng chài, làng đan
- Xe máy, xe đạp
- Học văn, học toán

b) Điền thêm các tiếng vào chỗ trống để tạo thành những từ láy:

- Vắng vẻ
- Lặng lẽ
- Rách rưới
- Lầm lụng

2. Viết 5 câu tục ngữ nói về thời tiết, thiên nhiên:

- Chớp đông nhay nháy, gà gáy thì mưa
- Trăng quầng thì hạn, trăng tán thì mưa
- Tháng ba u ám thì nắng, tháng tám u ám thì mưa
- Trời nắng mau trưa, trời mưa mau tối
- Chuồn chuồn bay thấp thì mưa

Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm

3. Ghi dấu (X) vào ô trống sau các động từ:

- Sự căm thù

☐

- Dữ tợn

☐

- Bài đọc

☐

- Nghiên cứu

☒

- Cần cù

☐

- Tâm sự

☒

- Cuộc liên hoan

☐

- Nhớ thương

☒

- Yêu mến

☒

- Siêng năng

☐

- Việc học

☐

- Học bài

☒

4. Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ của các câu:

a) Buổi sớm, ngược hướng chúng bay đi tìm ăn và buổi chiều theo

TN

hướng chúng về tổ, / con thuyền // sẽ tới được bờ.

CN

VN

b) Từ cái căn gác nhỏ của mình, / Hải // có thể nghe thấy tất cả các

TN

CN

âm thanh náo nhiệt, ồn ào của thành phố thủ đô.

VN

TRƯỜNG TH. NGÔ GIA TỰ

THƯ VIỆN

c) Ngày qua, trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông, /

TN

những chùm hoa khép miệng // đã bắt đầu kết trái.

CN

VN

5. Hình ảnh đẹp trong bài thơ là khoảnh khắc giao mùa thật ngắn ngủi nhưng tươi đẹp. Chỉ sau một đêm, cánh hoa rụng ra khỏi cuống để nhường chỗ cho quả non chào đời, đó là một sự hi sinh cao cả cho thế hệ sau.

Lúc cánh hoa chưa rụng, hoa dâng cho đời sắc đẹp kiêu sa, hương thơm ngây ngất. Còn bây giờ hoa làm tăng vẻ đẹp của sân nhà. Tuy rơi rụng nhưng vẫn giữ nguyên sắc màu mà trời đã ban cho nó.

6. Gợi ý

- Viết đúng thể loại văn miêu tả (kiểu bài tả cảnh)
- Nội dung bài viết cần thể hiện được:
 - + Những nét tiêu biểu về cảnh đẹp của khu vườn nhà em: hình ảnh, màu sắc, âm thanh và những điểm nổi bật khác.
 - + Bộc lộ được cảm xúc: yêu thích, gắn bó với cảnh vật của vườn nhà
- Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu đúng ngữ pháp, đúng chính tả, trình bày sạch sẽ

Bài tham khảo

Khu vườn nhà em đẹp lắm! Đẹp nhất là những buổi sáng mùa hè. Khi những tia nắng ấm áp rải nhẹ trên hoa lá, mọi vật trong khu vườn như bừng tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài say sưa.

Cây trái, hoa lá trong vườn như lay động, dường như chúng đang trò chuyện cùng nhau dưới làn sương óng ánh. Một làn hơi đất nhẹ toả lên, phủ mờ những bụi hoa nắng rồi tan dần theo hơi ấm mặt trời. Những đoá hồng nhung kiêu hãnh khoe sắc thắm, những khóm cúc vàng xôn xao trong làn gió nhẹ. Một vài nụ còn e thẹn núp trong cái đài hoa xanh mơn vàng, chờ uống sương mai, tắm nắng rồi mới chịu nở hoa. Duyên dáng nhất là cây mai trước nhà đang nở rộ, cành mai uyển chuyển, lung linh những cánh vàng mềm mại.

Một làn gió nhẹ thổi tới, mùi hương toả ngây ngất. Thơm ngát hoa nhài, thoang thoảng hoa lan, sức nức hoa huệ. Hương thơm đậm, thấm trong từng mạch đất.

Đằng kia, ẩn nấp dưới tán lá xum xuê của cây xoài lâu năm, những chùm hoa khép miệng đã bắt đầu kết trái. Cây quýt, cây cam đều nghiêng mình hơn hở, đu đưa những quả vàng chín mọng. Cây khế sau nhà lắc lư từng chùm quả ngọt, chúng như đang thăm thì giữa “cái chợ thiên nhiên”.

Khi ông mặt trời lên cao, ánh nắng vàng óng ả rải khắp cành cây, kẽ lá. Mảnh vườn lại càng sôi động hơn. Những chú ong rù rì đôi cánh, bận rộn đi tìm mật. Thấp thoáng những chị bướm vàng, bướm nâu chập chờn trên hoa lá. Chim chóc cũng vui mừng trước khu vườn xinh đẹp. Chúng cũng ngợp mắt trước các sắc xanh, vàng, đỏ, tím sặc sỡ nên cất tiếng hót líu lo.

Ôi, mảnh vườn yêu dấu! Nó vẫn mãi trong em bao hình ảnh thân thương: chim vẫn hát xôn xao trong vòm lá, hoa vẫn nở tràn trên khắp lối đi.

ĐỀ 5

1. Tạo 5 từ ghép có nghĩa phân loại, 5 từ ghép có nghĩa tổng hợp từ các tiếng sau: học, ăn, nhà, bạn, anh.
2. Viết 4 câu tục ngữ hoặc thành ngữ có từ học
3. Chỉ ra câu đơn bình thường, câu ghép chính phụ, câu ghép đẳng lập ở các câu sau và xác định các bộ phận chính có trong câu đó:
 - a) Trâu trắng đứng lại, cả đàn đứng theo
 - b) Bởi tôi ăn uống điều độ và làm việc có chừng mực nên tôi thật chóng lớn
 - c) Khi trời rét, lúc nắng thiêu, bàn tay mẹ cũng không hề muốn nghỉ
 - d) Mặt biển lặng yên, không gian vắng vẻ
4. Cho đoạn văn sau:

“Bầu trời Việt Nam luôn một màu tím biếc, những bãi cát vàng nghe tiếng lao xao ầm ào của biển xanh bát ngát chân trời. Đất này có nhiều danh lam thắng cảnh tuyệt vời. Hàng ngàn hòn đảo ở Vịnh

Hạ Long, những Hòn Trống Mái ở Sầm Sơn, Nha Trang, những Tháp Chàm cổ kính rêu phong.

a) Tìm những danh từ riêng có trong đoạn văn trên.

b) Khi viết những danh từ riêng cần chú ý điều gì?

5. *Quê hương là chùm khế ngọt*

Cho con trèo hái mỗi ngày

Quê hương là đường đi học

Con về rợp bướm vàng bay

(*Quê Hương* – Đỗ Trung Quân)

Đọc đoạn thơ trên, em cảm nhận được điều gì về tình cảm của tác giả đối với quê hương?

6. Em hãy kể lại một câu chuyện đã đọc (đã nghe), kết hợp tả ngoại hình của các nhân vật trong truyện.

Giải đáp – gợi ý

1. * Từ ghép có nghĩa phân loại:

Học vẹt, ăn kẹo, nhà sàn, bạn đường, anh hai.

* Từ ghép có nghĩa tổng hợp:

Học hành, ăn uống, nhà cửa, bạn bè, anh em.

2. Các câu tục ngữ, thành ngữ có từ học:

– Học thầy không tày học bạn

– Ăn vóc, học hay

– Muốn biết thì hỏi, muốn giỏi thì học

– Đi một ngày đàng, học một sàng khôn

3. a) Trâu trắng đứng lại, cả đàn đứng theo (câu ghép đẳng lập)

b) Bởi tôi ăn uống đều độ và làm việc có chừng mực nên tôi thật chóng lớn (câu ghép chính phụ)

c) Khi trời rét, lúc nắng thiêu, bàn tay mẹ cũng không hề muốn nghỉ (câu đơn bình thường)

d) Mặt biển lặng yên, không gian vắng vẻ (câu ghép đẳng lập)

4. a) Những danh từ riêng có trong đoạn văn là: Việt Nam, Vịnh Hạ Long, Hòn Trống Mái, Sầm Sơn, Tháp Chàm, Nha Trang.
- b) Khi viết danh từ riêng cần chú ý viết hoa chữ cái đầu mỗi tiếng tạo thành danh từ riêng đó.

5. Với âm điệu nhẹ nhàng nhưng gợi cảm, tác giả có những suy nghĩ về quê hương thông qua những cảnh vật gần gũi, cụ thể và sinh động:

– Chùm khế ngọt thật bình dị nhưng ngọt ngào, thân thiết, gắn bó với tuổi thơ.

– Đường đi học với rợp bướm vàng bay là những cảnh vật rất thơ mộng, đã từng in đậm dấu chân của tác giả ở tuổi học trò đẹp đẽ, thú vị trên quê hương.

– Có thể nói những cảnh vật ở quê hương luôn có sự gắn bó với con người và đã khắc sâu trong kí ức mỗi người.

– Nghĩ về quê hương như vậy, chứng tỏ tác giả có những cảm xúc mãnh liệt, tình cảm của tác giả đối với quê hương thật đẹp đẽ và sâu sắc. Tác giả nhìn nhận về quê hương mình luôn có hương vị ngọt ngào, có hình ảnh đẹp và đáng yêu với những sắc màu vui tươi ấm áp.

6. Gợi ý

www.sachgiai.com

– Bài viết có độ dài khoảng 40 dòng.

– Viết đúng thể loại văn kể chuyện (kiểu bài kể lại câu chuyện đã học kết hợp tả ngoại hình nhân vật trong truyện)

– Nội dung bài cần thể hiện được:

+ Nội dung câu chuyện.

+ Đặc điểm ngoại hình của nhân vật trong truyện và tính cách của nhân vật đó.

– Bài văn có cảm xúc, dùng từ đúng, viết câu không sai ngữ pháp và chính tả, trình bày sạch sẽ.

Bài tham khảo

Em đã đọc được rất nhiều truyện cổ tích, truyện thiếu nhi... Một câu chuyện mà em nhớ mãi đó là truyện Nàng Tiên Ốc. Chuyện kể rằng:

Ngày xưa, ở một làng nọ, có một bà cụ rất nghèo. Trông bà gầy còm, ốm yếu, nét mặt xanh xao, nhăn nhúm và buồn phiền. Bà sống đơn độc, chẳng có con cháu bên cạnh để chăm sóc sớm hôm. Hằng ngày, bà phải đi mò cua bắt ốc để kiếm lấy đồng xu, bát gạo mà sinh sống.

Một hôm ra đồng, bà cụ bắt được một con ốc rất xinh đẹp. Ốc to hơn đầu ngón tay cái bà một chút, vỏ nó màu xanh biêng biếc, lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời. Bà mừng lắm, nâng niu ốc trên đôi tay gầy rám nắng. Bà thương ốc quá, không đành lòng bán ốc đi mà đem về nuôi trong chum nước. Ngày qua rồi ngày lại, bà tiếp tục đi mò cua bắt ốc nhưng khi về nhà thì bà quá đỗi ngạc nhiên khi thấy vườn nhà sạch sẽ, lợn gà ăn no, vườn rau sạch cỏ và cơm nước đã nấu tinh tươm. Bà băn khoăn không biết ai đã giúp mình.

Hôm nọ, bà cụ cũng mang giỏ đi như thường ngày nhưng giữa đường bà lại quay về. Bà rình xem ai đã giúp mình. Bà thấy một cô gái rất xinh đẹp từ trong chum nước bước ra. Cô gái có làn da trắng hồng, mái tóc dài óng ả. Cô mặc chiếc áo màu xanh biếc, óng ánh dưới tia nắng mặt trời. Dáng đi cô uyển chuyển nhưng làm việc nhanh thoăn thoắt. Nào là quét nhà, cho lợn ăn, nhổ cỏ vườn rau rồi nấu cơm canh cho bà lão. Điều kì diệu đã được bà cụ khám phá ra. Bà liền bí mật chạy lại chum nước đập vỡ vỏ ốc rồi ôm chầm lấy cô gái. Cô gái ấy chính là nàng Tiên Ốc. Thế rồi, nàng Tiên Ốc ở lại với bà lão. Họ sống yêu thương nhau như hai mẹ con.

Từ đó, bà cụ nghèo nàn nhưng đôn hậu kia cũng có được hạnh phúc: bà không còn cô đơn nữa.

ĐỀ 6

1. Cho một số từ sau:

Khỏe khoắn, hư hỏng, tròn trịa, hoa hồng, lập lòe, xe máy, máy bay, núi non, đường sá, xe cộ, đậm đà.

Hãy xếp các từ trên đây vào ba nhóm

- Từ ghép tổng hợp
- Từ ghép phân loại
- Từ láy

2. Viết 4 câu tục ngữ, thành ngữ hoặc ca dao nói về đạo lý làm người
3. a) Đặt 2 câu có danh từ chỉ đồ dùng học tập làm chủ ngữ.
b) Đặt 2 câu có tính từ chỉ đức tính của một học sinh giỏi làm vị ngữ.
4. a) Từ ý “trắng sáng” viết thành các câu kể, câu hỏi, câu cảm.
b. Từ ý “Lan đọc bài”, viết thành các câu kể, câu hỏi, câu cầu khiến.
5. Nhà văn Nguyễn Thế Hội viết:

Dưới tầm cánh chú chuồn chuồn bây giờ là lũy tre xanh rì rào trong gió, là bờ ao với những khóm khoai nước rung rinh. Rồi những cảnh tuyệt đẹp của đất nước hiện ra: cánh đồng với đàn trâu thung thăng gặm cỏ, dòng sông với những đoàn thuyền ngược xuôi. Còn trên tầng cao là đàn cò đang bay, bầu trời xanh trong và cao vút.

Đoạn văn trên có những hình ảnh nào đẹp? Những hình ảnh ấy giúp em cảm nhận được điều gì về vùng nông thôn Việt Nam?

6. Em hãy đọc bài thơ dưới đây rồi kể lại câu chuyện thành bài văn xuôi:

Gọi bạn

Từ xa xưa thửa nào
 Trong rừng xanh sâu thẳm
 Đôi bạn sống bên nhau
 Bê Vàng và Dê Trắng
 Suối cạn cỏ héo khô
 Lấy gì nuôi đôi bạn
 Chờ mưa đến bao giờ
 Bê Vàng đi tìm cỏ
 Lang thang quên đường về
 Dê Trắng thương bạn quá
 Chạy khắp nẻo tìm Bê
 Đến bây giờ Dê Trắng
 Vẫn gọi hoài: Bê! Bê!

(Định Hải)

Giải đáp – gợi ý

1. a) Từ ghép tổng hợp: hư hỏng, núi non, đường xá, xe cộ
 b) Từ ghép phân loại: hoa hồng, xe máy, máy may
 c) Từ láy: khoẻ khoắn, tròn trịa, lập lờ, đậm đà

2. Các câu tục ngữ, thành ngữ hoặc ca dao nói về đạo lý làm người

- Giấy rách phải giữ lấy lề
- Uống nước nhớ nguồn
- Lá lành đùm lá rách
- Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

3. Đặt câu

a) Câu có danh từ chỉ đồ dùng học tập làm chủ ngữ

- Quyển sách Tiếng Việt mới tinh
- Cây bút máy rất đẹp

b) Câu có tính từ chỉ đức tính của một học sinh giỏi:

- Bạn Hùng rất chăm học
- Lan rất hăng hái phát biểu ý kiến trong giờ học

4. a) Từ ý “Trăng sáng”, viết thành các câu kể, câu hỏi, câu cảm:

- Trăng rất sáng. (câu kể)
- Trăng có sáng không? (câu hỏi)
- Ô, trăng sáng quá! (câu cảm)

b) Từ ý “Lan đọc bài”, viết thành các câu kể, câu hỏi, câu cầu khiến:

- Lan đang đọc bài. (câu kể)
- Lan đọc bài à? (câu hỏi)
- Lan, đọc bài đi! (câu cầu khiến)

5. Những hình ảnh đẹp trong đoạn văn là: lũy tre xanh, bờ ao có khóm khoai nước rung rinh, cánh đồng có đàn trâu thung thắng gặm cỏ; dòng sông có những đoàn thuyền xuôi ngược, bầu trời xanh trong rập rờn cánh cò bay.

Những hình ảnh đó đã thể hiện được vẻ đẹp duyên dáng của làng quê êm ả. Gợi nét tươi vui, trù phú của vùng nông thôn Việt Nam, ẩn chứa sự no ấm, yên bình của người dân lao động.

6. Gợi ý

- Viết đúng thể loại văn kể chuyện (kiểu bài kể chuyện sáng tạo dựa vào nội dung bài thơ).

- Giới thiệu được tình bạn giữa Bê Vàng và Dê Trắng.
- Trình bày được diễn biến câu chuyện xảy ra giữa Bê Vàng và Dê Trắng, bộc lộ được cảm xúc bản thân về những sự việc đã diễn ra trong câu chuyện.
- Bài viết phải đảm bảo được các yêu cầu về dùng từ đặt câu, liên kết câu, trình bày, diễn đạt.

Bài tham khảo

Ngày xưa, trong khu rừng nọ, có đôi bạn Bê Vàng và Dê Trắng sống bên nhau. Đôi bạn rất thân thiết tưởng chừng như không bao giờ xa cách.

Thế nhưng, năm ấy trời hạn hán, mọi người đều khốn khổ, cả đôi bạn Bê Vàng và Dê Trắng cũng không thoát khỏi.

Ngày tháng cứ thế nối tiếp nhau. Hai bạn trông chờ mưa nhưng chẳng thấy mưa đâu. Cánh rừng trở trọi không tìm ra một ngum nước trong hay một chiếc lá non.

Bê Vàng và Dê Trắng cùng nhau đi tìm cỏ nhưng rồi cũng đành thất vọng. Những ngọn cỏ ứa còn sót lại trong cánh rừng không đủ nuôi đôi bạn. Những ngum nước còn đọng lại trong hốc đá rồi cũng không còn nữa. Đôi bạn thấy thương nhau quá!

Rồi một buổi sáng mùa hạ, tiết trời oi ả, Bê Vàng thức dậy sớm hơn mọi ngày, chuẩn bị cho chuyến đi xa. Bê Vàng quyết định tạm biệt Dê Trắng để đi tìm cỏ. Vừa đi vừa mong tìm được cỏ để nuôi mình và nuôi bạn. Bê Vàng đi mãi, đi mãi trong khu rừng xa thẳm. Thế rồi Bê Vàng quên đường trở về. Hoảng sợ trước cảnh rừng hoang vắng, sợ không được gặp lại bạn Dê Trắng nữa, những giọt nước mắt đã lăn dài trên má Bê Vàng.

Ngày lại, ngày qua... Dê Trắng không thấy bạn trở về nên bôn ba đi tìm bạn. Tìm kiếm khắp rừng, mặc cho đói khát, mặc cho đôi chân đã rã rời, mặc cho thú dữ đe dọa... Dê Trắng vẫn đi tìm bạn, mãi gọi Bê! Bê! Tiếng gọi của Dê Trắng vọng vào vách núi, vang lạnh lốt trong khu rừng nhưng Bê Vàng nào nghe thấy.

Tiếng khóc của Bê Vàng thật là đáng thương. Tiếng kêu của Dê trắng nghe thật cảm động. Tiếng gọi ấy tuy Bê Vàng không nghe được để trở về nhưng ẩn chứa một tình bạn sâu sắc, nó là lời nhắn gọi chúng ta: hãy biết yêu thương bè bạn, hãy có tình bạn cao đẹp.

ĐỀ 7

1. Cho các từ sau: nhà cửa, đẹp, núi đồi, thành phố, chen chúc, suy nghĩ, học bài, ngọt, thông minh.

Hãy sắp xếp các từ trên thành 2 nhóm theo hai cách.

a) Dựa vào cấu tạo (từ đơn và từ ghép)

b) Dựa vào từ loại (danh từ, động từ, tính từ)

2. Viết 4 câu tục ngữ hoặc thành ngữ, ca dao, thể hiện lòng nhân hậu, đoàn kết.

3. Hãy đánh dấu (x) vào ô trống sau các danh từ:

– Học sinh	☐	– Cần cù	☐
– Ngoan ngoãn	☐	– Bài thi	☐
– Ôn luyện	☐	– Quyển sách	☐
– Bút chì	☐	– Thi đua	☐
– Làm bài	☐	– Chạy nhảy	☐

4. Xác định bộ phận chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu sau:

a) Phượng không phải một đoá, không phải vài cành, phượng đây là cả một loạt, cả một vùng, cả một góc trời đỏ rực

b) Xuồng đưa cán bộ sang sông, xuồng đưa giải phóng quân đi chiến đấu, xuồng chở đạn dược ra chiến trường

5.

Nồi tre đâu chịu mọc cong

Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường

Lưng trần phơi nắng phơi sương

Có manh áo cộc tre nhường cho con

(Việt Nam Nguyễn Duy)

Đoạn thơ trên có những hình ảnh đẹp nào? Những hình ảnh đẹp đó gợi cho em cảm nhận điều gì?

6. Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 25–30 dòng) về người thân yêu nhất của em.

Giải đáp – Gợi ý

1. Sắp xếp các từ đã cho thành 2 nhóm theo 2 cách:

a) Dựa vào cấu tạo (từ đơn và từ phức).

- Từ phức: nhà cửa, núi đồi, thành phố, làng mạc, chen chúc, suy nghĩ, học bài, thông minh.

b) Dựa vào từ loại (danh từ, động từ, tính từ)

- Danh từ: nhà cửa, núi đồi, thành phố, làng mạc, vườn.
- Động từ: chen chúc, ăn, suy nghĩ, học bài
- Tính từ: đẹp, thông minh, ngọt.

2. Các câu tục ngữ, thành ngữ hoặc ca dao thể hiện lòng nhân hậu, đoàn kết:

- Lá lành đùm lá rách
- Thương người như thể thương thân
- Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ
- Bầu ơi! Thương lấy bí cùng
- Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

3. Đánh dấu (X) vào ô trống sau các danh từ:

– Học sinh	☒	– Cần cù	☐
– Ngoan ngoãn	☐	– Bài thi	☒
– Ôn luyện	☐	– Quyển sách	☒
– Bút chì	☒	– Thi đua	☐
– Làm bài	☐	– Chạy nhảy	☐

4. Xác định bộ phận chủ ngữ, vị ngữ, trong mỗi câu sau:

a) Phương // không phải một đoá, không phải vài cành, phương

CN

VN

CN

đây // là cả một loạt, cả một vùng, cả một góc trời đỏ rực

VN

b) Xuông // đưa cán bộ sang sông xuống // đưa giải phóng quân đi

CN

VN

CN

chiến đấu, xuống // chở đạn được ra chiến trường

CN

VN

5. Đoạn thơ trong bài *Tre Việt Nam* của Nguyễn Duy có những hình ảnh đẹp sau:

- Nhộn như chông: gợi cho ta thấy sự hiên ngang, bất khuất của loài tre.
- Lưng trần phơi nắng phơi sương: ý nói đến sự chịu đựng gian khổ, khó khăn, thử thách, sự dãi dầu mưa nắng trong cuộc sống.
- Có mang áo cộc tre nhường cho con: gợi cho ta nghĩ đến sự che chở, hi sinh vì con cái, lòng nhân ái và tình mẫu tử thiêng liêng.
- Những hình ảnh đẹp của tre Việt Nam cũng chính là hình ảnh đẹp của dân tộc Việt Nam.

6. Gợi ý

- Bài viết có độ dài tối đa khoảng 30 dòng, có thể viết theo thể loại văn miêu tả hay kể chuyện hoặc kết hợp hai thể loại đó nhằm bộc lộ rõ cảm xúc của bản thân.
- Nội dung bài viết cần thể hiện được những ý cơ bản sau:
 - + Điểm nổi bật về hình dáng, tính tình về người thân yêu nhất của em.
 - + Tình cảm sâu sắc của bản thân đối với người thân.
- Diễn đạt mạch lạc, rõ ý, dùng từ đúng viết câu đúng ngữ pháp và chính tả, trình bày sạch sẽ.

Bài tham khảo

Bà! Dù chỉ một tiếng đơn sơ ấy thôi nhưng rất khắc sâu trong em, gần gũi với em ngay từ khi em mới bắt đầu tập nói. Bà là người đã chăm lo từ thuở em mới lọt lòng, bà ru em bằng những lời ru êm dịu.

Bà em năm nay đã ngoài bảy mươi tuổi, dáng người gầy gầy nhưng bà đi lại còn nhanh nhẹn. Khuôn mặt xương xương của bà đã hằn sâu những vết nhăn trên trán, trên khoé mắt. Đôi mắt không còn tinh tường nhưng cái nhìn của bà trông hiền dịu, đầy yêu thương, đôn hậu. Mái tóc đã bạc phơ, mỗi khi chải đầu trông bà như một bà tiên nhân đức. Đôi bàn tay bà đã chai sần vì lao động nhiều nhưng vòng tay ấy luôn ấm áp, luôn vỗ về con cháu.

Những ngày thơ ấu, em được sống trong tình thương bao la của bà. Bà bao giờ cũng yêu quý và chăm sóc em chu đáo. Bằng những bài hát ru hời êm ái, những câu chuyện cổ tích ly kì, bà đã đưa em vào giấc ngủ say nồng. Bà yêu thương tất cả mọi người, hay giúp đỡ mọi người nghèo khó. Bà dạy em cái nhân nghĩa ở đời, cách nói năng lễ phép...

Bà của em là như vậy đó. Em rất yêu bà. Ước gì bà thọ lâu trăm tuổi. Được sống mãi bên bà thì em còn hạnh phúc nào hơn.

ĐỀ 8

1. Viết 6 câu tục ngữ, thành ngữ hoặc ca dao nói về quan hệ tình cảm giữa những người thân trong gia đình.

2. Tìm 2 từ cùng nghĩa và 2 từ trái nghĩa với từ cần cù. Đặt câu với mỗi từ vừa tìm được.

3. Hãy phân các từ dưới đây thành 4 nhóm từ cùng nghĩa, gần nghĩa:

Dũng cảm, chăm chỉ, giản dị, gan dạ, non sông, kiên cường, siêng năng, thanh đạm, đất nước, mộc mạc, cần mẫn, Tổ quốc.

4. Thay đổi thứ tự một số từ ngữ trong tập hợp từ dưới đây để tạo thành câu:

- Bộ cánh rất mỏng của chú chuồn chuồn
- Đôi mắt long lanh như hai hòn bi ve của chú mèo ấy
- Đôi chân đi thật êm của chú mèo

5. Trong bài *Dừa ơi!* của nhà thơ Lê Anh Xuân có đoạn viết:

Dừa vẫn đứng hiên ngang cao vút

Lá vẫn xanh rất mực dịu dàng

Rễ dừa bám sâu vào lòng đất

Như dân làng bám chặt quê hương

Em hãy cho biết: hình ảnh cây dừa trong đoạn thơ trên nói lên những phẩm chất gì tốt đẹp của người dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ.

6. Em đã đọc truyện *Rùa và Thỏ*. Em hãy đặt mình trong vai Thỏ để kể lại cuộc thi giữa Thỏ (em) và Rùa đồng thời nêu cảm nghĩ của Thỏ (em) khi bị thua Rùa. (Bài viết khoảng 25 dòng).

Giải đáp – Gợi ý

1. Các câu tục ngữ, thành ngữ hoặc ca dao nói về quan hệ tình cảm giữa những người thân trong gia đình:

- Máu chảy ruột mềm
- Chị ngã em nâng

- Môi hở răng lạnh
- Anh em thuận hòa là nhà có phúc
- Anh em như thể tay chân

Rách lành đùm bọc dở hay đỡ đần

- Anh em nào phải người xa
- Cùng chung bác mẹ, một nhà cùng thân

2. Từ cùng nghĩa với từ “cần cù”

- Chăm chỉ
- Siêng năng

Từ trái nghĩa với từ “cần cù”:

- Lười biếng
- Biếng nhác

Đặt câu:

- Để trở thành con ngoan trò giỏi, em luôn chăm chỉ học tập
- Để bố mẹ đỡ vất vả em phải siêng năng làm các công việc trong gia đình.
- Lười biếng là một tính xấu mà mỗi chúng ta cần tránh
- Vì biếng nhác nên Hùng học tập rất kém

3. Bốn nhóm từ cùng nghĩa, gần nghĩa:

- Dũng cảm, kiên cường, gan dạ
- Chăm chỉ, siêng năng, cần mẫn
- Giản dị, thanh đạm, mộc mạc
- Non sông, đất nước, Tổ quốc

4. Thay đổi thứ tự các từ ngữ, tạo thành các câu sau:

- Bộ cánh của chú chuồn chuồn rất mỏng
- Đôi mắt của chú mèo ấy long lanh như hai hòn bi ve
- Đôi chân của chú mèo đi thật êm

5. Hình ảnh cây dừa trong đoạn thơ đã nói lên những phẩm chất tốt đẹp của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ. Đó là những phẩm chất:

- Bất khuất, hiên ngang, tự hào trong chiến đấu. Thể hiện qua hình ảnh: Dừa vẫn đứng hiên ngang cao vút.

- Vô cùng trong sáng, thủy chung, dịu dàng, đẹp đẽ trong cuộc sống. Thể hiện qua câu thơ: Lá vẫn xanh rất mực dịu dàng.
- Kiên cường bám trụ, gắn bó với mảnh đất quê hương miền Nam. Thể hiện qua các hình ảnh: Bám sâu vào lòng đất, bám chặt quê hương.

6. Gợi ý

- Bài viết có độ dài khoảng 25 dòng viết theo thể loại văn kể chuyện.
- Kể lại đúng nội dung cơ bản của câu chuyện Rùa và Thỏ.
- Nhập vai Thỏ một cách tự nhiên, sinh động để kể lại những hành động của bản thân từ khi mở đầu đến khi kết thúc câu chuyện.
- Thể hiện được sự hối hận trước việc mình bị thua cuộc và rút ra được bài học cho bản thân trong cuộc sống (không kiêu căng, tự phụ, hách dịch, xem thường người khác).
- Dùng từ đúng, đặt câu không sai ngữ pháp và chính tả, diễn đạt rõ ý, trình bày sạch sẽ.

Bài tham khảo

Một buổi sáng mùa thu mát mẻ, từ phía đằng đông, tuôn ra muôn ngàn ánh hồng rực rỡ, tôi chạy ra bờ sông hít thở không khí ban mai. Bỗng nhìn xuống bãi cát, thấy Rùa đang cố sức tập chạy. Tôi mỉm cười mỉa mai và lên tiếng:

- Rùa đấy ư? Đồ chậm như sên. Mà mà cũng tập chạy à?
- Rùa đỏ bừng cả mặt nhưng cũng giữ được vẻ thản nhiên và đáp rằng:
- Anh đừng giễu tôi! Anh với tôi thử chạy thi xem ai hơn. Tôi vĩnh tai lên tự đắc:
- Được, được ! Mà dám chạy thi với ta sao? Ta chấp mày một nửa đường đó!

Rùa không nói gì cả. Biết mình chậm chạp nên nó cố sức chạy thật nhanh. Thấy rùa đang ì ạch chạy, tôi thầm nghĩ: mặc kệ, cứ để nó chạy gần tới đích, ta phóng cũng vừa. Với ý nghĩ điên rồ ấy, tôi nhìn Rùa mỉm cười đắc chí. Thế rồi, tôi thảnh thơi ngắm nghía trời mây, thưởng thức cỏ non, hái hoa, đuổi bướm. Sau đó tôi nằm dưới góc cây

đánh một giấc ngon lành. Tôi mơ thấy mình đã tới đích trước Rùa, được nhiều người tặng hoa và thán phục. Lúc đó, tôi thấy mình thật oai phong và hãnh diện. Chợt tôi tỉnh giấc, nghĩ đến cuộc thi, ngẩng đầu lên thì thấy Rùa chạy gần tới đích. Tôi cầm cổ chạy nhưng không kịp nữa rồi. Rùa đã tới đích trước. Lúc này, tôi cảm thấy hổ thẹn vô cùng.

Qua câu chuyện trên, tôi thật hối hận với cái tính tự kiêu, tự đắc và hợm hĩnh của mình. Tôi nghĩ, nếu mình không ỷ lại, xem thường người khác thì đâu đến nỗi có kết cục như thế. Các bạn ơi ! Đừng có chủ quan, ỷ lại và kiêu căng như tôi đấy nhé.

ĐỀ 9

1. Tìm 2 câu tục ngữ, thành ngữ hoặc ca dao có nghĩa tương tự như câu ca dao sau:

Nhiều điều phủ lấy giá gương

Người trong một nước thì thương nhau cùng

2. Từ mỗi tiếng cho trước dưới đây, hãy tạo thành 2 từ láy chỉ màu sắc, 2 từ ghép có nghĩa phân loại: xanh, đỏ, vàng.
3. Điền các dấu câu đã học (dấu phẩy, dấu chấm, dấu hai chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm cảm, dấu gạch ngang) vào đoạn văn sau và viết hoa chữ cái đầu câu cho đúng ngữ pháp:

Ông bố đã dắt con đến gặp thầy giáo để xin học, thầy cứ lắc đầu chê Lu-i còn bé quá thầy Rơ-nê đã già mái tóc ngả màu xám da nhăn nheo người hơi gầy và cao thầy hỏi.

Cháu tên gì

Thưa thầy con là Lu-i Pa-xơ ạ

Đã muốn đi học chưa hay còn thích đi chơi

Thưa thầy con thích đi học ạ

4. a) Có thể viết các câu như sau đây được không? Vì sao?

- Bạn Lan đang đi xe cộ
- Bố em đang trồng cây cối

- Mẹ em đang cấy cà dưới ruộng
- Bác nông dân đang cấy ruộng nương

b) Em hãy sửa lại cho đúng ý nghĩa của câu

5. Trong bài thơ *Vườn* của nhà thơ Trần Đăng Khoa có đoạn viết:

*Vườn em có một luống khoai
Có hàng chuối mật với hai luống cà
Em trồng thêm một cây na
Lá xanh vẫy gió như là gọi chim*

Trong đoạn thơ trên em thích nhất hình ảnh nào? Vì sao em thích?

6. Kể về một câu chuyện nói về sự giúp đỡ của em đối với người khác và bộc lộ suy nghĩ của mình (bài viết khoảng 12 – 15 dòng).

Giải đáp – gợi ý

- 1.
- Lá lành đùm lá rách
 - Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

2. Từ các từ gốc, tạo thành các từ láy chỉ màu sắc và các từ ghép có nghĩa phân loại:

* Xanh: – xanh xanh, xanh xao
– xanh thẫm, xanh tươi

* Đỏ: – đo đỏ, đỏ đắn
– đỏ chói, đỏ rực

* Vàng: – vàng vàng, vàng vọt
– vàng úa, vàng tươi

3. Đoạn văn đã được điền dấu câu như sau:

Ông bố đã dắt con đến gặp thầy giáo để xin học, thầy cứ lắc đầu chê Lu-i còn bé quá. Thầy Rơ-nê đã già, mái tóc ngả màu xám, da nhăn nheo, người hơi gầy và cao. Thầy hỏi:

– Cháu tên gì?

Ông Giô- dép không đáp, liếc mắt nhìn Lu-i, có ý bảo Lu-i trả lời

– Thưa thầy, con là Lu-i Pa-xtơ ạ!

– Đã muốn đi học chưa hay còn thích đi chơi?

– Thưa thầy con thích đi học ạ!

4. a) Em không thể viết các câu như đã cho trong đề bài. Bởi vì, các từ như xe cộ, cây cối, cây cà, ruộng nương đều có nghĩa khái quát, không kết hợp được với các động từ mang nghĩa cụ thể ở trước nó.

b) Sửa lại:

- Bạn Lan đang đi xe
- Bố em đang trồng cây
- Mẹ em đang cấy dưới ruộng
- Bác nông dân đang cày ruộng

5. Học sinh thích hình ảnh nào là tùy thuộc vào sở thích riêng, cảm nhận riêng của mỗi em. Nhưng có thể nói hình ảnh gây ấn tượng mạnh cho người đọc là hình ảnh: Lá xanh vẫy gió như là gọi chim. Bằng cách nhân hóa và so sánh, nhà thơ đã tạo nên hình ảnh rất sinh động trong vườn nhà.

6. Gợi ý

- Bài viết có độ dài khoảng 30 dòng viết theo thể loại văn kể chuyện. Nội dung bám sát yêu cầu của đề bài.
- Nêu rõ sự việc giúp đỡ của em đối với người khác thông qua các hành động cụ thể, sinh động, diễn biến hợp lí.
- Bộc lộ được cảm nghĩ của bản thân qua sự việc đã làm
- Bài viết phải đảm bảo được các yêu cầu: diễn đạt rõ ý, dùng từ, đặt câu đúng ngữ pháp, viết đúng chính tả, trình bày sạch sẽ.

Bài tham khảo

Vào một buổi sáng mùa đông, bầu trời u ám vì cơn mưa cứ rả rích kéo dài. Em rảo bước trên con đường. Bỗng em nhìn thấy một cụ già đang xách một giỏ rau quả nặng, cụ đứng ở bên vệ đường, khuôn mặt thoáng vẻ lo âu.

Em dừng lại hỏi cụ:

– Bà ơi! Sao bà lại đứng ở đây? Bà mang giỏ nặng lắm phải không? Bà cụ tần ngần đáp:

– Ủ! Bà đi chợ bán rau quả nhưng giỏ xách nặng lắm, đường trơn quá, bà phải đứng nghỉ tay.

Nhìn bà cụ, em cảm thấy ái ngại, rồi em vội vàng đỡ lấy giỏ xách của cụ, tay kia em cầm lấy tay cụ và thưa:

– Bà ơi! Để cháu giúp bà một tay nhé! Cháu sẽ mang hộ giỏ xách cho bà đến ngõ chợ, đường đến trường học của cháu cũng đi qua ngõ chợ đấy ạ!

Nét mặt bà cụ vui vẻ hẳn lên và đưa cho em giỏ xách. Em sánh bước đi cùng cụ, vừa đi vừa trò chuyện vui vẻ. Thỉnh thoảng, em dừng lại để đợi cụ đi qua những đoạn đường trơn. Mãi trò chuyện cùng cụ, em đã quên đi sự nặng nề trên đôi tay bé bỏng của mình. Hai bà cháu đã đến ngõ chợ. Em trao lại giỏ xách cho bà cụ rồi tiếp tục đi học.

Em chào cụ. Vừa đi vừa cảm thấy vui vui vì đã biết giúp người già cả. Bất chợt, em khẽ cất lên tiếng hát trên con đường tới lớp.

ĐỀ 10

1. Phân biệt sắc thái ý nghĩa của các từ gần nghĩa trong nhóm từ sau: thanh bạch, thanh đạm, thanh cao.
2. Xếp các từ sau thành những cặp từ trái nghĩa: đoàn kết, chậm chạp, xấu xí, yên tĩnh, chia rẽ, nhanh nhẹn, nóng nực, xinh đẹp, giá rét, ồn ào.
3. Từ mỗi câu dưới đây, hãy viết lại thành 2 câu có 2 trạng ngữ chỉ tình huống khác nhau của sự việc. (thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích).
 - a) Lá rơi xào xạc
 - b) Lan học giỏi
4. Chỉ ra từng kiểu câu chia theo mục đích nói trong đoạn thơ sau:

*Khi lũ chúng nó quay đi
Mắt trừng còn dọa dẫm:
– Thằng này là cộng sản
– Không được đưa nào chôn!
Lũ chúng vừa quay lưng
Chiếc quan tài sơn son
Đã đưa anh về mộ*

5. Em hãy đọc đoạn thơ dưới đây rồi diễn đạt thành văn xuôi:

Hạt gạo làng ta
Có bão tháng bảy
Có mưa tháng ba
Giọt mồ hôi sa
Những trưa tháng sáu
Nước như ai nấu
Chết cả cá cò
Cua ngoi lên bờ
Mẹ em xuống cấy

(Trần Đăng Khoa)

6. Một buổi tối trường, em bỗng nhìn thấy những chùm hoa phượng nở đỏ báo hiệu mùa hè đã đến. Em hãy viết một đoạn văn ngắn tả cây phượng ở thời điểm đó và ghi lại cảm xúc của em.

Giải đáp – gợi ý

1. Sắc thái ý nghĩa của các từ gần nghĩa trong nhóm từ: thanh bạch, thanh đạm, thanh cao:

- Thanh bạch: Trong sạch về lối sống, giữ phẩm chất, danh dự của mình, không để sự giàu sang hay địa vị cám dỗ.
- Thanh đạm: thường dùng chỉ sự ăn uống đơn giản, không có những món ăn cầu kì (cao lương mỹ vị) hoặc đắt tiền. Có khi cũng còn dùng để chỉ về cuộc sống giản dị, trong sạch của con người.
- Thanh cao: tâm hồn trong sạch và cao thượng.

2. Các cặp từ trái nghĩa:

đoàn kết ≠ chia rẽ

chậm chạp ≠ nhanh nhẹn

xấu xí ≠ xinh đẹp

yên tĩnh ≠ ồn ào

nóng nực ≠ giá rét

3. Thêm trạng ngữ vào mỗi câu:

a) Lá rơi xào xạc

- Vào mùa thu, lá rơi xào xạc.
- Ngoài vườn, lá rơi xào xạc.

b) Lan học giỏi!

– Năm nay, Lan học giỏi

– Nhờ chăm chỉ, Lan học giỏi

4. Các kiểu câu chia theo mục đích nói trong đoạn thơ sau:

Hai dòng đầu là câu kể, dòng thơ thứ ba là câu kể, dòng thơ bốn và năm là câu cầu khiến, ba dòng thơ cuối là câu kể.

5. Có thể diễn đạt bài thơ thành đoạn văn xuôi như sau:

Hạt gạo nuôi sống chúng ta hàng ngày, là sự kết tinh công sức của người lao động.

Để có được hạt gạo, người nông dân phải trải qua biết bao khó khăn thử thách của thiên nhiên, phải chống chọi với thời tiết khắc nghiệt. Người lao động không quản ngại gió bão của tháng bảy hay mưa to của tháng ba. Họ không nao núng những ngày nắng nóng hay những trưa tháng sáu, bất chấp dưới ruộng nước nóng như ai đun sôi đến cá cua cũng không chịu nổi. Họ vẫn cấy trồng, vẫn gieo hạt giống cho mùa sau.

6. Gợi ý

– Bài viết có độ dài khoảng 30 dòng.

– Viết đúng thể loại văn miêu tả (kiểu bài tả cảnh).

– Nội dung bài viết cần làm rõ các ý:

+ Hình dáng, màu sắc, đặc điểm nổi bật của cây phượng đang trở hoa (có thể tả thêm cảnh vật liên quan đến cây).

+ Cảm xúc của em khi nhìn thấy hoa phượng nở.

– Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu không sai ngữ pháp và chính tả, trình bày sạch sẽ.

Bài tham khảo

Hôm qua còn lấm tấm

Chen lấm màu lá xanh

Sáng nay bùng lửa thắm

Rừng rực cháy trên cành

Đó là hình ảnh cây phượng vĩ dưới góc sân trường em đang rạo rực trở hoa trong những ngày sắp đến hè. Và có lẽ, đây là loài cây em yêu nhất.

Cây phượng khá to. Dưới gốc, hai cánh tay em ôm mới xuể. Thời gian đã khoác lên cây chiếc áo nâu sần sùi. Lá phượng xòe ra, mềm mại, hao hao giống lá me. Tán lá như một cái ô lớn che mát một khoảng không gian. Cành phượng uyển chuyển, lung linh những chùm hoa đỏ thắm. Mỗi bông hoa như ngọn đèn đỏ thấp trong lùm cây xanh thẫm. Nhưng phượng ở đây không chỉ một đóa, không phải vài cành, mà phượng nở hàng loạt tạo nên một khoảng trời đỏ rực. Gặp làn gió nhẹ, từng nhụy hoa mang túi phấn lắc lư, rung rinh trông như đàn bướm rập rờn. Thỉnh thoảng, những đóa hoa lìa cành chênh chếch bay nghiêng... Trên cành cao, ve kêu ra rả, chim chóc đua nhau chuyền cành, dường như chúng cũng ngợp mắt trước sắc màu hoa phượng. Nhìn thấy hoa phượng nở mà lòng em thêm rạo rực, phơi phới niềm vui. Phượng gợi nhắc mùa thi đã đến, mùa hè sắp về, sắp gặt hái thành quả của chín tháng miệt mài học tập. Hoa phượng nở cũng đã làm em xao xuyến, bồi hồi. Sợ phải xa trường, xa bè bạn mến yêu trong những ngày hè oi ả.

Hình ảnh cây phượng đang vào mùa hoa đã khắc sâu trong em:

Ve vẫn hát ngân nga trong vòm lá

Hoa vẫn nở tràn rực đỏ góc sân trường

www.sachgiai.com

ĐỀ 11

1. a) Tìm các từ cùng nghĩa trong đoạn thơ sau:

Mình về với Bác đường xuôi

Thưa giùm Việt Bắc không nguôi nhớ Người

Nhớ ông cụ mắt sáng ngời

Áo nâu túi vải đẹp tươi lạ thường

Nhớ Người những sớm tinh sương

Ung dung yên ngựa trên đường sồi reo

(Tố Hữu)

b) Nêu sắc thái ý nghĩa của mỗi từ vừa tìm được.

2. a) Điền vào chỗ trống để được từ ghép có nghĩa tổng hợp:

sách..., non..., trong..., vui..., ăn..., tươi...

b) Đặt câu với mỗi từ ghép trên

3. Các câu tục ngữ, thành ngữ dưới đây có nghĩa như thế nào? Em trả lời bằng cách ghi Đ vào ô trống sau câu giải đáp đúng, ghi S vào ô trống sau câu giải đáp sai.

a) Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ:

- Chỉ một con ngựa tốt ☐
- Chỉ con người biết chăm lo vật nuôi ☐
- Chỉ sự cảm thông, thương yêu lẫn nhau của những người trong gia đình, đồng loại ☐

b) Dã tràng xe cát:

- Phê phán những người lười lao động ☐
- Ca ngợi những người chăm lao động ☐
- Phê phán những người không ý thức được công việc mình làm, cứ làm đi làm lại một công việc vô ích ☐

4. Xác định bộ phận định ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

a) Những học sinh ngoan, hiền, lễ phép đều học giỏi

b) Ánh nắng chói chang, vàng óng rải xuống cánh đồng

5.

Cây dừa xanh tỏa nhiều tàu

Dang tay đón gió, gật đầu gọi trăng

Thân dừa bạc phếch tháng năm,

Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao

Đêm hè hoa nở cùng sao

Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh...

(Cây dừa – Trần Đăng Khoa)

Em hãy đọc đoạn thơ trên rồi cho biết:

- Phép nhân hóa và phép so sánh được thể hiện trong đoạn thơ bằng những từ ngữ nào?

- Phép nhân hóa và phép so sánh ấy có những tác dụng gì?

6. Trong bài thơ *Thăm lúa* của Hữu Thung có đoạn:

*Mặt trời càng lên tỏ
Bông lúa chín thêm vàng
Sương treo đầu ngọn cỏ
Sương lại càng long lanh
Bay vút tận trời xanh
Chiền chiện cao tiếng hót
Tiếng chim nghe thánh thót
Văng vẳng khắp cánh đồng*

Dựa vào nội dung của đoạn thơ trên, em hãy viết một bài văn tả cánh đồng lúa vào lúc sáng sớm.

Giải đáp – gợi ý

1. a) Các từ cùng nghĩa trong đoạn thơ là: Bác, Người, Ông cụ

b) Sắc thái ý nghĩa của mỗi từ:

- Bác: nhấn mạnh tính chất gần gũi, ruột thịt (coi lãnh tụ như người trong gia đình, tộc họ).
- Người: nhấn mạnh sự trân trọng của nhân dân đối với lãnh tụ.
- Ông cụ: nhấn mạnh sự giản dị, mộc mạc, gần gũi với nhân dân của lãnh tụ (như một cụ già bình thường).

2. a) Điền vào chỗ trống để được từ ghép có nghĩa tổng hợp:

Sách vở; non nước; trong trắng; vui sướng; ăn uống; tươi tốt

b) Đặt câu:

- Sách vở của em lúc nào cũng được sắp xếp rất gọn gàng
- Non nước của chúng ta thật là hùng vĩ
- Chị Lan có tấm lòng trong trắng, thủy chung
- Được cô giáo khen, em vô cùng vui sướng
- Ông em ăn uống rất điều độ
- Xuân về, cây cối tươi tốt

3. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống

a) Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ:

- Chỉ một con ngựa tốt S
- Chỉ con người biết chăm loài vật nuôi S
- Chỉ sự cảm thông, thương yêu lẫn nhau của những người trong gia đình, đồng loại Đ

b) Dã tràng xe cát:

- Phê phán những người lười lao động S
- Ca ngợi những người chăm lao động S
- Phê phán những người không ý thức được công việc mình làm, cứ làm đi làm lại một công việc vô ích Đ

4. Xác định bộ phận định ngữ, chủ ngữ, vị ngữ:

a) Những học sinh ngoan, hiền, lễ phép đều học giỏi

- Định ngữ: ngoan, hiền, lễ phép
- Chủ ngữ: những học sinh
- Vị ngữ: đều học giỏi

b) Ánh nắng chói chang, vàng óng rải xuống cánh đồng

- Định ngữ: chói chang, vàng óng
- Chủ ngữ: ánh nắng chói chang, vàng óng
- Vị ngữ: rải xuống cánh đồng

5. Phép nhân hóa được thể hiện trong đoạn thơ bằng những từ ngữ:

Dang tay đón gió; gật đầu gọi trăng. Phép nhân hóa này có tác dụng làm cho cảnh vật cũng mang hồn người. Cây dừa là loài cây, là vật vô tri vô giác mà cũng có những biểu hiện tình cảm như con người. Dừa cũng mở rộng vòng tay đón gió, cũng gật đầu mời gọi trăng lên. Qua phép nhân hóa, cảnh vật trở nên sống động, có hồn và có sức gợi cảm cao.

- Phép nhân hóa được thể hiện qua các từ ngữ: quả dừa – đàn lợn con, tàu dừa – chiếc lược. Phép so sánh có tác dụng làm cho cảnh vật trở nên sống động, có sức gợi tả, gợi cảm cao.

6. Gợi ý

Viết đúng thể loại văn miêu tả, kiểu bài tả cảnh. Dựa vào nội dung đoạn thơ để miêu tả.

– Nội dung bài viết cần thể hiện được:

+ Những nét tiêu biểu, chân thực về cảnh đồng lúa chín vào lúc sáng sớm: hình ảnh, màu sắc, âm thanh và những điểm nổi bật khác.

+ Bộc lộ được cảm xúc của bản thân: yêu thích, gắn bó với đồng lúa quê hương

– Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu đúng ngữ pháp, đúng chính tả, trình bày sạch sẽ.

Bài tham khảo

Sáng sớm tinh mơ, em cùng mẹ đi trên con đường làng chưa có một dấu chân qua. Cánh đồng lúa chín như một tấm thảm màu vàng óng ánh, chúng như níu chân em dừng lại để thưởng thức hương đồng cỏ nội, thưởng thức vẻ đẹp của đồng lúa vàng còn lấp lánh sương đêm

Cánh đồng lúa không rộng lắm nhưng cũng đủ cho:

Con cò mỗi cánh bay ngang,

Dạt dào sóng lúa, mênh mang sớm chiều

Bao trùm lên cánh đồng là một màu vàng óng ả, nhìn xa trông như tấm thảm nhung vàng được điểm xuyết kim cương. Làn gió nhẹ nhẹ thổi tới, những bông lúa cong oằn vì trĩu hạt, chúng lắc lư rồi thì thầm to nhỏ. Bao bọc cánh đồng là những con đường uốn cong như dải lụa, cỏ non xanh mượt còn đọng những hạt sương lấp lánh, lung linh.

Mặt trời lên, phương đông lộ rõ ánh hồng. Ánh nắng dịu nhẹ và ấm áp lọt xuống kẽ lá, đánh thức côn trùng đang ngủ say sưa trong lòng đất. Sương treo trên đầu ngọn cỏ lại càng long lanh hơn và tan dần theo hơi ấm Mặt Trời. Sóng lúa nhấp nhô, từng đàn bướm là là trong nắng sớm. Lá lúa khẽ lung lay một cách nhẹ nhàng, yếu điệu. Bông lúa cong mình, uyển chuyển rồi ngã đầu vào nhau trông thật đáng yêu. Mùi hương lúa mới lan tỏa khắp cánh đồng, nồng nàn hương vị của cỏ hoa đồng nội. Thỉnh thoảng, có tiếng hót lạnh lốt của chim chiền chiện, chúng lượn vòng trên cánh đồng rồi vút lên trên nền trời xanh thẳm. Xa xa, thấp thoáng bóng người đi tháo nước, be bờ. Những dòng nước mát chảy vào những đám lúa mới vừa chín tới. Chúng hòa vào đất, tiếp thêm sức mạnh để cây lúa chống chọi với nắng trời, có thêm sắc đẹp trong bức họa thiên nhiên.

Ôi cánh đồng lúa chín lúc bình minh có bao điều lí thú. Cây cỏ, đồng lúa và đất trời đều mang một vẻ đẹp khác thường. Nó đã khắc sâu trong em cùng hình ảnh của quê hương.

ĐỀ 12

1. a) Giải thích tục ngữ:

Lửa thử vàng, gian nan thử sức

b) Tìm 4 câu tục ngữ nói về ý chí, nghị lực.

2. a) Phân biệt nghĩa của từ “dành” và “giành” trong các câu sau:

– Em ráng giành điểm mười

– Em dành quà cho bạn

b) Tìm từ gần nghĩa với mỗi từ nói trên

3. Xác định trạng ngữ, định ngữ và bổ ngữ trong mỗi câu sau:

a) Trên sân trường, các em bé xinh xắn đang đùa giỡn vui vẻ

b) Mùa xuân, những tán lá xanh thẫm che mát góc sân trường

4. Viết lại đoạn văn sau và dùng dấu chấm, dấu phẩy cho đúng chỗ:

Sáng sớm trời quang hẳn ra đêm qua, một bàn tay nào đã gội rửa vòm trời sạch bóng, màu mây xám đã nhường chỗ cho một màu trắng phớt xanh như màu men sứ.

(Bùi Hiển)

5.

Con dù lớn vẫn là con của mẹ,

Đi hết đời, lòng mẹ vẫn theo con

(Con cò – Chế Lan Viên)

Hai dòng thơ trên đã giúp em cảm nhận được điều gì?

6.

Chiều kéo lên một mảng trời màu biển:

Mây trắng giăng – bao con sóng vỗ bờ

Điều no gió – Những cánh buồm hiển hiện

Biển trên trời! Em bé bỗng reo to

Dựa vào ý đoạn thơ trên, em hãy viết một bài văn ngắn (30–35 dòng) tả cảnh trời chiều.

Giải đáp – gợi ý

1. a) Giải thích tục ngữ:

Lửa thử vàng, gian nan thử sức

Câu tục ngữ ý nói: Vàng phải thử vào lửa mới biết được vàng tốt hay xấu. Con người trong gian nan vất vả mới biết được nghị lực và tài năng. Gian nan, vất vả là thước đo ý chí, nghị lực của con người

b) Tìm 4 câu tục ngữ nói về ý chí, nghị lực:

- Kiến tha lâu đầy tổ
- Nước chảy đá mòn
- Có chí thì nên
- Có công mài sắt, có ngày nên kim

2. a) Phân biệt nghĩa của từ “dành” và “giành” trong các câu sau:

- Em ráng **giành** điểm mười
- Giành: cố để đạt cho được kết quả về mình
- Em **dành** quà cho bạn

Dành: để riêng cho ai đó một vật

b) Từ gần nghĩa với mỗi từ trên

Giành = giật (hoặc đoạt, chiếm...)

Dành = nhường (hoặc để,...)

3. a) Trên sân trường, các em bé xinh xắn đang đùa giỡn vui vẻ

TN

ĐN

BN

b) Mùa xuân, những tán lá xanh thẫm che mát góc sân trường

TN

ĐN

BN

4. Viết lại đoạn văn như sau:

Sáng sớm, trời quang hản ra. Đêm qua, một bàn tay nào đã gội rửa vòm trời sạch bóng. Màu mây xám đã nhường chỗ cho một màu trắng phớt xanh như màu men sứ.

(Bùi Hiển)

5. Hai dòng thơ thể hiện tình cảm của mẹ dành cho con thật thiêng liêng, cao cả và không bao giờ vơi cạn. Dù con đã lớn khôn nhưng mẹ vẫn lo lắng cho con, vẫn muốn theo con để quan tâm, chăm sóc sớm hôm, giúp đỡ con, tiếp thêm sức mạnh cho con vươn lên trong cuộc sống. Trọn cuộc đời, mẹ luôn luôn nghĩ đến con. Hai câu thơ gợi cho ta nghĩ đến sự che chở, hi sinh vì con cái, lòng nhân ái và tình mẫu tử thật cảm động.

6. Gợi ý:

Bài viết có độ dài khoảng 30 – 35 dòng

Viết đúng thể loại văn miêu tả, kiểu bài tả cảnh. Dựa vào nội dung của đoạn thơ đã cho để tìm các ý miêu tả cảnh trời chiều ở vùng ven biển.

Cần tả rõ được:

- Bầu trời trong như màu nước biển, lớp lớp mây trắng trôi như từng đợt sóng vỗ vào bờ, những cánh diều no gió đang chao lượn trên bầu trời trông như những cánh bướm trên biển, lúc ẩn lúc hiện.
- Khung cảnh bầu trời làm ta liên tưởng tới khung cảnh biển cả. Trước mắt ta là một cảnh biển ở trên bầu trời.
- Bộc lộ được tình cảm của mình về cảnh vật được miêu tả. Diễn đạt rõ ý, mạch lạc, dùng từ, đặt câu đúng, trình bày sạch đẹp.

Bài tham khảo

Quê hương em biết bao tươi đẹp

Đồng lúa xanh, núi rừng ngàn cây

Một trong những cảnh đẹp mà em thích nhất đó chính là cảnh trời chiều trên biển.

Khi ánh hoàng hôn sắp sửa buông xuống, những tia nắng còn sót lại chiếu trên mặt biển. Nước long lanh phản chiếu cảnh trời mây. Trời biển một màu. Biển thơ mộng và trong xanh êm ả, có hàng dương reo khúc nhạc chiều, trời như khoác một tấm áo choàng xanh thắm. Bầu trời như mặt biển mênh mông. Từng mảng mây trắng nhón nhơ, trôi dạt về một phía trông như từng đợt sóng biển vỗ bờ. Giữa không gian thơ mộng ấy hiện ra những cánh diều lơ lửng. Nào là diều cá mập, diều rồng, diều cánh bướm.... Chúng được buộc bằng

những sợi dây mỏng manh như những sợi tơ trời. Điều nghiêng mình, chao lượn. Điều sà xuống rồi vọt lên trên bầu trời cao vợi. Điều như cá lượn trên mây, lướt trên sóng, lúc ẩn lúc hiện. Nhìn điều bay mà tưởng chừng như những cánh buồm giăng lưới trên mặt biển. Gió nâng cánh điều lên. Điều như vũ điệu thiên nga chấp chới khi sải cánh, xoay mình trên mặt nước long lanh. Điều no gió chẳng khác nào buồm xuôi trên biển cả, lúc ẩn, lúc hiện. Đẹp quá sức tưởng tượng! Trời biển giao hòa. Biển như đang ở trên bầu trời để cùng trời thêu dệt bức họa thiên nhiên. Phong cảnh đó đẹp có khác gì một bức tranh sơn thủy?

Ôi, cảnh trời chiều trên biển có bao điều kỳ diệu. Nó đã đôi lần theo em vào tận giấc mơ.

ĐỀ 13

1. Thay các từ có gạch chân dưới đây bằng các từ tượng thanh hoặc tượng hình thích hợp:

- Bầu trời xanh trong, mây trắng lững lờ trôi dạt về một phương.
- Tiếng hót dìu dặt của họa mi làm cho tất cả bừng giấc.
- Mưa rơi lách cách, lũ trẻ chạy nhanh trên sân trường.

2. Đánh dấu (X) vào ô trống sau các từ ghép

tóc tai	☐	thăm thẳm	☐
học hỏi	☐	nấu nướng	☐
đẹp đẽ	☐	học hành	☐
đăm đăm	☐	mệt mỏi	☐

3. Viết 5 câu tục ngữ hoặc thành ngữ có sử dụng từ trái nghĩa:

4. Tìm 4 từ có thể làm định ngữ cho từ mùa xuân trong câu sau:

Mùa xuân đã đến

5. Trong bài thơ *Tiếng gà trưa*, nhà thơ Xuân Quỳnh có viết:

*Trên đường hành quân xa
Dừng chân bên xóm nhỏ*

Tiếng gà ai nháy ổ:

“Cục... cục tác cục ta”

Nghe xao động nắng trưa

Nghe bàn chân đỡ mỏi

Nghe gọi về tuổi thơ

Theo em, hình ảnh người chiến sĩ trong bài thơ có những ý nghĩa và tình cảm gì khi nghe tiếng gà trưa?

6. Dựa vào ý của bài thơ sau, em hãy viết thành một câu chuyện bằng lời kể của anh chiến sĩ:

Mẹ

(Trích)

Con bị thương, nằm lại một mùa mưa
Nhớ dáng mẹ ân cần mà lặng lẽ
Nhà yên ắng, tiếng chân đi rất nhẹ
Gió từng hồi trên mái lá ủa qua
Nhớ vườn cây che bóng kín sau nhà
Trái chín rụng suốt mùa thu lộp độp
Những dãy bưởi sai, những hàng khế ngọt
Nhãn đầu mùa chim đến bới lao xao...
Con xót lòng mẹ hái trái bưởi đào
Con nhặt miệng có canh tôm nấu khế
Khoai nướng, ngô bung ngọt lòng đến thế
Mỗi ban mai tỏa khói ấm trong nhà

(Bằng Việt)

Giải đáp – gợi ý

1. a) Bầu trời xanh thăm thẳm, mây trắng nhờn nhơ, trôi dạt về một phương
- b) Tiếng hót lảnh lót của họa mi làm cho tất cả bừng giấc.
- c) Mưa rơi lộp độp, lũ trẻ chạy thành thich trên sân trường.

2. Đánh dấu (X) vào ô trống sau các từ ghép

tóc tai

☒

thăm thăm

☐

học hỏi

☒

nấu nướng

☒

đẹp dễ

☐

học hành

☒

đắm đắm

☐

mệt mỏi

☐

3. Các câu tục ngữ, thành ngữ có sử dụng từ trái nghĩa

- Đầu xuôi đuôi lọt
- Nhiều sao thì nắng, vắng sao thì mưa
- Nuôi lợn ăn cơm nằm, nuôi tằm ăn cơm đứng
- Chết vinh hơn sống nhục
- Lá lành đùm lá rách

4. Các từ có thể làm định ngữ cho từ mùa xuân:

- Xinh đẹp (Mùa xuân xinh đẹp đã đến)
- Mong đợi (Mùa xuân mong đợi đã đến)
- Ấm áp (Mùa xuân ấm áp đã đến)
- Thú vị (Mùa xuân thú vị đã đến)

5. Khi nghe tiếng gà trưa, người chiến sĩ nghe lòng mình xao động, xúc động trước cái âm thanh của thực tại vốn rất đời quen thuộc và gần bó. Người chiến sĩ ấy đã để lòng mình sống lại với kỉ niệm tuổi thơ đang nằm sâu trong kí ức.

Tiếng gà trưa đã dấy lên trong lòng người lính một tình yêu tha thiết. Đó là tình yêu quê hương, đất nước, xóm làng và người thân. Tình yêu ấy càng thấm sâu và ngân vọng, là nguồn động viên lớn lao người chiến sĩ dấn bước trong gian khổ, là sức mạnh để họ chiến đấu và chiến thắng kẻ thù, bảo vệ quê hương.

6. Gợi ý:

- Viết đúng thể loại văn kể chuyện
- Dựa vào nội dung bài văn đã cho để kể lại câu chuyện về người mẹ chiến sĩ (theo lời kể của anh thương binh)
- Nội dung bài viết cần thể hiện được:
 - + Hình ảnh bà mẹ chiến sĩ đã chăm sóc anh thương binh

- + Hình ảnh về vườn nhà của mẹ – nơi đã gắn bó với anh thương binh suốt cả một mùa mưa.
- + Lòng kính mến của anh thương binh đối với đối với bà mẹ chiến sĩ.
- + Bộc lộ được cảm xúc của người kể. Diễn đạt rõ ý, mạch lạc, dùng từ đặt câu đúng, trình bày sạch đẹp.

Bài tham khảo

Cuộc chiến đã đi qua lâu rồi mà lòng tôi thì cứ nhớ mãi, nhớ về hình ảnh của người mẹ chiến sĩ ở nơi tôi bị thương phải dừng chân lại ngày nào.

Tôi gặp mẹ vào một buổi chiều mưa tầm tã. Trận chiến vừa diễn ra vô cùng ác liệt. Tôi đã bị thương ở chân và lê bàn chân đầm máu vào làng. Mẹ ân cần dìu tôi vào nhà. Thế là từ hôm đó, tôi được chăm sóc trong tình thương bao la của mẹ và cô bác láng giềng. Ngày nào, mẹ cũng tự tay nấu cho tôi từng bát cháo. Mẹ chạy thuốc thang và ân cần chăm nom tôi suốt cả mùa mưa năm ấy.

Buổi trưa, không gian ở đây yên ắng, mẹ đi từng bước nhẹ nhàng, rón rén. Có lẽ, mẹ sợ tiếng động làm tôi thức giấc. Tôi còn nhớ rất rõ vườn nhà của mẹ, vườn cây ở đây xanh tốt lắm. Trái chín rụng trên mái lá suốt mùa nghe lộp độp. Một làn gió nhẹ thổi qua, từng chiếc lá vàng rơi lả tả. Mùa nhãn đến, phảng phất mùi hương thơm mát. Chim chóc lao xao, nhảy nhót trên cành để thưởng thức những quả vàng chín mọng. Ôi! Những quả bưởi đào đầu mùa mẹ đã hái dành cho tôi, nó ngọt ngào như tình thương của mẹ. Mỗi khi tôi nhạt miệng hay xót lòng, mẹ lại càng lo lắng. Mẹ xem tôi như con đẻ của mình. Mẹ nấu cho tôi những món ăn mà tôi thích. Hương vị đậm đà của món ăn canh tôm nấu khế hoặc ngô bung do mẹ nấu thì làm sao tôi quên được. Ôi! Lòng mẹ thật bao la...

Thời gian tiếp nối đi qua, hết mùa mưa, vết thương ở chân tôi đã lành, sức khỏe tôi đã hoàn toàn bình phục. Tôi phải chia tay mẹ và ngôi nhà ấm áp ấy để trở về đơn vị, tiếp tục làm nhiệm vụ thiêng liêng khi đất nước chưa được thái bình. Mẹ tiễn tôi đi mà mắt rưng rưng lệ, bàn tay gầy gầy của mẹ đã vẫy chào để tôi thêm nghị lực, tiếp bước lên đường.

Mẹ ơi! Người mẹ Việt Nam với tấm lòng nhân hậu. Tuy hòa bình rồi, được sống trong mái ấm của gia đình nhưng con làm sao quên được mẹ một người mẹ chiến sĩ giàu lòng yêu nước.

ĐỀ 14

1. a) Viết 5 câu tục ngữ nói về đạo đức của nhân dân ta
b) Giải thích câu tục ngữ: Tốt gỗ hơn tốt nước sơn
2. Viết một đoạn văn đối thoại (có ít nhất 3 câu) có từ làm đại từ chỉ ngôi và có sử dụng câu kể, câu hỏi, câu cầu khiến
3. Cho 3 câu sau:

Ôi, em Huy! Tiếng kêu sảng sốt của thầy giáo làm tôi giật mình.
Em tôi rụt rè bước vào lớp học.

Hãy khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

A. Câu thứ nhất:

- a) Đó là câu đơn bình thường
- b) Đó là câu rút gọn
- c) Đó là câu đặc biệt

B. Câu thứ hai và câu thứ ba

- a) Đó là hai câu đơn bình thường
- b) Đó là những câu rút gọn
- c) Đó là những câu không thể xác định được chủ ngữ, vị ngữ

4. a) Đặt một câu có hai bộ phận chính do một từ tạo thành
b) Thêm trạng ngữ, định ngữ, bổ ngữ để mở rộng nòng cốt của câu vừa đặt

5.

Công cha như núi ngất trời
Nghĩa mẹ như nước ngời ngời biển Đông
Núi cao biển rộng mênh mông
Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi!

(Ca dao)

Em hiểu như thế nào về nội dung các câu ca dao trên?

6. Quê hương em có nhiều phong cảnh đẹp. Em hãy viết thư gửi một của em ở phương xa để giới thiệu và mời bạn về thăm những cảnh đẹp đó.

Giải đáp – gợi ý

1. a) Các câu tục ngữ nói về đạo đức của nhân dân ta:

- Uống nước nhớ nguồn
- Chim có tổ, người có tông
- Cái nết đánh chết cái đẹp
- Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo
- Chết trong còn hơn sống đục

- b) Giải thích câu tục ngữ:

Tốt gỗ hơn tốt nước sơn

Câu tục ngữ trên đề cao và coi trọng phẩm chất thanh cao, trong sạch của tâm hồn hơn hình thức sáng sủa bên ngoài.

2. Viết đoạn văn đối thoại có sử dụng từ làm đại từ chỉ ngôi và có sử dụng câu hỏi, câu kể, câu cầu khiến:

Trên bờ sông, một con rùa đang cố sức tập chạy. Một con Thỏ trông thấy, nó mỉa mai rùa:

- Đồ chậm như sên! Mà cũng đòi tập chạy à?

Rùa đáp:

- Anh đừng giễu tôi! Anh với tôi thử chạy coi ai hơn?

3. A. Khoanh vào c

- B. Khoanh vào a

4. a) Nước chảy

- b) Trong khe đá, nước trong veo đang chảy xuống róc rách

5. Các câu ca dao thể hiện công lao to lớn của cha mẹ đối với con cái, nhắc nhở thế hệ sau phải giữ trọn đạo hiếu với cha mẹ.

- Công lao cha mẹ to lớn như trời biển. Núi ngất trời và nước biển Đông không chỉ hoành tráng về hình dạng, chiều kích mà là biểu tượng của sự bất diệt, thiêng liêng... Núi gợi lên sự cứng cáp, hiên ngang, chống đỡ... Nước ngoài biển gợi lên hình ảnh của sự sâu thẳm, mềm mại, dịu dàng, ôm ấp...

– Thế hệ sau phải rung cảm, ngưỡng mộ trước cái cao cả của công cha, nghĩa mẹ, phải thành kính trước sự cao cả, thiêng liêng ấy, phải tạc dạ, ghi lòng công lao của cha mẹ đối với mình. Có như vậy, con cái mới giữ trọn đạo hiếu với đấng sinh thành, nuôi dưỡng.

6. Gợi ý:

- Viết đúng thể loại văn viết thư
- Nội dung chính bức thư cần thể hiện:
 - + Giới thiệu với bạn ở phương xa về cảnh đẹp của quê hương mình
 - + Mời bạn đến quê hương mình để tham quan những cảnh đẹp đó
 - + Bộc lộ được ý nghĩ, tình cảm chân thành của mình đối với người bạn ở phương xa
 - + Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu không sai chính tả và ngữ pháp, trình bày sạch đẹp.

Bài tham khảo

Thành phố Quảng Ngãi ngày 10 tháng 3 năm 2006

Trương thân mến!

Đã lâu, mình không nhận được tin bạn. Hôm nay đã thi xong học kì hai, mình vội biên thư cho Trương đây. Thời gian trôi mau quá phải không Trương? Mới đó mà xuân đã qua, hè sắp đến rồi.

Công việc học tập của bạn ra sao? Đạt kết quả tốt chứ? Còn sức khỏe như thế nào? Trương nhớ giữ gìn sức khỏe nhé! Nhân đây, mình kể cho bạn nghe về những cảnh đẹp của quê hương Quảng Ngãi và mình muốn mời bạn cùng gia đình đến thăm vào mùa hè sắp đến.

Quê hương mình đẹp lắm. Từ núi Ấn sông Trà đến bãi biển Mỹ Khê, Ba Tân Gân, Thạch Bích, Tà Dương, Thiên Bút Phê Vân, La Hà Thạch Trận, Cổ Lũy Cô Thôn, chùa Ông, lăng Ông, Đầu Mối Thạch Nham... đâu đâu cũng đẹp, phong cảnh chẳng những hữu tình làm nộn nao lòng người mà ở đây còn là những trang sử ghi lại những chiến tích vô cùng oanh liệt của người dân Quảng Ngãi. Nếu bạn ghé thăm núi Ấn, sông Trà, bạn sẽ được thấy được cảnh đẹp nên thơ mà hùng vĩ của núi sông. Sông xanh thắm khi trời quang, mây tạnh. Sông long lanh những buổi trưa hè. Núi sừng sững, trang nghiêm soi mình xuống mặt nước gương trong. Còn đến bãi biển Mỹ Khê, Ba Tân Gân... Bạn

sẽ ngắm mặt biển xanh xa tới chân trời, thấy sóng vỗ rập rình trên bãi cát, nghe rừng dương ca những khúc nhạc thần kì, và những cảnh đẹp thơ mộng của những làng ven biển sẽ làm bạn xao xuyến. Ở đó có cây đa, giếng nước đầu làng, có mái đình cổ kính trang nghiêm, có lũy tre đằng ngà cao vút. Đứng sau rặng tre ấy, bạn sẽ thấy biển dịu dàng giống sóng, thấy điều no gió lơ lửng rồi nghiêng mình chao lượn trên mặt biển mênh mông. Nếu bạn thích, gia đình mình sẽ đưa bạn đến tham quan khu công nghiệp Dung Quất: một khu công nghiệp hoành tráng của tỉnh Quảng Ngãi. Mình hi vọng nơi đây sẽ đưa Quảng Ngãi đi lên, sánh vai với các thành phố lớn trong cả nước.

Trương ơi! Mình kể chưa hết đâu, mong một ngày nào đó, gia đình mình sẽ đón Trương để cùng đi thăm hết cảnh đẹp của quê mình một tỉnh nhỏ nhưng vô cùng hiếu khách. Chúc Trương và gia đình sức khỏe, hạnh phúc. Mình mong được sự đáp lời của bạn.

Chào Trương

Bạn phương xa

Kí tên

SÁCH GIẢI
www.sachgiai.com

ĐỀ 15

1. a) Tìm 2 câu thành ngữ nói về lòng gan dạ

b) Cho câu tục ngữ sau:

Ai ơi đã quyết thì hành

Đã đan thì lận tròn vành mới thôi

Câu tục ngữ trên khuyên ta điều gì?

2. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

a) Tiếng mưa rơi lộp độp

b) Tiếng ve kêu ra rả

3. Thêm trạng ngữ chỉ nơi chốn cho các câu sau:

- a), mấy khóm hoa râm bụt nở đỏ rực
- b), chim đua nhau hót líu lo
- c), các em học sinh đang chạy nhảy tung tăng

4. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) Từ cùng nghĩa hoặc gần nghĩa với “phấn khởi” là:

- Tin tưởng ☐
- Hồ hởi ☐
- Nhanh nhẹn ☐
- Mừng rỡ ☐
- Vui vẻ ☐

b) Từ cùng nghĩa hoặc gần nghĩa với “lạc quan” là:

- Tin tưởng ☐
- Thích thú ☐
- Hoạt bát ☐
- Yêu đời ☐
- Thông minh ☐

c) Từ cùng nghĩa với từ “cưu mang”

- Giúp đỡ ☐
- Dễ chịu ☐
- Dũng cảm ☐
- Trung thực ☐
- Đùm bọc ☐

5. Trong bài *Về thăm nhà Bác*, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu có viết:

Ngôi nhà thuở Bác thiếu thời

Nghiêng nghiêng mái lợp bao đời nắng mưa

Chiếc giường tre quá đơn sơ

Võng gai ru mát những trưa nắng hè

Đọc đoạn thơ trên, em cảm nhận được điều gì về gia đình của Bác?

6. Nhân dịp năm mới, hãy viết thư cho một người thân (ông bà, cô giáo, bạn cũ...) đang ở xa để thăm hỏi và chúc mừng đầu năm.

Giải đáp – gợi ý

1. a) Các câu thành ngữ nói về sự dũng cảm, gan dạ:

- Vào sinh ra tử
- Gan vàng dạ sắt

b) Ai ơi đã quyết thì hành

Đã đan thì lận tròn vành mới thôi

Câu tục ngữ trên khuyên ta giữ vững mục tiêu đã chọn, làm việc gì cũng cần thực hiện đến nơi đến chốn, không bỏ dở công việc đã làm.

2. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

a) Tiếng mưa rơi / lộp độp

CN

VN

b) Tiếng ve kêu / ra rả

CN

VN

3. Thêm trạng ngữ chỉ nơi chốn vào các câu sau:

a) Trước ngõ, mấy khóm hoa râm bụt nở đỏ rực

TN

b) Trên cành cây, chim đua nhau hót líu lo

TN

c) Trong sân trường, các em học sinh đang chạy nhảy tung tăng

TN

4. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống

a) Từ cùng nghĩa hoặc gần nghĩa với “phấn khởi” là:

– Tin tưởng

☐ S

– Hồ hởi

☐ Đ

– Nhanh nhẹn

☐ S

– Mừng rỡ

☐ Đ

– Vui vẻ

☐ Đ

b) Từ cùng nghĩa hoặc gần nghĩa với “lạc quan” là:

– Tin tưởng

☐ Đ

– Thích thú

☐ S

– Hoạt bát

☐ S

– Yêu đời

☐ Đ

– Thông minh

☐ S

c) Từ cùng nghĩa với từ “cứu mang”

– Giúp đỡ

☐ Đ

– Dễ chịu

☐ S

– Dũng cảm

☐ S

– Trung thực

☐ S

– Đùm bọc

☐ Đ

5. Gia đình của Bác thuở thiếu thời thật đơn sơ mộc mạc, không có của cải gì đáng giá. Đó là một ngôi nhà nhỏ và giản dị như bao nhiêu ngôi nhà nghèo của làng quê Việt Nam.

Sống trong ngôi nhà đó, Bác Hồ được lớn lên trong tình cảm yêu thương của gia đình. Tình cảm gia đình và tình cảm quê hương sâu lắng trong tâm hồn Bác. (Võng gai ru mát những trưa nắng hè)

6. Gợi ý:

– Viết đúng thể loại viết thư

– Nội dung chính bức thư cần thể hiện:

+ Thăm hỏi người thân và chúc mừng đầu năm

+ Bộc lộ được ý nghĩ, tình cảm chân thành đối với người thân

– Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu không sai ngữ pháp và chính tả, trình bày sạch đẹp

Bài tham khảo

Quảng Ngãi, ngày ... tháng ... năm ...

Ông bà nội kính mến!

Thấm thoát, ba trăm sáu mươi lăm ngày đã trôi qua. Mùa xuân mới lại đến với mọi nhà. Cháu vội viết thư hầu thăm và chúc Tết ông bà trong giây phút chuẩn bị đón giao thừa với nhiều niềm hi vọng đang chờ ở phía trước.

Lời đầu tiên, cháu xin chúc ông bà dồi dào sức khỏe, gia đình ta bước sang năm mới được an khang thịnh vượng. Chắc có lẽ, giây phút này ông bà cũng đang hồi hộp lắm, hồi hộp đón chào mùa xuân đã đến với đất trời, đến với mọi nhà, đến với gia đình của chúng ta.

Ông bà ơi!

Sức khỏe của ông bà đạo này như thế nào? Lúc này thời tiết đang giao mùa, tiết trời se lạnh, ông bà nhớ giữ gìn sức khỏe nhé! Tuổi ông bà cũng đã cao, sức mỗi ngày một yếu, ông bà nên bớt việc đồng áng. Năm vừa rồi, ông bà thu hoạch có đáng mùa không ạ? Máy con bê ông bà nuôi chắc lớn rồi nhỉ?

Cháu mong chúng chóng lớn để ông bà đỡ lo. Còn cây mai vàng trước nhà mình năm nay có trở hoa nhiều không? Ông bà nhớ chăm sóc để nó mãi xanh tươi, cành luôn uyển chuyển và lung linh những cánh vàng mềm mại khi Tết đến.

Còn phần gia đình cháu trong năm qua vẫn bình thường. Riêng lúc này mọi thành viên trong gia đình đang rạo rục đón xuân. Xuân đang tới, cháu đang nhìn thời gian vận hành, nhìn hoa lá chuyển mình hơn hở.

Ông bà ạ! Mùa xuân cất tiếng gọi và cháu của ông bà cũng đang trân trọng lắng nghe để nhận lấy phần nhiệm vụ của mình. Cháu tự nghĩ: "Năm mới mình thêm tuổi mới và phải giành những thắng lợi mới trong học tập". Cháu sẽ cố gắng học tập hơn nữa để ông bà vui lòng.

Giờ phút giao thừa đã đến. Tết đến thực rồi ông bà ạ! Cháu đang vui với cảnh vật giao mùa, với đất trời đang rạo rục. Cháu lại mong thời gian trôi mau nữa để mùa hè chóng đến, cháu được về với ông bà, được ở trong vòng tay ấm áp của ông bà, được thưởng thức mùa hè đầy thú vị trên quê nội. Còn bây giờ, cháu xin dừng bút. Kính chúc ông bà cùng gia đình ta trên ấy sức khỏe và hạnh phúc, hưởng trọn một mùa xuân như ý muốn.

Cháu của ông bà

Kí tên

ĐỀ 16

1. a) Nêu nghĩa bóng câu tục ngữ:

Gân mực thì đen, gân đèn thì sáng

b) Tìm 2 câu tục ngữ nói về quan hệ bạn bè hoặc làng xóm, láng giềng

2. Xếp các từ sau thành 3 nhóm chủ đề và đặt tên cho mỗi nhóm:

Thực hành, bài học, ông bà, bạn bè, chung thủy, anh Bốn, luyện tập, thân thiết, đầm ấm, lí thuyết, nhường nhịn, bài tập, hòa thuận, bầu bạn, năng lực, khăng khít.

3. a) Đặt một câu có tính từ làm định ngữ

b) Đặt một câu có tính từ làm bổ ngữ

c) Đặt một câu có bộ phận song song làm định ngữ

4. Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

a) Lúc này, bãi ngô của hợp tác xã quê em rất xanh tốt

b) Mới ngày nào, những cây ngô còn mảnh mai như mạ non

c) Bây giờ, quanh thân cây, những lá ngô to, vươn ra mạnh mẽ, mượt mà

5. Trong bài *Việt Nam*, Lê Anh Xuân kết thúc bằng 4 câu:

Bốn ngàn năm dựng cơ đồ

Vạn năm từ thuở ấu thơ loài người

Ơi Việt Nam! Việt Nam ơi!

Việt Nam ta gọi tên người thiết tha

Em có cảm nhận như thế nào về 4 câu thơ đó.

6. Nhân một ngày kỉ niệm, trường em đã tổ chức một buổi sinh hoạt Đội rất vui và bổ ích. Em hãy tường thuật lại buổi sinh hoạt Đội ấy.

Giải đáp – hướng dẫn

1. a) Nêu nghĩa bóng câu tục ngữ:

Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng:

Nếu ở gần người xấu thì ta sẽ bị ảnh hưởng những thói hư tật xấu, nếu ở gần người tốt thì ta sẽ học tập điều hay lẽ phải của họ. Cái tốt đẹp của người tốt ắt sẽ có tác dụng đối với ta.

b) Các câu tục ngữ nói về quan hệ bạn bè hoặc làng xóm, láng giềng:

– Ở chọn nơi, chơi chọn bạn

– Bán anh em xa mua láng giềng gần

2. Phân làm 3 nhóm chủ đề. Đặt tên cho mỗi nhóm

<i>Chủ đề gia đình</i>	<i>Chủ đề học tập</i>	<i>Chủ đề</i>
ông bà	thực hành	bạn bè
anh Bốn	bài học	chung thủy
đầm ấm	luyện tập	thân thiết
nhường nhịn	lí thuyết	bầu bạn
hòa thuận	bài tập	khăng khít
	năng lực	

3. a) Đặt một câu có tính từ làm định ngữ:

Bạn Hùng có chiếc nơ đỏ

ĐN

b) Đặt một câu có tính từ làm bổ ngữ:

Bạn Lan hát hay

BN

c) Đặt một câu có bộ phận song song làm định ngữ:

Ánh nắng chói chang, vàng ồng chiếu xuống sân trường

ĐN

ĐN www.sachgiai.com

4. Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

a) Lúc này, / bãi ngô của hợp tác xã quê em // rất xanh tốt

TN

CN

VN

b) Mới ngày nào, / những cây ngô // còn mảnh mai như ma non

TN

CN

VN

c) Bây giờ, quanh thân cây, / những lá ngô to, // vươn ra mạnh mẽ,

TN

CN

VN

mượt mà

5. Để có đất nước tươi đẹp như ngày nay, dân tộc ta đã bỏ nhiều công sức để xây dựng và gìn giữ nó từ hàng vạn năm về trước. Do đó, tình yêu đất nước Việt Nam của chúng ta thật sâu nặng, tha thiết. Tình cảm đó thể hiện một cách trân trọng, thấm sâu và ngân vọng trong mỗi con người Việt Nam yêu nước.

6. Gợi ý:

- Viết đúng thể loại văn tường thuật
- Nội dung bài viết cần thể hiện: diễn biến của buổi sinh hoạt đội với đầy đủ các sự việc chính
- + Tường thuật kĩ các sự việc trọng tâm
- + Cảm xúc của em trong buổi sinh hoạt Đội.
- Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu không sai ngữ pháp và chính tả, trình bày sạch sẽ

Bài tham khảo

Nhân ngày kỉ niệm 26-3, ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, trường em có tổ chức buổi sinh hoạt Đội tại trường cho học sinh khối lớp bốn và lớp năm.

Đúng bảy giờ sáng hôm ấy, khi ông Mặt Trời rải nhẹ những tia nắng óng ả xuống sân trường còn ướt đầm sương đêm, học sinh đã tập trung đầy đủ tại sân trường, ai nấy đều trang phục chỉnh tề, khăn quàng đỏ thắm trên vai, miệng cười tíu tít.

Bỗng một hồi trống vang lên, chúng em tập trung trước khán đài. Địa điểm tổ chức này đã được chuẩn bị từ chiều hôm trước. Trước khán đài, chiếc bàn thờ Tổ quốc đập vào mắt chúng em với chân dung Bác Hồ kính yêu bằng thạch cao trắng ngà. Bên cạnh chân dung Bác là một bình hoa huệ trắng tinh. Hoa đang tỏa ngát hương thơm. Trên cao, lá quốc kỳ uy nghi trang trọng. Bên phải của lễ đài được gắn huy hiệu "Măng non". Bên trái là dòng chữ "Sinh hoạt Đội chào mừng ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh". Tất cả đều nổi bật trên tấm phông màn màu xanh được giăng lên che kín tường vôi. Cô Tổng phụ trách tuyên bố lí do và thông qua chương trình buổi sinh hoạt.

Phần đầu tiên, bạn Liên đội trưởng mời các Chi đội trưởng lên báo cáo sĩ số của chi đội mình. Sau đó, bạn trình trọng điều khiển lễ chào cờ. Bài hát Quốc ca, Đội ca vang lên hùng tráng, rộn ràng. Ai cũng trang nghiêm hướng về lá quốc kỳ với sự thành kính, tưởng nhớ đến bao chiến sĩ đã ngã xuống cho đất nước được thái bình. Sau phần nghi lễ, tiếng bạn Liên đội trưởng rõ ràng, khúc chiết khi giới thiệu đại biểu đến tham dự. Từng tràng pháo tay rộn rã vang lên. Sau đó

bầu không khí lại trở về yên lặng, ai nấy đều chú ý lắng nghe bạn Liên đội trưởng đọc bảng báo cáo thành tích của liên đội trong thời gian qua. Sau khi nghe xong bảng báo cáo, chúng em thật vui sướng và nở những nụ cười tự hào. Một làn gió nhẹ thổi đến, lòng em cảm thấy khoan khoái lạ thường. Tiếp đến, cô Tổng phụ trách giới thiệu thầy Hiệu trưởng phát biểu ý kiến với chúng em. Thầy tuyên dương Liên đội đã đạt được thành tích rất xuất sắc. Thầy ân cần nhắc nhở những mặt còn tồn tại cần phải khắc phục trong thời gian tới. Chúng em yên lặng lắng nghe từng lời giáo huấn của thầy. Tiếp theo là lời phát biểu ý kiến của cô Tổng phụ trách. Cô giao nhiệm vụ mới cho toàn liên đội. Chúng em chú ý lắng nghe để nhận lấy phần nhiệm vụ của mình. Sau cùng là phần thực hiện nghi thức đội và múa hát tập thể. Ai cũng hăng hái để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Không khí thật hào hứng và phấn khởi. Chúng em vinh dự nhận được những lời khen tốt đẹp. Những tràng pháo tay liên tiếp vang lên làm cho sân trường càng thêm náo nhiệt.

Buổi sinh hoạt đội của chúng em thành công tốt đẹp, kết thúc bằng một bài ca hùng tráng: *"Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng"*. Chúng em ra về với tâm trạng vui sướng, một ý chí quyết tâm cao với những nhiệm vụ đang chờ ở phía trước.

www.sachgiai.com

ĐỀ 17

1. Xếp các từ sau đây thành 3 nhóm và đặt tên cho mỗi nhóm: nhẹ, liều lĩnh, thoang thoảng, bướng bỉnh, siêng năng, chậm chạp, mừng rỡ, xanh xanh, tròn trịa, dững cộm, trắng trẻo, trắng trắng, học hành, lười biếng, xám xịt, chậm chạp

2. Đánh dấu (X) vào ô trống sau câu trả lời đúng

a) *Truyền thống* có nghĩa là:

- Thói quen tốt ☐
- Phẩm chất đạo đức tốt ☐
- Là những điều tốt đẹp được gìn giữ, phát triển và lưu giữ từ thế hệ này sang thế hệ khác ☐

b) *Đôn hậu* có nghĩa là:

- Thật thà, trung thực ☐
- Tài giỏi, đức độ hơn người ☐
- Hiền lành, một đức tính tốt đẹp của con người ☐

c) *Dũng cảm* có nghĩa là:

- Người làm nên những việc lớn ☐
- Người thông minh, mưu trí ☐
- Can đảm, không sợ nguy hiểm ☐

3. a) Đánh dấu (X) vào ô trống trước câu đơn bình thường:

- ☐ Hồ Ba Bể! Một cảnh đẹp tuyệt vời!
- ☐ Hoa đẹp
- ☐ Nước chảy, đá mòn
- ☐ Dừng lại!

b) Đánh dấu (X) vào ô trống trước câu đặc biệt

- ☐ Ô tô đang chạy
- ☐ Hoa đẹp quá!
- ☐ Chân cứng, đá mềm
- ☐ Nhanh lên!

c) Đánh dấu (X) vào ô trống trước câu ghép đẳng lập

- ☐ Cánh tay của ông nội tôi chắc nịch, rắn quánh và đen bóng
- ☐ Vì lưỡi biếng nên bạn ấy học kém
- ☐ Nóng nực quá!
- ☐ Mặt trời lên, sương tan dần

4. a) Gạch dưới các từ là đại từ chỉ ngôi trong đoạn thơ sau:

Chúng tôi đang đi bên những thác trắng xóa tựa mây trời, những rừng cây âm âm, những bông hoa lúa rực lên như ngọn lửa. Tôi lim dim mắt ngắm những con ngựa đang ăn cỏ trong một vườn đào bên đường. Con đen tuyền, trắng tuyết, đỏ son, chân dịu dàng, chùm đuôi cong lướt thướt liễu rủ

(Nguyễn Phan Hách)

b) Viết một đoạn văn đối thoại (6–8 câu) có sử dụng từ làm đại từ chỉ ngôi trong đoạn văn ấy

5. Kết thúc những bài thơ Tre Việt Nam, nhà thơ Nguyễn Duy có viết:

Mai sau,

Mai sau,

Mai sau,

Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh

Em hãy cho biết những dòng thơ trên đã khẳng định điều gì?

6. Em hãy tường thuật lại một buổi học mà em thấy thích thú nhất

Giải đáp – gợi ý

Từ ghép	Từ láy có nghĩa giảm nhẹ so với từ gốc	Từ láy có nghĩa mạnh hơn so với từ gốc
Siêng năng	Nhè nhẹ	Liều lĩnh
Mừng rỡ	Thoang thoảng	Bướng bỉnh
Dũng cảm	Trắng trắng	Chậm chạp
Học hành	Xanh xanh	Tròn trịa
Lười biếng	Chậm chậm	Xám xịt

2. Đánh dấu (X) vào ô trống sau câu trả lời đúng:

a) *Truyền thống* có nghĩa là:

- Thói quen tốt ☐
- Phẩm chất đạo đức tốt ☐
- Là những điều tốt đẹp được gìn giữ, phát triển và lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác ☒

b) *Đôn hậu* có nghĩa là:

- Thật thà, trung thực ☐
- Tài giỏi, đức độ hơn người ☐
- Hiền lành, một đức tính tốt đẹp của con người ☒

c) *Dũng cảm* có nghĩa là:

- Người làm nên những việc lớn ☐
- Người thông minh, mưu trí ☐
- Can đảm, không sợ nguy hiểm ☒

3. a) Đánh dấu (X) vào ô trống trước câu đơn bình thường:

- ☐ Hồ Ba Bể! Một cảnh đẹp tuyệt vời!
- ☒ Hoa đẹp
- ☐ Nước chảy, đá mòn
- ☐ Dừng lại!

b) Đánh dấu (X) vào ô trống trước câu đặc biệt

- ☐ Ô tô đang chạy
- ☐ Hoa đẹp quá!
- ☐ Chân cứng, đá mềm
- ☒ Nhanh lên!

c) Đánh dấu (X) vào ô trống trước câu ghép đẳng lập

- ☐ Cánh tay của ông nội tôi chắc nịch, rắn quánh và đen bóng
- ☐ Vì lưỡi biếng nên bạn ấy học kém
- ☐ Nóng nức quá!
- ☒ Mặt trời lên, sương tan dần

4. a) Gạch dưới các từ là đại từ chỉ ngôi thứ nhất trong đoạn văn sau:

Chúng tôi đang đi bên những thác trắng xóa tựa mây trời, những rừng cây âm âm. Những bông hoa chuối rực lên như ngọn lửa. Tôi lim dim mắt ngắm mấy con ngựa đang ăn cỏ trong một vườn đào ven đường. Con đen huyền, con trắng tuyết, con đỏ son, chân dịu dàng, chùm đuôi cong lướt thướt liễu rủ

(Nguyễn Phan Hách)

b) Ông Tư ở xóm tôi nay đã già lắm. Tóc ông bạc phơ, răng đã rụng đi nhiều. Thế mà hôm nọ, ông lại cần mẫn trồng ổi trong vườn.

Tôi liền hỏi:

– Ông ơi, ông không còn răng thì làm thế nào ăn ổi được hả ông?
Ông nhìn tôi, âu yếm cười:

– Ông không ăn được thì con cháu ông ăn vậy.

5. Những câu thơ ở cuối bài thơ *Tre Việt Nam* đã khẳng định một màu xanh vĩnh cửu của tre. Màu xanh ấy thể hiện một sức sống bất diệt, một truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

6. Gợi ý

– Viết đúng thể loại văn tường thuật

Nội dung bài viết cần thể hiện được diễn biến của buổi học; tường thuật lại từ tiết đầu đến tiết cuối của buổi học. Qua mỗi tiết học em đã ghi nhận được gì? Điều gì đã ghi sâu vào tâm hồn em, làm em cảm thấy thích thú

– Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu đúng chính tả và ngữ pháp, trình bày sạch sẽ

Bài tham khảo

Một buổi học của ngày đầu tuần lại đến. Buổi học này đã cho chúng em biết bao điều lí thú.

Hôm ấy là một buổi sáng đẹp trời. Nắng vàng óng ả rải nhẹ trên hoa lá. Mọi vật như bừng tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài say sưa. Em tung tăng cắp sách đến trường, hai cánh cửa ở cổng trường được mở rộng như dang tay ôm vào lòng những học trò thân thuộc. Chúng em vào lớp, hào hứng truy bài lẫn nhau. Đúng bảy giờ, tiếng trống trường giống giả vang lên. Chúng em nhanh chóng xếp hàng trước cột cờ để làm lễ chào cờ. Bạn Liên đội trưởng điều khiển nghi lễ. Lá quốc kì được từ từ kéo lên. Tiếng trống chào cờ vang lên cùng bài hát Quốc ca, Đội ca hùng tráng. Cảnh tượng buổi chào cờ đã khơi dậy trong lòng chúng em hình ảnh của đoàn quân Việt Nam đang rầm rập tiến ra mặt trận ngày nào. Mọi người ai nấy đều trang nghiêm và tưởng nhớ đến những người đã ngã xuống vì đất nước thân yêu. Ba mươi phút trôi qua, kết thúc lễ chào cờ. Chúng em, tuân tự vào lớp học.

Tiết học đầu tiên là môn Tập đọc. Hôm nay chúng em học bài *Yết Kiêu*. Qua bài học, hình ảnh gan dạ và tài trí của một chàng trai đất Việt đã in sâu trong tâm trí của chúng em. Hình ảnh của Yết Kiêu lặn xuống sông để đục thủng thuyền giặc đã để lại trong lòng em những ấn tượng khó quên. Chúng em càng thấy hãnh diện và tự hào về những người con của đất Việt.

Tiết học tiếp theo là môn Toán với bài *Diện tích hình tam giác*, chúng em ai nấy đều hiểu bài. Ý kiến xây dựng bài của lớp rất sôi nổi. Từng cánh tay thi nhau đưa lên như búp măng non mới mọc. Vận dụng kiến thức vừa học, cô giáo cho cả lớp giải bài tập. Những tia nắng ấm áp nghiêng mình qua cửa sổ xem chúng em làm bài, làn gió

mắt rươi thối đến như cổ vũ chúng em. Nhờ hiểu bài, em làm bài tập rất nhanh, mọi người đã có được chiếc chìa khóa thần kì để mở được mọi cửa ngõ trong giải toán. Nhiều điểm mười lại đến với chúng em. Môn toán đã đi qua, tiếng trống trường vang lên báo hiệu giờ giải lao. Chúng em ùa ra sân, chạy tung tăng như bầy chim sổ lồng. Mười lăm phút giải lao lại hết, chúng em vào lớp, tiếp tục môn học Địa lí với bài *Châu Á*. Qua bài học, chúng em như được đi thăm các nước châu Á, thấy được vị trí giới hạn, đặc điểm tự nhiên và dân cư của các nước thuộc châu lục này. Chúng em cũng hiểu được rằng: Các nước châu Á đều thuộc chủng tộc da vàng, đều là những nước láng giềng với ta, chúng ta phải cùng nhau đoàn kết, hợp tác và phát triển.

Tiết học cuối cùng của buổi học là môn Đạo đức. Qua bài học *Giúp đỡ các chú công an làm nhiệm vụ*, chúng em đã nhận thấy được tinh thần bảo vệ tài sản nhà nước, ý thức cảnh giác kẻ gian của một bạn cùng tuổi với chúng em. Em thầm nghĩ: mọi người phải tích cực giúp đỡ các cơ quan công an làm nhiệm vụ bảo vệ tài sản của nhân dân, truy bắt kẻ gian phá hoại an ninh. Có như vậy thì đất nước mới yên bình, nhân dân mới được hạnh phúc.

Thế là buổi học đã hết. Chúng em ra về với tâm trạng hân hoan,, vui sướng. Đi dưới nắng trời oi ả nhưng em cảm thấy khỏe khoắn lạ thường.

www.sachgiai.com

Em thầm mong các buổi học sau đều đạt kết quả như thế.

ĐỀ 18

1. Điền từ thích hợp vào chỗ chấm trong từng câu sau đây để tạo ra hình ảnh so sánh:

- Mặt biển sáng trong như...
- Rừng dương ở ven biển vì vu như...
- Mặt trời mới mọc đỏ ối như...
- Mặt trăng lơ lửng trên không như...
- Mặt hồ phẳng lặng như...

2. Gạch chân các quan hệ từ trong các câu sau:

- a) Nó chăm chú theo dõi câu chuyện từ đầu đến cuối
- b) Em xin báo một điều vui của cả lớp cho cô mừng.
- c)Ếch có ích cho nhà nông vì nó ăn sâu bọ
- d) Nhà xa trường nhưng em không bao giờ đến lớp muộn
- e) Em thích học văn và thích học âm nhạc

3. Thêm trạng ngữ, định ngữ, bổ ngữ để mở rộng nòng cốt câu sau đây:
Trăng lên.

4. Viết lại đoạn văn sau và dùng dấu chấm, dấu phẩy cho đúng chỗ:

Làng quê tôi đã khuất hẳn nhưng tôi vẫn đắm đắm nhìn theo tôi đã đi nhiều nơi đóng quân nhiều chỗ phong cảnh đẹp hơn đây nhiều nhân dân coi tôi như người làng và cũng có người yêu tôi tha thiết nhưng sao sức quyến rũ nhớ thương vẫn không mãnh liệt day dứt bằng mảnh đất cọc cần này.

(Nguyễn Khải)

5. Trong bài thơ *Đàn bò trên đồng cỏ hoàng hôn*, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết:

Đàn bò trên đồng cỏ xanh xanh

Gặm cả hoàng hôn, gặm buổi chiều sót lại

Theo em, hình ảnh nào góp phần nhiều nhất làm nên cái hay trong hai câu thơ trên? Hình ảnh đó đã nói lên điều gì?

6. Dựa vào ý của bài thơ sau, em hãy viết bài văn tả đàn trâu trở về trại trong một buổi chiều êm ả ở nông thôn:

Trâu đôi

Ai thối sáo gọi trâu đâu đó
Chiều in nghiêng trên mảng núi xa
Con trâu trắng dẫn đàn lên núi
Vểnh đôi tai, nghe sáo trở về

Trâu đục chạy rầm rầm như hổ
Trâu thien rong từng bước hiền lành

Cổ lừng lững như chum như vại
Móng hến hằn in mép cỏ xanh

Những chú ghé lông tơ mồm mím
Mũi phập phồng dính cánh hoa mua
Cổng trại mở, trâu vào chen chúc.
Chiều rộn ràng trong tiếng ghé ơ.

(Ngô Văn Phú)

Giải đáp – gợi ý

1. Điền từ ngữ để tạo ra hình ảnh so sánh:

- a) Mặt biển sáng trong như tấm thảm khổng lồ màu ngọc bích
- b) Rừng dương ở ven biển vi vu như ai thổi sáo.
- c) Mặt Trời mới mọc đỏ ối như chiếc mâm đồng
- d) Mặt Trăng lơ lửng trên không như sáo diều
- e) Mặt hồ phẳng lặng như gương

2. Gạch chân các quan hệ từ trong các câu sau

- a) Nó chăm chú theo dõi câu chuyện từ đầu đến cuối
- b) Em xin báo một điều vui của cả lớp cho cô mừng.
- c)Ếch có ích cho nhà nông vì nó ăn sâu bọ
- d) Nhà xa trường nhưng em không bao giờ đến muộn
- e) Em thích học văn và thích học âm nhạc

3. Thêm trạng ngữ, định ngữ và bổ ngữ để mở rộng nòng cốt câu như sau:

Từ phía đằng đông, mặt trăng vàng đang từ từ nhô lên.

4. Đoạn văn được viết lại như sau:

Làng quê tôi đã khuất hẳn, nhưng tôi vẫn đắm đắm nhìn theo. Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ phong cảnh đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi như người làng và cũng có người yêu tôi tha thiết, nhưng sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt day dứt bằng mảnh đất cộc cằn này.

5. Hình ảnh góp phần nhiều nhất làm nên cái hay trong hai câu thơ trên đó là hình ảnh: Gặm cả hoàng hôn, gặm buổi chiều sót lại.

Hình ảnh trên cho ta thấy: đàn bò dường như không chỉ gặm cỏ mà còn gặm cả ánh hoàng hôn đang bao phủ lên đồng cỏ. Chiều muộn, hoàng hôn đã buông xuống nhưng đàn bò vẫn mãi mê gặm cỏ, gặm những tia nắng cuối ngày còn sót lại trên đồng cỏ non xanh. Cảnh vật thật thơ mộng

6. Gợi ý

- Viết đúng thể loại văn tả con vật kết hợp tả cảnh vật
- Nội dung bài viết cần thể hiện:
 - + Hình ảnh đàn trâu trở về trại sau khi đã ăn cỏ no nê trên đồi
 - + Đặc điểm riêng của từng con trâu trong đàn: trâu trắng, trâu đực, trâu thiến, nghé con...
- Bài viết có cảm xúc, diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu không sai ngữ pháp và chính tả. Trình bày sạch sẽ

Bài tham khảo

Thế là hoàng hôn đã xuống, những tia nắng yếu ớt in nghiêng trên mảng núi xa xa. Tiếng sáo ngân vang, đàn trâu vểnh tai nghe rồi rình rịch kéo về.

Cả con đường dường như cũng rung chuyển theo bước chân của chúng... Đi đầu đàn là con trâu trắng, sừng cong và giương ra phía trước có vẻ oai phong lắm. Đằng sau nó là rộ rạng trâu đực, trâu thiến và nghé con mუმ mုံ. Trâu đực to, khỏe, chúng chạy rầm rầm như hổ săn mồi. Còn trâu thiến thì thông thả từng bước, cổ của chúng lừng lững như chum vại, bụng no tròn như cái trống, móng chân như cái vỏ hến to hằn lên mép cỏ non xanh. Chúng lững thững từng bước nặng nề, đi lang thang như không mục đích, cái đuôi lắc lư theo nhịp bước đi. Bóng sừng trâu in dưới ánh hoàng hôn, kéo dài lan giữa con đường về trại. Dễ thương nhất là lũ nghé con thơ ngây. Chúng như mang theo ánh hoàng hôn về trong bộ lông tơ mịn màng, mát dịu. Những cái mũi xinh xắn của lũ nghé như những cánh hoa mua, nó đã mang theo hương vị thoang thoảng của cao nguyên, đồng nội. Tất cả cùng tiến về trại, thành thịch như đất trời rung chuyển.

Hãy xem cảnh trang trại náo động đến dường nào! Cổng trại đã mở toang để đón chờ đàn trâu trở về. Máng rơm, máng nước đều đầy ắp, chực sẵn. Đàn trâu đã về đến đầu ngõ, chúng tiến bước vào giữa những bụi hoa nắng đã nở tràn trên khắp lối đi. Những bụi hồng rạng rỡ đón chào. Đàn gà tơ trên chuồng cũng phải tỉnh giấc, kêu tục... tục, những chị gà mái thăm thì bàn nhau sẽ thức thâu đêm để lo cho việc ngày mai đẻ trứng. Đàn trâu chen chúc vào chuồng rồi ung dung uống nước, chúng lim dim và đánh một giấc ngon lành

Đàn trâu thật đáng yêu. Chúng là niềm vui của người lao động. Trâu đem lại lợi ích cho mọi nhà. Trâu là bạn của nhà nông.

ĐỀ 19

1. *Một cây làm chẳng nên non*

Ba cây chụm lại thành hòn núi cao

a) Câu tục ngữ trên khuyên chúng ta điều gì?

b) Viết 2 câu tục ngữ hoặc thành ngữ có nội dung khẳng định sức mạnh của sự đoàn kết.

2. Ghi dấu (X) vào ô trống trước những câu có từ “Nhà” được dùng với nghĩa gốc.

- ☐ Nhà ngói chen chúc nhau coi như một thị trấn
- ☐ Nhà tôi có sáu miệng ăn
- ☐ Nhà tôi đã đi từ sáng sớm
- ☐ Nhà bác học nổi tiếng của nước ta

3. Xác định từ loại của các từ: cuộc vui, nỗi buồn, cuộc liên hoan, cái xấu, cái đẹp, cơn tức giận, sự đau khổ, cơn thịnh nộ, sự im lặng, niềm vui sướng, sự giàu đẹp.

4. Dựa vào thành phần cấu tạo để phân loại các câu dưới đây.

- a) Trên trời, mây trắng trôi lững lờ.
- b) Trên trời, có đám mây trắng.

c) Vì có nhiều mây trắng trôi lững lờ nên trời nhất định không mưa.

d) Trời trong xanh, mây trắng lững lờ trôi.

5. Xét về mục đích nói thì hai câu thơ sau thuộc kiểu câu gì? Em có cảm nhận như thế nào khi đọc những dòng thơ đó?

... Bàn tay ta làm nên tất cả

Có sức người sỏi đá cũng thành cơm

(Hoàng Trung Thông)

6. Vào một đêm trăng đẹp em cùng các bạn vui chơi dưới ánh trăng. Em hãy tả lại cảnh ấy

Giải đáp – gợi ý

1. Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại thành hòn núi cao

a) Câu tục ngữ trên khuyên ta phải đoàn kết, có đoàn kết thì mới có sức mạnh

b) Các câu tục ngữ hoặc thành ngữ khẳng định sức mạnh của sự đoàn kết:

– Đông tay hơn hay làm.

– Rậm người hơn rậm của.

2. Ghi dấu (X) vào ô trống trước những câu có từ “Nhà” được dùng với nghĩa gốc.

☒ Nhà ngói chen chúc nhau coi như một thị trấn

☐ Nhà tôi có sáu miệng ăn

☐ Nhà tôi đã đi từ sáng sớm

☐ Nhà bác học nổi tiếng của nước ta

3. Các từ: cuộc vui, nỗi buồn, cuộc liên hoan, cái xấu, cái đẹp, cơn tức giận, sự đau khổ, cơn thịnh nộ, sự im lặng, niềm vui sướng, sự giàu đẹp đều là danh từ.

4. Dựa vào thành phần cấu tạo để phân loại câu:

a) Trên trời, mây trắng trôi lững lờ (Câu đơn)

b) Trên trời, có đám mây trắng (Câu đặc biệt)

c) Vì có nhiều mây trắng trôi lững lờ nên trời nhất định không mưa (Câu ghép chính phụ)

d) Trời trong xanh, mây trắng lững lờ trôi (Câu ghép đẳng lập)

5. Xét về mục đích nói thì các câu thơ trên thuộc kiểu câu kể

Tác giả đã ca ngợi bàn tay lao động và sự sáng tạo trong lao động của con người. Sức lao động ấy thật hoành tráng: con người có thể chinh phục được thiên nhiên, có thể làm ra mọi thứ của cải ở trên đời.

6. Gợi ý:

– Viết đúng thể loại văn miêu tả (kiểu bài tả cảnh sinh hoạt)

– Nội dung bài viết cần thể hiện:

* Những hoạt động chủ yếu trong cảnh vui chơi của em cùng các bạn dưới đêm trăng (diễn biến cuộc vui chơi, hoạt động của mọi người trong đêm trăng).

* Cảnh vật dưới trăng (hình ảnh, màu sắc, âm thanh, không khí v.v...)

– Bộc lộ được cảm xúc của bản thân đối với cảnh vui chơi và cảnh vật dưới đêm trăng đẹp.

– Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết đúng chính tả và ngữ pháp. Trình bày sạch sẽ.

Bài tham khảo

Một buổi tối thứ bảy thú vị! Khi vầng trăng đỏ ối lấp ló sau lũy tre làng. Em cùng các bạn trong xóm tập trung về sân đình đầu làng để vui chơi.

Đúng bảy giờ, tiếng chuông chùa cổ ngân vang. Trăng đã lên khỏi ngọn tre để rồi ban phát cho đất trời một ánh sáng huyền diệu, lung linh. Lũ trẻ chúng em đã có mặt tại điểm hẹn. Ai nấy đều say sưa ngắm nhìn cảnh vật. Mọi người vừa trò chuyện vừa ngắm nhìn trời trăng, mây nước. Trời trong vắt, thăm thẳm và không một gợn mây. Sao sáng nhấp nháy trên bầu trời. Trăng như lác lư dưới mặt nước của hồ sen ở góc sân đình.

Ánh trăng rải trên khắp cành cây, kẽ lá. Trăng tràn ngập con đường làng. Mái đình yên lặng, sừng sững dưới ánh trăng.

Các trò vui chơi tại sân đình nhanh chóng bắt đầu. Chúng em chơi trò “ví bắt”. Người chạy, người đuổi rình rịch. Tiếng reo hò, gọi nhau í ới. Làn gió nhẹ thổi đến, mọi người đều cảm thấy lâng lâng. Ai nấy đều vươn cao lồng ngực để hít thở bầu không khí trong lành, mát dịu. Rồi trò chơi “bịt mắt bắt dê” lại tiếp nối. Tiếng reo hò, cổ vũ vang lên. Những tràng pháo tay giòn giã, kéo dài... Tất cả như một bản hòa âm sôi động. Trăng đã lên cao, cuộc vui vẫn chưa dứt. Chúng em lại tiếp tục trò chơi mới: Trò chơi “trốn tìm”. Những vùng tối của những khóm hoa sực nức hương thơm là nơi giấu mình tuyệt nhất. Tiếng vỗ tay, reo hò ồn ào thật là vui. Khung cảnh náo nhiệt! Ánh sáng của trăng, ánh sáng của đèn điện ở đình chùa đan xen, quyện hòa lẫn nhau càng làm rạng rỡ thêm những khuôn mặt tươi vui của chúng em. Bỗng tiếng chuông chùa lại ngân vang, chúng em nhìn ra đường thì dường như đã thừa người qua lại. Mặt Trăng đã đi về hướng tây, trăng nhỏ lại và treo lơ lửng trên bầu trời xanh thẫm. Sương đêm đã rơi xuống trên đầu ngọn cỏ, nhấp nháy như thủy tinh. Cuộc vui của chúng em dừng lại mặc dù ai nấy đều chưa muốn dứt các trò chơi. Chúng em ra về với niềm hân hoan, phấn chấn.

Trăng vẫn sáng và đang khoan thai ngự trên đỉnh núi cao, nguồn sáng dịu ngọt ấy còn vương mãi trong mắt chúng em. Em cảm thấy mình yêu quê hương và yêu bè bạn hơn bao giờ hết.

ĐỀ 20

1. Xác định từ tượng thanh và từ tượng hình trong đoạn văn sau:

Bản làng đã thức giấc. Đó đây, ánh lửa hồng bập bùng trên các bếp. Ngoài bờ ruộng đã có bước chân người đi, tiếng nói chuyện rì rầm, tiếng gọi nhau í ới.

(Hoàng Hữu Bội)

2. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) *Chân thực* là:

- Lễ phải, ai cũng phải công nhận ☐
- Thực thà, không sai ☐

b) *Chân lí* là:

- Chân thành, không giả dối ☐
- Lễ phải, sự thật ai cũng phải thừa nhận ☐

c) *Chân chính* là:

- Ngay thẳng không gian lận, rất chính đáng ☐
- Chân thành với mọi người, có lòng nhân ái ☐

3. Hãy chuyển những câu đơn sau đây thành các câu ghép, có cấu trúc là một đoạn văn:

Mây đen kéo đến. Mặt trời biến mất. Trời xám xịt và gió to nổi lên. Mưa nặng hạt. Nước lũ trôi chảy trên mặt đất.

4. Viết đoạn hội thoại của hai bạn học sinh nói về chủ đề học tập, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang, dấu phẩy, dấu chấm, dấu hai chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm cảm

5. Em hiểu như thế nào khi đọc đoạn văn sau:

Làng quê tôi đã khuất hẳn, nhưng tôi vẫn dăm dăm nhìn theo. Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ phong cảnh đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi như người làng và cũng có những người yêu tôi tha thiết, nhưng sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt, day dứt bằng mảnh đất cọc cần này

(Tình quê hương – Nguyễn Khải)

6. Em hãy tả quang cảnh trường em lúc tan học

Giải đáp – Gợi ý

1. Các từ tượng thanh và từ tượng hình trong đoạn văn:

- Từ tượng thanh: rì rào, í ới.
- Từ tượng hình: bập bùng, mênh mông.

2. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) *Chân thực* là:

– Lễ phải, ai cũng phải công nhận

☐ S

– Thực thà, không sai

☐ Đ

b) *Chân lí* là:

– Chân thành, không giả dối

☐ S

– Lễ phải, sự thật ai cũng phải thừa nhận

☐ Đ

c) *Chân chính* là:

– Ngay thẳng không gian lận, rất chính đáng

☐ Đ

– Chân thành với mọi người, có lòng nhân ái

☐ S

3. Chuyển những câu đơn thành các câu ghép, có cấu trúc là một đoạn văn như sau:

Mây đen kéo đến nên mặt trời biến mất. Trời xám xịt và gió to nổi lên. Mưa nặng hạt, nước lũ tràn chảy trên mặt đất.

4. Đoạn hội thoại có thể viết như sau:

Hùng và Minh đang làm bài tập toán. Hùng cau có bảo Minh:

– Khó quá! Chúng mình tạm gác lại để xem phim hoạt hình. Minh lưỡng lự nhưng rồi trả lời bạn với vẻ luyến tiếc:

– Mình phải giải cho kì được các bài toán này nên không thể xem phim được.

Hùng chầm chọc:

– Giải toán cho kì được để làm gì cơ chứ? Mình thì không cần thế đâu.

Minh ôn tồn nói:

– Phải làm bài! Chúng mình không nên xem phim khi chưa hoàn thành bài vở.

5. Đoạn văn đã thể hiện tình cảm của anh bộ đội đối với quê hương rất tha thiết và sâu đậm. Tình cảm ấy đã làm anh bộ đội yêu quê hương mãnh liệt, gắn bó với quê hương. Dù sống ở đâu, dù quê hương có nghèo nàn, mảnh đất quê hương có cần cỗi hơn nơi khác, nhưng anh vẫn yêu quê hương của mình. Anh không muốn rời xa nơi chôn rau cắt rốn của mình.

6. Gợi ý

Viết đúng thể loại văn miêu tả, kiểu bài tả cảnh sinh hoạt. Nội dung bài viết cần nêu được:

– Những nét nổi bật về hình ảnh và âm thanh của quang cảnh giờ tan

trường (cảnh học sinh ra về, cảnh phụ huynh đón con em, những người qua lại phía ngoài cổng trường, cảnh sau giờ tan trường...)

- Bộc lộ được cảm xúc của bản thân trước quang cảnh trường em lúc tan học
- Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết đúng chính tả và ngữ pháp, trình bày sạch sẽ.

Bài tham khảo

Nắng chiều đã nhạt. Chỉ còn những tia nắng rải nhẹ trên ngọn cây, mái ngói. Một hồi trống vang lên báo hiệu giờ tan học. Học sinh các lớp lần lượt kéo về.

Trên các hành lang, học sinh đi từng hàng một ra sân, rồi ra cổng. Cổng trường đang vắng lặng bỗng trở nên chật chội và ồn ã. Hai cánh cửa của cổng chính và cổng phụ được mở toang ra. Nhà xe ngoài cổng cũng rộn ràng học trò đến dắt xe. Tiếng nói chuyện râm ran, tiếng gọi nhau í ới. Bạn dắt xe, bạn mang cặp trên lưng hối hả ra cổng. Bạn thì tươi tỉnh, phấn chấn vì được điểm cao. Có bạn thì vẻ mặt buồn xo vì bị điểm kém. Ngoài cổng trường, phụ huynh đứng đợi con em. Ai nấy đều nhìn chăm chăm về phía cổng. Các em học sinh thì mắt nhìn quanh, có người khoe với bố mẹ: “Hôm nay con được điểm mười”, “Hôm nay con được cô giáo khen”... Tiếng cười, nói. Tiếng còi píp! píp! Tiếng xe nổ... Tất cả như một bản hòa tấu, sôi động. Làn gió mát rượi thổi đến, những chiếc lá bàng lắc lư như vẫy chào mọi người. Trời trong xanh, thoáng đãng. Cổng trường vẫn rộng mở như dang rộng vòng tay ôm ấp chúng em.

Mười phút trôi qua, thầy cô giáo lần lượt ra về, trả lại cho sân trường bầu không khí tĩnh lặng. Sân trường, hành lang và ngoài cổng đã vắng người. Lúc này, mái trường chỉ còn lại bác bảo vệ cần mẫn, thân quen.

Buổi tan học diễn ra thật náo nhiệt và nhanh chóng. Chúng em ra về với mái ấm gia đình trong niềm hân hoan phấn chấn. Hình ảnh ngôi trường với bao ước vọng luôn in mãi trong em.

PHẦN II

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

ĐỀ 21

1. Phân biệt nghĩa 3 từ láy sau đây bằng cách đặt câu với mỗi từ: nhỏ nhẹ, nhỏ nhắn, nhỏ nhất.
2. Ghi chữ M vào ô trống trước từ láy có nghĩa mạnh hơn, chữ N vào ô trống trước từ láy có nghĩa giảm nhẹ so với từ gốc:

☐ Thoang thoảng

☐ Châm chậm

☐ Chậm chạp

☐ Thừa thốt

☐ Mềm mại

☐ Đen đúa

☐ Xam xám

☐ Hồng hào

☐ Bồng bênh

☐ Xám xịt

3. Gạch dưới các quan hệ từ trong đoạn văn sau:

Thế rồi để Choắt tắt thở. Tôi thương lắm. Vừa thương vừa ăn năn tội mình. Giá tôi không trêu chị Cốc thì đâu đến nỗi Choắt việc gì. Cả tôi nữa, nếu không nhanh chân chạy vào hang thì tôi cũng chết toi rồi.

4. Xác định các danh từ, động từ, tính từ trong đoạn văn sau:

Vàng trắng vàng thắm đang từ từ nhô lên sau lũy tre làng. Làn gió nồm nam thổi mát rượi. Trăng óng ánh trên hàm răng, trăng đậu vào đáy mắt. Trăng ôm ấp mái tóc bạc của cụ già.

(Vàng trắng quê em – Theo Phan Sĩ Châu)

5. Trong bài *Anh vẫn hành quân*, nhà thơ Trần Hữu Thung có viết:

“Anh vẫn hành quân
Lưng đeo qua bãi sỏi
Xác ngang đầu anh gối
Súng kề tay anh cầm
Trời lại mưa lâm thâm

Gió xoay chiều rét dữ
Bên cầu em thấy chữ
Anh vẫn hành quân.”

Đọc hai khổ thơ trên, em cảm nhận được điều gì về hình ảnh anh bộ đội trên đường hành quân

6. Tả cảnh thôn xóm (hay phố, phường) nơi em ở vào một buổi sáng trời đẹp:

ĐỀ 22

1. a) Khoanh tròn vào chữ cái trước từ đồng nghĩa với từ “Tổ quốc”

- A. Tổ tiên
- B. Quốc gia
- C. Quốc dân
- D. Nhân dân

2. Gạch chân các từ láy có trong đoạn thơ sau:

Thuyền ta chầm chậm vào Ba Bể
Núi dựng cheo leo hồ lặng im
Lá rừng với gió ngân se sẽ
Họa tiếng lòng ta với tiếng chim

Thuyền ta lướt nhẹ trên Ba Bể
Trên cả mây trời trên núi xanh
Mây trắng bông bênh trôi lặng lẽ
Mái chèo khua bóng núi rung rinh...

(Trên hồ Ba Bể – Hoàng Trung Thông)

3. Gạch chân các động từ và tính từ trong đoạn văn sau:

Đó là một buổi chiều mùa hạ có mây trắng xô đuổi nhau trên cao. Nền trời xanh vời vợi. Con chim sơn ca cất lên tiếng hát tự do, tha thiết đến nỗi khiến người ta phải ao ước giá mà mình có một đôi

cánh. Trãi khắp cánh đồng là nắng chiều vàng dịu và thơm hơi đất, là gió đưa thoang thoảng hương lúa ngậm dòng và hương sen.

(Theo Đỗ Chu)

4. Xác định các bộ phận trạng ngữ, định ngữ, bổ ngữ trong các câu sau:

a) Hôm nay, học sinh Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo học luật giao thông

b) Mùa thu, lá vàng rơi lả tả

5. **Dòng sông mặc áo**

Dòng sông mới điệu làm sao
Nắng lên mặc áo lụa đào thướt tha
Trưa về trời rộng bao la
Áo xanh sông mặc như là mới may
Chiều trôi thơ thẩn áng mây
Cài lên màu áo hây hây ráng vàng
Rèm thêu trước ngực vàng trắng
Trên nền nhung tím trăm ngàn sao lên...

(Nguyễn Trọng Tạo)

a) Bài thơ trên có những hình ảnh đẹp nào?

b) Theo em tác giả dùng từ “mặc áo” và từ “điệu” có hay không? Vì sao?

6. Ở quê hương em có những cảnh vật đã để lại trong em những kỉ niệm rất sâu sắc. Hãy tả lại một cảnh vật mà em thích nhất.

ĐỀ 23

1. Cho các từ sau: mềm mỏng, mềm mại, khỏe mạnh, khỏe khoắn, tươi cười, tươi tốt, tươi tắn, trong trắng, trong trẻo, đại khờ, hiểm hóc, hiểm họa, đen đủi.

Hãy xếp các từ trên thành hai nhóm và đặt tên cho mỗi nhóm

2. a) Phân biệt nghĩa các thành ngữ dưới đây:

– Lên thác xuống ghềnh

– Một nắng hai sương

b) Đặt câu với mỗi thành ngữ trên

3. Gạch dưới các đại từ trong đoạn văn sau:

Nghe bố tôi kể thì ông tôi vốn là một thợ gò hàn vào loại giỏi. Chính mắt tôi đã trông thấy ông chui vào trong nồi hơi xe lửa để tán đinh đồng. Cái nồi hơi tròn, to, phơi bóng rít dưới nắng tháng bảy, như cái lò bánh mì, nóng đến khủng khiếp. Quạt máy quạt gió tới cấp sáu mà tóc ông cứ bết chặt vào trán.

(Trần Nhuận Minh)

4. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau.

- a) Thông minh là vốn quý của con người
- b) Em đang đọc ở Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo
- c) Bố muốn con đến trường với lòng hăng say và niềm tin tưởng

5. Trong bài thơ *Quạt cho bà ngủ*, nhà thơ Thạch Quỳ viết:

Bàn tay bé nhỏ
Vẫy quạt thật đều
Ngấn nắng thiêu thiêu
Đậu trên tường trắng
Căn nhà đã vắng
Cốc chén nằm im
Đôi mắt lim dim
Ngủ ngon bà nhé.

Hoa cam, hoa khế
Chín lặn trong vườn
Bà mơ tay cháu
Quạt đầy hương thơm.

Trong các khổ thơ trên, mọi vật được nói đến có điểm gì giống nhau? Tình cảm của người cháu thương bà được thể hiện như thế nào?

6. Em hãy tả cảnh họp mặt đầm ấm của gia đình em vào một buổi tối cuối tuần.

1. Các câu thành ngữ dưới đây có nghĩa như thế nào? Em trả lời cách ghi Đ vào ô trống sau câu giải đáp đúng, ghi S vào ô trống sau câu giải đáp sai.

a) Chịu thương chịu khó:

- Lòng nhân ái đối với mọi người ☐
- Chỉ người có đức tính cần cù, chăm chỉ, không ngại khó ngại khổ ☐

b) Dám nghĩ dám làm:

- Chăm chỉ làm việc, dũng cảm vượt qua mọi khó khăn ☐
- Chỉ người mạnh dạn, không sợ sệt, có nhiều sáng kiến và dám thực hiện sáng kiến ☐

c) Muôn người như một

- Cùng chia sẻ niềm vui nỗi buồn ☐
- Chỉ tinh thần đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động ☐

2. Phân biệt nghĩa 3 từ ghép sau đây bằng cách đặt câu với mỗi từ: đồng tình, đồng nghiệp, đồng loạt.

3. Điền dấu (X) vào ô trống sau câu ghép chính phụ:

- Vì thời tiết xấu nên chúng em không biểu diễn văn nghệ. ☐
- Vì những điều mà nó đã hứa với bố mẹ, nó quyết tâm học thật giỏi ☐
- Vì những ước mong của nó được thực hiện nên nó rất phấn khởi ☐
- Vì các em nên tôi sẽ làm hết sức mình ☐

4. Điền dấu câu đã học (dấu phẩy, dấu chấm, dấu hai chấm, dấu gạch ngang, dấu chấm cảm, dấu chấm hỏi) vào đoạn văn sau đây (nhớ viết hoa chữ cái đầu câu):

Tôi quay phắt lưng phóng càn đạp phanh phách ra oai mụ nhện co rúm lại rồi cứ rập đầu xuống đất như cái chày giã gạo tôi thét

Các người có của ăn của để béo múp béo míp mà cứ đòi mãi một tí tẹo nợ đã mấy đời rồi lại còn kéo bè kéo cánh đánh đập một cô gái yếu ớt thế này thật đáng xấu hổ có phá hết các vòng vây đi không.

(Theo Tô Hoài)

5. Trong bài thơ *Hành trình của bầy ong*, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết:

Với đôi cánh dầm nắng trời

Bầy ong bay đến trọn đời tìm hoa

Không gian là nẻo đường xa

Thời gian vô tận mở ra sắc màu

Theo em, các từ ngữ: dầm nắng trời, bay đến trọn đời, nẻo đường xa... đã thể hiện điều gì về bầy ong? Tác giả sử dụng từ “dầm” ở đoạn thơ trên có hay không? Vì sao?

6. Tả lại ngoại hình một nhân vật trong truyện em đã được đọc, theo tưởng tượng của em.

ĐỀ 25

1. Khoanh tròn vào chữ cái trước câu có từ “nhà” được dùng với nghĩa gốc:

- a) Nhà tôi năm nay vừa tròn sáu mươi tuổi.
- b) Ông ấy là nhà tâm lý học nổi tiếng của nước ta.
- c) Nhà của bác tôi rất khang trang.
- d) Bố tôi là nhà kinh doanh giỏi.

2. a) Đặt một câu văn có sử dụng một cặp từ trái nghĩa.

b) Đặt một câu văn có sử dụng hai thành ngữ.

3. Xác định chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ (nếu có) trong các câu văn sau:

- a) Một làn gió nhẹ nhẹ thoảng qua, những chiếc lá vàng rập rình lay động rồi rơi xuống đất.
- b) Tôi rẽ lá, nhẹ nhàng men theo bờ suối.
- c) Nước róc rách chảy, luồn lách trong khe đá.

4. Hãy chữa lại hai câu sai dưới đây cho đúng ý nghĩa, theo những cách khác nhau:

- a) Vì thời tiết xấu nên buổi biểu diễn văn nghệ không hoãn lại.
- b) Mặc dù nhà rất gần trường nhưng em không bao giờ đi học trễ.

5. Trong bài thơ *Rừng mơ*, nhà thơ Trần Lê Văn có viết:

*Trên thung sâu vắng lặng
Những đài hoa thanh tân
Uống dạt dào mạch đất
Kết đọng một mùa xuân.*

Theo em, hình ảnh nào góp phần nhiều nhất làm nên cái hay của đoạn thơ trên? Vì sao?

6. Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 30 dòng), tả ngoại hình và tính cách của mẹ em.

ĐỀ 26

- a) Viết 3 câu thành ngữ thể hiện sự hợp tác, hữu nghị.
b) Tìm 2 từ cùng nghĩa, 2 từ trái nghĩa với từ “hợp tác”.
- Tìm 3 từ ghép có nghĩa tổng hợp trong đó có tiếng “hữu”. Nêu rõ ý nghĩa và cách dùng của từ ghép tìm được.
- Thêm trạng ngữ, định ngữ, bổ ngữ để mở rộng nòng cốt câu sau đây: Lá rơi.
- Đặt 1 câu ghép không có từ chỉ quan hệ, 1 câu ghép có từ chỉ quan hệ nói về thiên nhiên. Sau đó hãy xác định bộ phận chủ ngữ và bộ phận vị ngữ trong mỗi câu đã đặt.
- Trong bài thơ *Bóc lịch*, nhà thơ Bế Kiến Quốc có viết:

*Ngày hôm qua ở lại
Trong vở hồng của con
Con học hành chăm chỉ
Là ngày qua vẫn còn.*

Em có cảm nhận điều gì khi đọc qua đoạn thơ trên?

6. Sau những ngày hè oi bức, những cơn mưa rào thường mang đến cho cây lá một sức sống mới. Em hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 25 – 30 dòng tả lại một cơn mưa mùa hạ trên quê hương em.

1. Phân biệt nghĩa của các từ cùng âm sau đây:

- a) Phúc trong phúc đức, phúc lợi.
- b) Đường trong đường hoàng, đường làng.

2. Đánh dấu X vào ô trống trước dòng chỉ gồm các từ láy:

- ☐ ra rả, róc rách, thích thú, thẳng thừng
- ☐ cứng cáp, vuông vức, nhẹ nhõm, róc rách
- ☐ bé bỏng, oang oang, the thé, xanh xám
- ☐ mềm mại, mềm mỏng, tròn trịa, nhẹ nhàng.

3. Chỉ ra sự không tương hợp về nghĩa giữa các từ trong những câu sau và chữa lại cho đúng:

- a) Em nhìn thấy tiếng chim chiến chiến lãnh lót đầu đây.
- b) Chị Lan rón rén đọc truyện để không ai biết.

4. Xác định danh từ, động từ, tính từ có trong đoạn văn sau:

Rồi đột nhiên, chú chuồn chuồn nước tung cách bay vọt lên. Cái bóng chú nhỏ xíu lướt nhanh trên mặt hồ. Mặt hồ trải rộng mênh mông và lặng sóng.

(Nguyễn Thế Hội)

5. Trong bài *Nghe thầy đọc thơ*, nhà thơ Trần Đăng Khoa viết:

*Em nghe thầy đọc bao ngày
Tiếng thơ đỏ nắng xanh cây quanh nhà
Mái chèo nghe vọng sông xa
Êm êm như tiếng của bà năm xưa
Nghe trăng thở động tàu dừa
Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời.*

Theo em, thầy giáo đọc thơ đã có tác động gì đến tác giả? Đoạn thơ có hình ảnh nào đẹp, gây xúc động đối với em?

6. Tả lại một buổi lao động tập thể do trường em tổ chức và em đã tham gia.

1. a) Viết 2 câu tục ngữ nói về thiên nhiên.
b) Viết 2 câu ca dao hay thành ngữ nói về quê hương đất nước tươi đẹp.

2. Cho các từ sau:

Khỏe mạnh, yếu ớt, hiền từ, lừa dối, vạm vỡ, trung thực, tầm thước, cần mẫn, mảnh mai, hung hăng, giả dối, nhỏ bé, trung thực.

Hãy:

- a) Dựa vào nghĩa, xếp các từ trên thành hai nhóm và đặt tên cho mỗi nhóm.
b) Tìm các cặp từ trái nghĩa trong mỗi nhóm.
3. Gạch một gạch dưới các đại từ, gạch hai gạch dưới các quan hệ từ trong đoạn văn sau:

Điệu hò chèo thuyền của chị Gái vang lên. Tôi nghe như có cơn gió chiều thổi nhẹ nhẹ qua đồng, rồi rét bay cao. Đôi cánh thần tiên như nâng tôi bay lên lơ lửng, đưa đến những bến bờ xa lạ.

(Tiếng hò trên sông – Võ Quảng)

4. a) Tìm 2 từ ngữ làm định ngữ cho từ *học sinh*, 2 từ ngữ làm bổ ngữ cho động từ “*học*” trong câu sau:

Học sinh học

- b) Rút gọn câu sau đây để được nòng cốt câu:

Từ cái căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe thấy tất cả các âm thanh náo nhiệt, ồn ã của thành phố thủ đô.

(Tô Ngọc Hiến)

5.

*Chát trong vị ngọt mùi hương
Lặng thầm thay những con đường ong bay
Trải qua mưa nắng vui đầy
Men trời đất đủ làm say đất trời
Bầy ong giữ hộ cho người
Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày.*

(Hành trình của bầy ong – Nguyễn Đức Mậu)

Theo em, hình ảnh nào góp phần nhiều nhất làm nên cái hay của khổ thơ trên? Vì sao?

6. Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 30 dòng) tả quang cảnh xóm làng (hoặc phố phường) nơi em ở vào lúc bắt đầu một ngày mới.

ĐỀ 29

1. Lập bảng phân loại các từ trong khổ thơ sau đây theo cấu tạo của chúng

*O du kích nhỏ gương cao súng
Thằng Mĩ lênh khênh bước cúi đầu
Ra thế! To gan hơn béo bụng
Anh hùng đâu cứ phải mày râu!*

(Tố Hữu)

2. Các từ có gạch chân trong mỗi nhóm dưới đây có quan hệ với nhau như thế nào? Em trả lời bằng cách điền dấu X vào ô trống trước câu trả lời đúng.

a) Đánh cá, đánh đàn, đánh giặc

- ☐ Đó là một từ nhiều nghĩa
☐ Đó là những từ đồng nghĩa
☐ Đó là những từ trái nghĩa

3. Trong các câu sau, câu nào là câu ghép đẳng lập, câu nào là câu ghép chính phụ:

- a) Khi một ngày mới bắt đầu, tất cả trẻ em trên thế giới đều cắp sách đến trường.
b) Miền đất giàu mà đời người thì lại rất nghèo.
c) Hễ còn một tên xâm lược nào trên đất nước ta thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu, quét sạch nó đi.
d) Vì bạn đến muộn nên chúng tôi phải chờ đợi.

4. Đặt câu theo yêu cầu sau:

- Một câu có tính từ làm định ngữ
- Một câu có tính từ làm bổ ngữ

5. Viết lại một đoạn thơ trong bài thơ *Bài ca về Trái Đất* (Tiếng Việt 5, tập một) mà em thích nhất, nói rõ vì sao em thích đoạn thơ này.

6. Em hãy tả ngoại hình và tính cách của ông em (Bài viết khoảng 30 dòng).

ĐỀ 30

1. Khoanh tròn vào chữ cái trước câu có từ “xuân” được dùng với nghĩa gốc

- a) Xuân này hơn hẳn các xuân qua
- b) Chị ấy vẫn còn xuân
- c) Đã mùa xuân trôi qua mà anh ấy vẫn chưa về

2. a) Đánh dấu (X) vào ô trống trước từ đồng nghĩa với từ “nhỏ bé”

- ☐ nhỏ nhắn
- ☐ nhỏ nhẹ
- ☐ nhỏ nòi
- ☐ nhỏ nhặt

b) Đánh dấu (X) vào ô trống trước từ trái nghĩa với từ “cần mẫn”

- ☐ cần cù
- ☐ thông minh
- ☐ anh dũng
- ☐ biếng nhác

3. Đặt một câu theo nghĩa gốc, một câu theo nghĩa chuyển với từ “đen”

4. Xác định bộ phận chủ ngữ, vị ngữ của các câu trong đoạn văn sau.

Gió thơm. Cây cỏ thơm. Đất trời thơm. Người đi từ rừng thảo quả về, hương thơm đậm, ủ ấp trong từng nếp áo, nếp khăn.

(Mùa thảo quả – Ma Văn Kháng)

5. Từ ý “trời mưa”, hãy viết thành các câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu cầu khiến (có thể thêm một vài từ khi đặt câu).

6. *Trái đất trẻ của bạn trẻ năm châu
Vàng, trắng, đen... dù da khác màu
Ta là nụ, là hoa của đất
Gió đằm hương thơm, nắng tô thắm sắc
Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!
Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!*

(Bài ca về Trái Đất – Định Hải)

Đoạn thơ trên muốn nói với em điều gì?

7. Tục ngữ có câu: *Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ*. Em hãy kể lại câu chuyện có nội dung phù hợp với câu tục ngữ trên.

ĐỀ 31

1. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu nêu đúng nghĩa của từ “hòa bình”

- a) Trạng thái yên lặng, tĩnh mịch.
- b) Trạng thái hiền hòa, bình thản.
- c) Trạng thái không có chiến tranh.

2. Khoanh vào chữ cái trước câu nêu đúng ý nghĩa của từ “hạnh phúc”!

- a) Trạng thái phấn khởi, sẵn sàng làm mọi việc
- b) Trạng thái khỏe khoắn vì được ăn ngon, mặc đẹp.
- c) Trạng thái phấn chấn, sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện.

3. Khoanh vào chữ cái trước câu ghép có các vế được nối với nhau bằng cặp từ hô ứng:

- a) Cô giáo bước vào lớp: học sinh đứng dậy chào.
- b) Bèo dạt, mây trôi.
- c) Mặt trời lên nên sương muối đã tan.
- d) Trời càng về khuya, trăng càng sáng vàng vạc.

4. Có thể viết các câu như dưới đây được không? Vì sao?

a) Mẹ mua cho con chiếc bánh trái.

b) Bà cháu đã đi chợ búa.

c) Em bé đang lon ton đi đứng.

5. Trong bài thơ *Lũy tre*, nhà thơ Nguyễn Công Dương có viết:

Mỗi sớm mai thức dậy

Lũy tre xanh rì rào

Ngon tre cong gọng vó

Kéo mặt trời lên cao.

Những trưa đông đầy nắng

Trâu nằm nhai bóng râm

Tre bần thần nhớ gió

Chợt về đầy tiếng chim.

Trong hai khổ thơ trên em thích nhất là hình ảnh thơ nào?

Nêu rõ vì sao em thích?

6. Một bạn thân của em đã chuyển đi trường khác. Em viết thư thăm hỏi và kể lại một câu chuyện vui mới xảy ra ở trường hoặc gia đình em cho bạn nghe.

www.sachgiai.com

ĐỀ 32

1. Phân biệt nghĩa các từ dưới đây bằng cách đặt câu với mỗi từ:
Nghĩa vụ, chức vụ, nhiệm vụ.

2. Lập bảng phân loại các từ trong đoạn văn dưới đây theo cấu tạo của chúng. Biết rằng các từ đã được phân cách với nhau bằng dấu gạch chéo.

Trời / nắng / chang chang /. Tiếng / tu hú / gần / xa / ran ran
/. Hoa ngô / xơ xác / như / cỏ may /. Lá ngô / quắt lại / rủ xuống
/. Những / bắp ngô / đã / mập / và / chắc / chỉ / còn / chờ / tay
người / đến / bẻ / mang / về.

(Bãi ngô – Nguyễn Hồng)

3. Phân tích cấu tạo của các câu ghép sau:

- a) Chẳng những Hoàng học giỏi toán mà bạn ấy còn kể chuyện rất hay.
- b) Không những mưa rất to mà còn có gió lớn.

4. Thêm những vế câu và cặp từ chỉ quan hệ khác nhau để tạo thành 2 câu ghép có nội dung khác nhau từ mỗi câu đơn dưới đây:

- a) Mẹ bị ốm.
- b) Lan chăm học.

5. *Giữa mùa hoa mơ nở
Bước chân vào Hương Sơn
Núi vì hoa, trẻ mãi
Đời đời tên núi thơm.*

*Rừng mơ ôm lấy núi
Mây trắng đọng thành hoa
Gió chiều đông gợn gợn
Hương bay gần bay xa....*

(Rừng mơ – Trần Lê Văn)

Tác giả đã sử dụng các biện pháp nghệ thuật gì trong hai khổ thơ trên? Với cách sử dụng nghệ thuật ấy đã giúp em cảm nhận điều gì về rừng mơ Hương Sơn?

6. Em hãy kể lại những kỉ niệm vui buồn của mình trong quá trình phấn đấu để trở thành học sinh giỏi toàn diện.

ĐỀ 33

1. a) Viết 2 câu thành ngữ có nội dung nói về sự hữu nghị – hợp tác:
b) Giải thích câu thành ngữ: Kề vai sát cánh.

2. Em hãy đặt hai câu với từ “ăn”, một câu sử dụng từ theo nghĩa gốc, một câu sử dụng từ theo nghĩa chuyển.

3. Tìm quan hệ từ thích hợp với mỗi chỗ trống để tạo thành những câu ghép chỉ giả thiết – kết quả hoặc nguyên nhân – kết quả:

a) chúng em học giỏi thầy cô giáo rất vui.

b) bão lớn cây bị ngã.

4. Xác định bộ phận trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong câu sau:

Trước đèn, những khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm nhiều màu sắc bay dập dờn như đang múa quạt xòe hoa.

(Phong cảnh đèn Hùng – Theo Đoàn Minh Tuấn)

5. Trong bài thơ *Thăm côi bác xưa*, nhà thơ Tố Hữu có viết:

Ôi lòng Bác vậy cứ thương ta

Thương cuộc đời chung thương cỏ hoa

Chỉ biết quên mình cho hết thảy

Như dòng sông chảy nặng phù sa.

Điều gì đã gây xúc động đối với em khi đọc đoạn thơ trên?

6. Một hình ảnh, một mùi vị cũng đã làm cho người đi xa nhớ về quê hương. Em hãy thay lời người đi xa kể lại kỉ niệm đối với quê nhà.

SÁCH GIẢI
ĐỀ 34
www.sachgiai.com

1. Cho các từ: học tập, sách vở, mềm mại, nháy nhót, ấp úng, sặc sụa, the thé, phều phào, thích thú, le lói, phồng phao, lặc lè, đồ sộ.

Hãy xếp các từ trên thành 3 nhóm: từ ghép, từ tượng thanh, từ tượng hình.

2. Tìm 4 câu ca dao hoặc thành ngữ nói về quê hương đất nước tươi đẹp

3. Xác định chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ trong mỗi câu sau:

a) Chiều xuống, làn gió nhẹ hiu hiu đưa lại, thoang thoang mùi hương thơm mát.

b) Ngồi bên cái cây to và ngồi sát vào cái chõng tre bốc khói chè tươi, người làng đều thấy có được một sự yên tâm sau những giờ mệt nhọc ngoài đồng, ngoài bến, trong vườn, trong lò bát.

(Nguyễn Tuấn)

4. Xác định từ loại của các từ làm vị ngữ trong các câu sau:

a) Nước chảy, bèo trôi.

b) Ăn ngon, mặc đẹp.

5. Trong bài thơ *Tiếng hát mùa gặt*, nhà thơ Nguyễn Duy viết:

Tay nhè nhẹ chút, người ơi,
Trông đôi hạt rụng, hạt rơi xót lòng.
Dễ rơi là hạt đầu bông
Công một nén, của một đồng là đây.

Theo em, tác giả muốn nói với chúng ta điều gì qua khổ thơ trên.

6. Em đã học xong lớp năm và sắp rời mái trường tiểu học. Hãy viết một bức thư cảm ơn thầy (cô) giáo đã dạy dỗ em nên người, đồng thời bày tỏ dự định của em về những ngày hè sắp tới.

ĐỀ 35

SÁCH GIẢI

www.sachgiai.com

1. Phân biệt nghĩa của các từ cùng âm dưới đây:

a) Bàn trong “bàn bạc”, “cái bàn”.

b) Giá trong “giá cả”, “giá sách”.

2. Em hiểu nội dung từng tập hợp từ cố định dưới đây như thế nào?

a) Uống nước nhớ nguồn.

b) Giấy rách phải giữ lấy lề.

3. Từ ý *Nam học bài*, hãy viết thành câu kể, câu hỏi, câu cầu khiến, câu cảm (có thể thêm một vài từ khi đặt câu).

4. Xác định chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ (nếu có) của mỗi câu trong đoạn văn sau:

Biển rất đẹp! Buổi sáng, nắng sớm tràn trên mặt biển. Mặt biển sáng trong như tấm thảm khổng lồ bằng ngọc thạch.

(Vũ Tú Nam)

5. Trong bài thơ *Tiếng hát mùa gặt*, nhà thơ Nguyễn Duy có viết:

Gió nâng tiếng hát chói chang

Long lanh lưỡi hái liếm ngang chân trời.

Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì nổi bật ở hai câu thơ trên? Em hãy nêu một vài cảm nhận của mình khi đọc hai câu thơ đó.

6. Lễ bế giảng năm học đã mang lại cho em nhiều cảm xúc. Hãy tường thuật lại buổi lễ ấy.

ĐỀ 36

1. Tìm những từ gần nghĩa trong đoạn văn sau:

Cuộc sống lao động trên công trường thật tấp nập, rộn rịp như những cánh đồng đi vào ngày mùa. Mùa khô vẫn là mùa thi công của các công trường nên không khí càng sôi động...

2. Phân biệt nghĩa từng cặp từ sau đây bằng cách đặt câu với mỗi từ:

a) Nhân đạo, nhân ái.

b) Hiên ngang, anh hùng.

3. Mùa thu năm 1954, Bác Hồ đến thăm đền Hùng và gặp các chiến sĩ đại đoàn Quân tiên phong đang đóng ở đây. Bác nhìn khắp lượt các chiến sĩ ra đón rồi hỏi:

– Các chú có khỏe không?

– Thưa Bác khỏe ạ!

– Các chú có biết đền thờ ai đây không?

– Đền thờ một ông vua ạ!

(Theo Đoàn Minh Tuấn)

a) Hãy chỉ ra câu đặc biệt và câu rút gọn có trong đoạn văn trên.

b) Khôi phục bộ phận còn thiếu cho các câu rút gọn ở trên.

4. Hãy chỉ ra danh từ, động từ, tính từ trong các câu sau:

a) Tên đất nghe sao như nổi đắng cay lắng đọng, như mồ hôi, như màu cờ hòa chan với máu.

b) Bố muốn con đến trường với lòng hăng say và niềm phấn khởi.

5. Nhà thơ Tố Hữu viết:

Thiếu tất cả ta rất giàu dũng khí.

Sống, chẳng cúi đầu; chết, vẫn ung dung

Giặc muốn ta nô lệ, ta lại hoá anh hùng.

Sức nhân nghĩa mạnh hơn cường bạo.

a) Tìm các cặp từ trái nghĩa có trong đoạn thơ trên.

b) Nêu cái hay của đoạn thơ nhờ có sử dụng các cặp từ trái nghĩa đó.

6. Nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11, em hãy viết thư thăm hỏi, chúc mừng thầy (cô) giáo cũ và kể cho thầy (cô) nghe về tình hình học tập của lớp em.

PHẦN III. NHỮNG VĂN BẢN MIÊU TẢ

CHỌN LỌC

BÀI 1. MƯA RÀO

Những trận mưa lớn mở màn cho mùa hạ. Bây giờ cũng không còn là mùa xuân – cái mùa xuân phảng phất dăm ba hôm của những ngày ấm áp khoe một chút nắng với cơn gió nồm nhẹ nhàng đưa lát phất lá tre. Cái cảnh mưa phùn mờ mịt cánh đồng đã hết hẳn. Đột nhiên một buổi chiều có những đám mây bay về. Những đám mây lớn nặng và đặc xịt lổm ngổm đầy trời. Mây tản ra từng nắm nhỏ rồi san đều trên một nền đen xám xịt. Gió nam thổi giạt mãi.

Gió bỗng đổi mát lạnh, nhuộm hơi nước. Từ phía nam nổi lên một hồi khua động dạt dào. Mưa đã xuống bên kia sông gió càng thêm lạnh, rúc diên đảo trên cành cây. Ngoài đường cái, người chạy táo tác. Trẻ con cứ la ới ới. Có lẽ sắp được xem mưa xuống, các chú bé thích quá kêu riu rít. Cùng chơi với đàn trẻ một nỗi vui ngớ ngẩn, mấy con chó cũng hít hít nhảy cẫng, sủa ăng ăng. Mưa đến rồi, lẹt đẹt ... lẹt đẹt ... Mưa giào đầu. Những giọt mưa lăn xuống mái phen nứa: mưa thật rồi. Mưa ù xuống khiến cho mọi người không tưởng tượng được là mưa lại kéo đến chóng đến thế. Lúc này là mấy giọt nước lách tách. Bây giờ là bao nhiêu nước tuôn rào rào. Ánh nước xiên, lao xuống, vào trong bụi cây. Lá đào, lá na, lá sồi vẫy tay run rẩy. Con gà sống ướt lướt thướt chạy tìm chỗ trú. Cái mình đen đét, hạ đầu cánh nhấp nhô, dáng leo kheo như một anh chàng ghiền á phiện. Mưa xuống sầm sập, giọt ngã giọt bay, bụi nước toả trắng xóa. Trong nhà bỗng tối sầm. Một mùi nồng ẩm ẩm hình như hơi ngọt lại hình như ngai ngái cái mùi xa lạ man mác của những trận mưa mới đầu mùa. Mưa rào rào qua sân gạch, gõ đồm độp trên phen nứa, đập lưng tùng vào lòng lá chuối, rào rào liên miên. Những giọt tranh đồ ồ ồ, nước ào ạt ọc nguồn, xối lên những rãnh nước sâu.

Nước réo vang kì quái như tiếng đổ trời sụp đất ở đâu. Đôi khi dường như kéo dài một loạt ào ào, bỗng một cơn gió phà đến vật vã cây cối, lại nổi một hồi dạt dào gần thăm thăm. Mảnh đất sân đã ngập mấp mé.

Nước chảy đỏ ngòm bốn bề sâu, cuộn cuộn tuôn dồn trong các ngách rãnh quánh dọc lối xuống chuôm. Mưa xối nước xuống, được một lúc lâu bỗng trong vòm trời tối thâm vang ù một hồi rần rần như tiếng nổ ở xa âm lại, tiếng sấm, tiếng sấm mưa mới. Chốc chốc lại rền từng hồi ục ục ì ầm trong khoảng không mù mịt.

Cho tới lúc ngoài lối ngõ xóm, nghe có tiếng chân người lép nhép lạch bạch chạy. Họ vác thùng đi bắt cá rô rạch nước, trên các bờ ao. Mưa đã ngớt, trời bớt xám, rạng dần. Đến khi có những con chim chào mào bay ra hót riu ran thì trời lại quang quẻ như trước. Mây trắng sắc sáng lẩn tẩn đến. Vòm trời dịu và trong vắt, mới mẻ hơn xưa, mặt trời lớn hơn ló ra chói lọi nhưng tươi mát cười loé lên trên những lá bưởi lấp lánh. Trận mưa to chỉ còn sót dấu lại ở mảnh sân lênh láng. Trên các mái rơm xám xịt, nước gianh vàng khè lích rích thốn thức giọt dài, giọt ngắn nối nhau nhỏ xuống đất. Tạnh mưa, mưa ồn ào thoát một lúc hết. Trời đất lại vui vẻ như thường.”

TÔ HOÀI

(Trích *Tuyển tập Tô Hoài*).

Bài 2. MƯA MÙA XUÂN

... Mưa mùa xuân xôn xao phơi phới. Những hạt bé nhỏ mềm mại, rơi vào như nhảy nhót. Hạt nọ tiếp hạt kia đan xuống lá cây ổi cong mọc lá xuống mặt ao. Mặt đông xám xịt và khô héo đã qua. Mặt đất đã kiệt sức, bỗng thức dậy, âu yếm đón lấy những giọt mưa ấm áp trong lành. Đất trời lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nhựa cho cây cỏ. Mưa mùa xuân đã đem lại cho chúng sức sống ứ đầy, tràn lên các nhánh lá, mầm non. Và cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa hoa thơm trái ngọt ...

Nguyễn Thị Như Trang

(Trích *Tiếng mưa*)

Bài 3. MỘT KHOẢNH VƯỜN

Khoảnh vườn lớn gần nửa mẫu, chung quanh trồng những cây dừa, cây cong vòng, cây suôn đuột, buồng sai tàu nụ, xem rất ư nhân. Trong vườn thì xẻ mương nhỏ, cái dọc, cái ngang, trên đồng chuối xen lẫn với cau, chuối nháy con bùm xùm, cau ngay hàng thẳng rặng. Những cây chanh thấp là sà trên mặt đất vì những tàu chuối to phủ kín nên không đủ ánh sáng ngoi lên. Bên cạnh một gốc lựu đơm hoa đỏ như phun lửa, cây mận rườm rà sai quả. Những quả còn non nốt phơn phớt trắng mượt, mịn màng như tuyết nhưng hoặc nhớn nhó trước gió, hoặc then thò ẩn nấp sau những chòm lá xanh tươi mơn mớn, mềm mại nhọn và dài. Gần bờ ao, hai cây khế treo lòng thòng những quả và một cây sung già cỗi thân nằm vắt ngang mặt ao thành một cây cầu thiên tạo. Xa một phía, những chiếc nụ hồng trắng toát sắp nở, chúm chím bên cánh hoa vàng ố gần tàn. Một con bướm to sặc sỡ những màu thắm biếc, rập rờn qua lại, mơn vờn hết bông hoa nọ đến bông hoa kia.

Một hồi gió thoảng đưa, những hoa lá nhẹ nhàng mấp máy, một chút hương thơm phảng phất mơ hồ.

SÁCH GIẢI

www.sachgiai.com

Nguyễn Khắc Mẫn

(Trích *Hồn quê*)

Bài 4. VƯỜN CẢI

Đằng nhà sau, có một vườn cải. Đây là khoảnh đất tận sau vườn đằng kia, sát bờ ao, vun xới do công trình của Lặc. Cùng là ở trong vườn nhưng Lặc rào kín bốn phía để phòng sự tàn phá của bọn gà vịt nghịch ngợm. Chỉ hở một cái cửa nhỏ. Mỗi ngày hai buổi Lặc xách vò nước vào tưới.

Bốn luống cải chạy đều một hàng, màu xanh tươi tắn giải lên trên màu vàng đất sẫm. Có luống vừa bén chân, mới trở đôi ba tờ lá bé. Mảnh lá xanh rờn có khứa răng của chu vi khom xuống sát đất. Cải này trồng để ăn vào tết Nguyên Đán. Cũng có những luống, những tàu lá cải đã vòng cao. Khía lá rách mạnh vào chiều sâu. Ở giữa chòm lá xòe ra những cánh vàng li ti. Đó là những luống cải để làm dưa.

Chúng đã già rồi nhưng vườn chỉ đẹp khi những cây cải già nở hoa vàng. Có không biết bao nhiêu là bướm trắng từ xứ mô tê nào rủ nhau đến chơi vườn cải, chúng hợp thành đàn bay rập rờn trên từng cành lá. Chỉ bay thôi mà không đậu. Những cánh trắng trắng phấp phới trên nền cải xanh lốm đốm nở hoa vàng. Lại thêm có mưa xuân về sớm. Mưa không ra mưa mà là trời đổ mưa bụi xuống trước gió hiu hiu, những bụi trắng bay lảng quăng, vẫn vơ.

TÔ HOÀI

(Trích *Mụ ngan*)

Bài 5. SAU TRẬN MƯA RÀO

Một giờ sau cơn giông, người ta hình như không nhận thấy trời hè vừa ủ dột. Mùa hè mặt đất cũng chóng khô như đôi má em bé.

Không gì đẹp bằng cây lá vừa tắm mưa xong, đang được mặt trời lau ráo, lúc ấy trông nó vừa tươi mát, vừa ấm áp. Khóm cây, luống cảnh trao đổi hương thơm và tia sáng. Trong tán lá mấy cây sung, chích chòe huyên náo, chim sẻ tung hoành, gõ kiến leo dọc thân cây dễ, bửa mỏ lách cách thân vỏ. Hoa cẩm chướng có mùi thơm nồng nồng. Ánh sáng mạ vàng của những đóa hoa kim hương, làm cho nó sáng rực lên như những ngọn đèn. Quanh các luống kim hương, vô số bướm chập chờn trông như những tia sáng lập lòe của các đóa đèn hoa ấy.

Ánh sáng chan hòa làm cho vạn vật đầy tin tưởng. Nhựa ngọt, mùi thơm, khí ấm, cuộc sống tràn trề. Nhờ có cát nên không có một vết bùn, nhờ có mưa nên không có bụi trên lá. Cây cỏ vừa tắm gội xong, trăm thức nhung gấm, bạc, vàng bày lên trên cành hoa không một tí bụi thật là giàu sang mà cũng thật là trinh bạch. Cảnh vườn là cảnh vắng lặng của thiên nhiên tràn ngập hạnh phúc. Vắng lặng thần tiên, vắng lặng mà dung hòa với nghìn thứ âm nhạc, có chim gù, có ong vo ve, có gió hồi hộp dưới lá.

Vích-Tô-Huy-Gô

(Trích *Những người khốn khổ*)

Bài 6. CHIM HỌA MI

Chiều nào cũng vậy, con họa mi ấy không biết tự phương nào bay đến đậu trên bụi tầm xuân ở vườn nhà tôi mà hát.

Hình như nó vui mừng suốt ngày hôm đó vì đã được tha hồ rong ruổi bay chơi trong khắp trời mây gió, uống bao nhiêu nước suối mát lành trong khe núi, nếm bao nhiêu thứ quả ngon ngọt nhất ở rừng xanh. Cho nên những buổi chiều tiếng hát có khi êm đềm, có khi rộn rã như một điệu đàn trong bóng xế mà âm thanh vang mãi trong tĩnh mịch tưởng như làm rung động lớp sương lạnh mờ mờ rủ xuống cỏ cây.

Hát một lúc lâu, nhạc sĩ giang hồ không biết tên, biết tuổi ấy từ từ nhắm hai mắt lại thu đầu vào lòng cổ im lặng mà ngủ, ngủ say sưa sau một cuộc viễn du trong bóng đêm dày.

Rồi một sau, khi phương đông vừa vãn bụi hồng, con họa mi ấy lại hát vang lưng chào nắng sớm. Nó kéo dài cổ ra mà hát, tựa hồ nó muốn các bạn xa gần đâu đó phải lắng nghe. Hát xong, nó xù lông rũ hết những giọt sương rồi nhanh nhẹn chuyển bụi nọ bụi kia, tìm vài con sâu, ăn lót dạ, đoạn vỗ cánh bay vút đi.

Ngọc Giao

(Theo *Nghệ thuật làm văn* – Vũ Kí)

Bài 7. CON CHUỒN CHUỒN NƯỚC

Ôi chao! Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh. Thân chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu. Chú đậu trên một cành lộc vừng ngả dài trên mặt hồ. Bốn cánh khẽ rung rung như còn đang phân vân.

Rồi đột nhiên, chú chuồn chuồn nước tung cánh bay vọt lên. Cái bóng chú nhỏ xíu lướt nhanh trên mặt hồ. Mặt hồ trải rộng mênh mông và lặng sóng. Chú bay lên cao hơn và xa hơn. Dưới tầm cánh chú bây giờ là lũy tre xanh rì rào trong gió, là bờ ao với những khóm khoai nước rung rinh. Rồi những cảnh tuyệt đẹp của đất nước hiện ra: cánh đồng với những đàn trâu thung thăng gặm cỏ; dòng sông với

những đoàn thuyền ngược xuôi. Còn trên tầng cao cảnh chú là đàn cò đang bay, là trời xanh trong và cao vút ...

Nguyễn Thế Hội.

Bài 8. CHIM ANH VŨ

... Trên một cây nhỏ có nhiều cành xò ngang, ta nghe tiếng chim ríu rít trên ngọn cây. Ngược lên, ta thấy hai hoặc ba chú Anh Vũ đang thi nhau cong mình uốn qua các cành cây như uốn qua các nấc thang. Khi con trước tiến đến nấc thang trên cùng, nó cong mình dừng lại đợi các con sau lên hết mới cong mình uốn ngược xuống cho đến nấc thang cuối cùng. Có lúc cả ba con cùng uốn nom như những đợt sóng vờn lên vờn xuống thành một hình rất đẹp. Có thể nói Anh Vũ là nhà nhào lộn có tài, khó loài nào theo kịp cường độ nhào lộn đến say sưa quên mệt mỏi như Anh Vũ.

Một cái lồng nhỏ, nhốt vài ba con Anh Vũ bên trong, lúc nào cũng thấy lồng chim chim xao động. Chúng không hề đứng yên. Đôi khi chúng nó dừng lại để nhấm nháp ngụm nước, hoặc nhặt tằm ăn, sau đó chúng lại tiếp tục nhào lộn. Chim Anh Vũ thuộc loại chim năng nổ, ưa hoạt động và có bầu bạn. Trong một lồng chim ít nhất phải có từ ba con, chim mới đua nhau nhào lộn. Càng đông người xem, chúng càng tích cực biểu diễn và hót lên những tiếng hót nhỏ ...

Thiên Lương

(Trích *Chim Tây Nguyên*)

Bài 9. CON CÒ

Đồng bằng phẳng lặng, mặt nước trong veo, quanh co uốn khúc sau một năm gò.

Màu thanh thiên dịu mát, buổi chiều lằng lằng. Chim khách nháy nhót ở đầu bờ. Người đánh dậm siêng năng không kể bóng xế chiều, vẫn còn bì bõm dưới bùn, nước quá đầu gối. Một con cò trắng trẻo đang bay êm như nhung trên không khí tẻ nhạt như nước suối trong ... Đầu duỗi thẳng ngang bằng với mình, hai chân co duỗi xuôi về nẻo sau, nó bay nhanh, nó vỗ cánh mềm dẻo, rồi nó vào chân trời mượn

hình dạng của họa sĩ cổ vẽ tranh sơn thủy. Con cò bay rồi lại đậu, nó là là cách mặt đất độ mấy tấc, rồi sát gần, rồi nó nhẹ nhàng đặt chân lên đất dễ dãi, tự nhiên. Mầu nhiệm, như mọi hoạt động của tạo hóa. Nó thông thả đi trên doi đất bị nước bỏ tro. Rồi nó đứng dừng lại; yên lặng, xung quanh vắng vẻ, tựa như anh hùng độc lập. Rồi nó lại cất cánh bay lên nhẹ như chẳng ngờ, không gây một tiếng động trong không khí.

Đinh Gia Trinh

(Trích *Cảm giác quê*)

Bài 10. CHÚ BÊ CON

Chú mới chẵn ba tháng tuổi, còn nhỏ xíu, song đã hết lùn cùn chạy theo mẹ gặm cỏ ở lưng đồi. Trông bê con xinh tề! Này nhé, đây là cái chóp mũi viền đen tuyền lúc nào cũng mở khép sinh động. Phía trên chóp mũi là đôi mắt bê con tròn vo lúc nào cũng lấp lánh, lấp lánh. Còn cái đầu húi cua hiệu động của bê con thì thật tuyệt, mượt mịn như nhung, tròn căng như một trái bóng. Cũng như các chú bê khác cùng cỡ tuổi ấy, bê con không có sừng, chỉ có hai hốc sừng lấp ló chờ sau hai chiếc tai hình lá khoai môn nhọn dựng cuống. Còn đôi hàm miệng thì chưa đủ độ cứng, chưa đủ độ sắc, nên bê con chỉ có thể xài được những vạc cỏ thật non. Thêm vào đấy, cái đuôi dài nhỏ xíu với một túm sợi tí teo như lá cờ đuôi nheo vất qua vất lại. Duy chỉ có màu áo liền quần toàn thân của bê con là nổi bật, vàng ươm, lại óng ánh như có chứa sắc nắng Mặt Trời. Với vóc dáng hình thể và trong trang phục kiểu ấy, bê con thật ngộ nghĩnh, đáng yêu biết bao.

Trên vạt đồi xanh, bò mẹ dong con, vừa đi vừa dừng lại, lia chiếc lưỡi dài như một chiếc lưỡi hái mềm linh hoạt vò cỏ vào hàm cứng và sắc như đá gặm xèn xẹt, xèn xẹt nghe vui tai. Riêng bê con, chú không đi mà nhảy từng bước ngắn, có lẽ để khoe bộ guốc đen còn mới nguyên nom thật đã mắt. Thỉnh thoảng bò mẹ ngừng bước ngắn, ngoái đôi sừng cong vắn cổ đồ, gọi toáng lên vang động một vùng: “Ồ, ồ oành! ồ ồ oành! Lại đây! Lại đây!” Những lúc đó bê con đứng bất động, dỏng đôi tai lá khoai môn của mình chừng như để nghe cho rõ hơn, rồi lùn cùn chạy theo mẹ. Đến khi gặp mẹ, chú thản nhiên há cái miệng còn mùi sữa, ngậm chặt lấy núm vú to đùng, miết lấy miết

để liền một chập. Mới tròn ba tháng tuổi, lại chưa biết ăn nhiều cỏ nên bê con vẫn còn ham bú mẹ lắm. No nê, bê con lại rời mẹ, nhớn nhor với những cô bướm trắng, những cậu bướm vàng, chơi trò đuổi bắt hoặc chơi trò ú tim với bác cào cào, những chị châu chấu. Cứ mỗi khi bác cào cào cạch cạch vỗ cánh, hoặc những chị châu chấu tanh tách nhún chân nhảy từ mô đất này sang mô đất kia là bê con cũng nhảy quăng lên, phóng đôi móng guốc của riêng mình xem có nhọn sắc, có lợi hại lắm không.

(Trích trong truyện *Ông và cháu* – Chu Huy).

Bài 11. LÃO TRÁ

Ôi cha! Lão ta mới bảnh bao và oai vệ làm sao. Tên lão là Trá. Bởi vì lão chỉ ăn cá và mỗi khi định bắt một con cá, lão cứ vỗ cánh đứng trên không trung rồi đâm bổ xuống nước mà tóm con cá lên, bởi vậy lão còn một biệt hiệu là bói cá. Tôi trông lão đã nhiều tuổi rồi. Song loài này được tiếng là hay làm đom. Mình lão khoác một bộ áo rất sắc sỡ. Bụng trắng, người xanh, đôi cánh nuột nà biếc tím. Chân lão đi đôi ủng đỏ hất. Lão sẽ đẹp trai lắm nếu lão có một cái mỏ vừa phải. Nhưng lão lại mang một cặp mỏ to và dài quá. Mỏ lão dài hơn người và to đến nỗi tôi tưởng như ai đã nghịch ác mà đem đóng một cái cọc ở cái mặt lão. Lão cứ khệ nệ vác cái mỏ kéch xù đi như anh cu sên vác cái đỉnh đá nặng trĩu trên lưng vậy.

Tô Hoài

Bài 12. CHIM BÓI CÁ

Trên một cành tre mảnh dẻ, lướt xuống mặt ao một con chim bói cá đậu coi rất cheo leo.

Lông cánh nó xanh biếc như lơ, mình nó nhỏ, mỏ nó dài, lông nó màu hung hung nâu, coi xinh lạ. Nó thu mình trên cành tre, cổ rút lại, đầu cúi xuống như kiểu soi gương. Nó lẳng lẳng như vậy khá lâu, ai cũng tưởng nó nghỉ.

Vụt một cái, nó lao đầu xuống nước rồi lại bay vụt lên, nhanh như cắt. Trong cái mỏ dài và nhọn, người ta thấy một con cá nhỏ mình

trắng như bạc, mắc nằm ngang.

Bay lên cành cao, lấy mỏ đập đập mấy cái, nó vuốt xong môi, rồi lại đậu xuống nhẹ nhàng trên cành tre như trước.

Lê Văn Hòe

Bài 13. VỆ SĨ CỦA RỪNG XANH

Đại bàng ở Trường Sơn có hai loại phổ biến: loại lông đen, mỏ vàng, chân đỏ và loại lông màu xanh cánh trắ, mỏ đỏ, chân vàng.

Mỗi con đại bàng khi vỗ cánh bay lên cao nhìn như một chiếc tàu lượn. Nó có sải cánh rất vĩ đại, dài tới ba mét. Và cũng phải nhờ sải cánh như vậy, nó mới có thể bốc được thân mình nặng gần ba chục cân lên bầu trời cao. Cánh đại bàng rất khỏe, bộ xương cánh tròn dài như ống sáo và trong như thủy tinh. Lông cánh đại bàng dài đến bốn mươi phân, rất cứng. Và đôi chân thì giống như đôi móc hàng của cần cẩu, những móng vuốt nhọn của nó có thể cào bong gỗ như tước lạt giang vậy.

Cánh đại bàng vỗ vào không khí tạo nên luồng gió phát ra những tiếng lau vi vút. Anh chiến sĩ đã gọi đó là dàn nhạc giao hưởng trên bầu trời. Mặc dù có sức khỏe và được các loài chim nghiêng mình cúi chào, nhưng đại bàng cũng không cậy sức khỏe của mình để bắt nạt các giống chim khác.

Hình ảnh con chim đại bàng trở thành hình tượng của lòng khát khao tự do và tinh thần dũng cảm, đức tính hiền lành của nhân dân miền núi.

Theo Thiên Lương

Bài 14. CHÚ GÀ TRỐNG CHOAI

Kéc! Kè ... ke ... ke ... e ... e!

Các bạn có nghe thấy tiếng gì đó không? Chính là tiếng hát của Trống Choai đấy. Chú ta đang ngất ngưỡng trên đồng củi góc sân kia kìa. Bây giờ đuôi chú đã có dáng cong cong chứ không đuồn đuột như

hồi nhỏ nữa. Bộ cánh cũng có duyên lắm rồi. Đôi cánh chưa được cứng cáp nhưng đủ sức giúp chú phốc một cái nhảy tót lên đồng củi gọn gàng hơn trước nhiều. Mỗi lần chú ta phốc lên đứng ở cạnh chanh, dù chỉ mới ở cạnh thấp thôi, lũ gà Chíp em út lại kháo nhỏ với nhau “Tuyệt! Tuyệt!” tỏ vẻ thán phục lắm. Rõ ràng Trống Choai của chúng ta đã hết tuổi bé bỏng thơ ngây. Chú chẳng còn phải quanh quẩn quanh chân mẹ nữa rồi.

Hải Hồ

Bài 15. CÂY GẠO

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh lung linh trong nắng. Chào mào, sáo đậu, sáo đen... đàn đàn lũ lũ bay đi bay về. Chúng nó gọi nhau, trêu ghẹo nhau, trò chuyện ríu rít. Ngày hội mùa xuân đấy.

Cây gạo già mỗi năm lại trở lại tuổi xuân, càng nặng trĩu những chùm hoa đỏ mọng và đầy tiếng chim hót.

Hết mùa hoa, chim chóc cũng vãn. Cây gạo trở lại với dáng vẻ xanh mát hiền lành. Cây đứng im lìm cao lớn, làm tiêu cho những con đò cập bến và cho những đứa con về thăm quê mẹ.

Vũ Tú Nam

Bài 16. HOA GIẤY

Trước nhà, mấy cây bông giấy nở hoa tưng bừng. Trời càng nắng gắt, hoa giấy càng bong lên rực rỡ: màu đỏ thắm, màu tím nhạt, màu da cam, màu trắng muốt tinh khiết... Cả vòm cây lá chen hoa bao trùm lấy ngôi nhà lẫn mảnh sân nhỏ phía trước. Tất cả như nhẹ bồng, tưởng chừng như chỉ cần một trận gió ào qua, cây bông giấy chiu chịt hoa sẽ bốc bay lên mang theo cả ngôi nhà lang thang giữa bầu trời ...

Hoa giấy đẹp một cách giản dị. Mỗi cánh hoa giống hệt một chiếc lá, chỉ có điều mỏng mảnh hơn và có màu sắc rực rỡ hơn. Lớp lớp hoa

giấy rải kín mặt sân, nhưng chỉ cần một làn gió thoảng, chúng tản mát bay đi mất.

Hoa giấy có một đặc điểm khác nhiều loài hoa khác: Hoa giấy rời cành khi vẫn còn đẹp nguyên vẹn, hoa rụng mà vẫn còn tươi nguyên, đặt trên lòng bàn tay, những cánh hoa mỏng tanh rung rinh, phập phồng run rẩy như đang thở, không có một mảy may biểu hiện của sự tàn úa. Dường như chúng không muốn mọi người phải buồn rầu vì chúng kiến cảnh héo tàn. Chúng muốn mọi người lưu giữ mãi những ấn tượng đẹp đẽ mà chúng đã đem lại trong suốt cả một mùa hè: những vòng hoa giấy đủ màu sắc giống hệt những áng mây ngũ sắc chỉ đôi lần xuất hiện trong những giấc mơ thuở nhỏ ...

Theo Trần Hoài Dương

Bài 17. RỪNG CÂY TRONG NẮNG

Trong ánh nắng mặt trời vàng óng, rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ. Những thân cây tràm vươn thẳng lên trời chẳng khác gì những cây nến khổng lồ. Đầu lá rủ phất phơ như những đầu lá liễu bạt ngàn. Từ trong biển lá xanh rờn đã ngả sang màu úa, ngát dậy một mùi hương lá tràm bị hun nóng dưới mặt trời. Tiếng chim không ngớt vang xa, vọng mãi lên trời cao xanh thẳm không cùng. Trên các trảng rộng và chung quanh những lùm bụi thấp, ta nghe thấy tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh. Chúng không ngớt bay đi, bay lại trên những bông hoa nhiệt đới sắc sỡ.

Mùi hương nồng ngọt, nhức đầu của những loài hoa rừng không tên tuổi đắm mình vào ánh nắng ban trưa. Mùi hương ấy khiến con người dễ sinh buồn ngủ. Người ta có thể sẵn sàng ngả lưng dưới bóng một cây nào đó rồi lơ mơ đưa mình vào một giấc ngủ chẳng đợi chờ ...

Theo Đoàn Giỏi

Bài 18. BUỔI CHỢ MIỀN TRUNG DU

Mặt trời tiết cuối thu nhọc nhằn chọc thủng màn sương, từ từ nhô lên ngàn cây trên dãy đồi núi lệt kệt. Bầu trời dần tươi sáng. Tất cả

thung lũng đều hiện màu vàng. Trước cơn gió hiu hiu, sóng vàng cuộn cuộn nổi trong đồng ruộng. Hương vị thôn quê đầy vẻ quyến rũ, ngào ngạt trong mùi lúa chín.

Từ các xóm làng, từ các ấp trại, từ các túp nhà linh tinh trên sườn đồi, người và người, gồng gánh, thúng mủng và bị quai, tay nải và ba lô nữa, lũ dài, lũ ngắn, lần lượt dồn lên mấy con đường lớn. Vai kiu kịt, tay vung vẩy, chân bước thoăn thoắt.

Tiếng lợn eng éc, tiếng gà chít chít, tiếng vịt cạc cạc, tiếng người nói léo xéo. Thỉnh thoảng lại điểm những tiếng ăng ẳng của con chó bị lôi sau sợi xích sắt, bộ mặt buồn rầu sợ sệt, y như những tên tội bị giải đi đường.

Sương tan, nắng rõ. Bóng người lần lần theo các thứ tiếng, tiến đến khu rừng trên trái đồi. Khoảng bảy giờ, trên đồi đã đông nghìn nghịt màu nâu, màu chàm, màu ka-ki các thứ quần áo trà trộn dưới bóng cây, chỉ thiếu quần trắng phát phơ và áo tím, áo xanh sắc sỡ. Không ai nói to cũng không ai nói nhiều. Nhưng luồng phát âm của hàng nghìn cái miệng đủ làm cả khu rừng âm âm.

Ngô Tất Tố

SÁCH GIẢI BÀI 19. GẶT LÚA

Ánh nắng dịu dàng mặt trời buổi sáng mùa gặt mơn trớn cảnh vật bao la của đồng quê.

Trong một thửa ruộng vàng ối, bảy cô gái quê đang lom khom gặt từng lượm lúa vàng thơm phưng phức. Đầu họ đội nón lá buông màu trắng ngời. Họ khúc khích cười và thỉnh thoảng lại đứng ngay lưng nhìn quanh như sung sướng.

Lưỡi hái cắt vào cọng rạ, tiếng nghe rền rẹt. Tiếng thân lúa cọ vào nhau rào rào. Mùi thơm mát của lúa, mùi ngọt ngào của mấy trái chín trên cây ngang nghiêng đứng sừng sững ở bờ mầu, mùi nhạt nhạt của nước ruộng làm họ như say sưa với sự làm việc.

Sau lưng bảy cô gái quê ấy, những bó lúa xấp thành hàng dài nằm trên gộc rạ. Hai người đàn ông lực lưỡng mình trần, quần xắn, đầu vấn khăn đen, đang gò lưng buột lúa thành bó để chiều nay trâu cộ về sân đập. Vài đứa trẻ quần phên, áo cộc mốc, đang chậm rãi bước

sau người gặt, lom khom mót từng bông lúa đổ.

Trong ánh nắng phơn phớt ban mai, tiếng chim riu rít, dành ăn trái chín cây hoà lẫn với tiếng động của một hàng người tận tụy cho đồng quê. Một luồng gió mát lướt qua. Mấy bông lúa nặng trĩu gợn theo chiều gió như những làn sóng uốn mình chạy trên mặt biển bao la vàng.

Nguyễn Duy

(Trích *Sóng gợn đồng quê*)

Bài 20. HOÀNG HÔN TRÊN SÔNG HƯƠNG

Cuối buổi chiều, Huế thường trở về trong một vẻ yên tĩnh lạ lùng, đến nỗi tôi cảm thấy hình như có một cái gì đang lắng xuống thêm một chút nữa trong thành phố vốn hằng ngày đã rất yên tĩnh này.

Mùa thu, gió thổi mây về phía cửa sông, mặt nước phía dưới cầu Tràng Tiền đen sẫm lại, trong khi phía trên này, lên mãi gần Kim Long, mặt sông sáng màu ngọc lam in những vệt mây hồng rực rỡ của trời chiều. Hình như con sông Hương rất nhạy cảm với ánh sáng nên đến lúc tối hẳn, đứng trên cầu chăm chú nhìn xuống, người ta vẫn còn thấy những mảng sắc mờ hồng ửng lên như một thứ ảo giác trên mặt nước tối thẫm. Phố ít người, con đường ven sông như dài thêm ra dưới vòm lá xanh của hai hàng cây.

Phía bên sông, xóm Cồn Hến nấu cơm chiều, thả khói nghi ngút cả một vùng tre trúc. Đâu đó, từ sau khúc quanh vắng lặng của dòng sông, tiếng lanh canh của thuyền chài gỡ những mẻ cá cuối cùng đi trên mặt nước, khiến mặt sông nghe như rộng hơn. Và khi dãy đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả tròn màu tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại thì khoảnh khắc yên tĩnh của buổi chiều cũng chấm dứt.

Huế thức dậy trong một nhịp chuyển động mới, đi vào cuộc sống ban đầu của nó.

Theo Hoàng Phủ Ngọc Tường

Bài 21. CHIỀU TỐI

Nắng bắt đầu rút lên những chòm cây cao rồi nhạt dần và như hoà lẫn với ánh sáng trắng nhợt cuối cùng.

Trong những bụi cây đã thấp thoáng những mảng tối. Màu tối lan dần dưới từng gốc cây, ngả dài trên thảm cỏ, rồi đổ lổm đổm trên lá cành, trên những vòm xanh rậm rạp.

Bóng tối như bức màn mỏng, như thứ bụi xốp, mờ đen, phủ dần lên mọi vật.

Trong nhập nhoạng, thỉnh thoảng lại bật lên một mảng sáng mờ của ánh ngày vương lại. Một vài tiếng dế gáy sớm, ve thăm dò, chờ đợi. Có đôi ánh đom đóm chớp chớp, lúc lên cao, lúc xuống thấp, lúc lại rơi xuống mặt cỏ không còn rõ hình cây lá nữa mà mịn màng hòa lẫn như một mặt nước lặng êm.

Trong êm ả, hương vườn thơm thoảng bắt đầu rón rén bước ra, và tung tăng trong ngọn gió nhẹ, nhảy trên cỏ, trườn theo những thân cành.

Theo Phạm Đức

Bài 22. CHỢ TẾT

Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi
Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà tranh
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh,
Người các ấp tung bừng ra chợ tết.

Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc,
Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon,
Vài cụ già chống gậy bước lom khom
Cô yếm thắm che môi cười lạng lẽ,

Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ
Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu,
Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau.
Sương trắng đỏ đầu cành như giọt sữa

Tia nắng tia nhảy hoài trong ruộng lúa
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh,

Đôi thoa son nằm dưới ánh bình minh.

oOo

Người mua bán ra vào đầy cổng chợ.
Con trâu đứng vờ dim hai mắt ngủ
Để lắng nghe người khách nói bô bô.
Anh hàng tranh kiu kịt quấy đôi bồ,
Tìm đến chỗ đông người ngồi giờ bán.
Một thầy khóa gò lưng trên cánh phản
Tay mài nghiêng hí hoái viết thơ xuân.
Cụ đồ nho dừng lại vuốt râu cằm,
Miệng nhẩm đọc vài hàng câu đối đỏ.
Bà cụ lão bán hàng bên miếu cổ,
Nước thời gian gội tóc trắng phau phau.
Chú hoa man đầu chít chiếc khăn nâu,
Ngồi xếp lại đồng vàng trên mặt chiếu.
Áo cụ Lý bị người chen sấn kéo,
Khăn trên đầu đường chít cũng tung ra.
Lũ trẻ con mãi ngắm bức tranh gà,
Quên cả chị bên đường đang đứng gọi.
Mấy cô gái ôm nhau cười rũ rượi,
Cạnh anh chàng bán pháo dưới cây đa.
Những mẹt cam đỏ chói tựa son pha.
Thúng gạo nếp đọng đầy như núi tuyết,
Còn gà trống màu thâm như cục tiết.
Một người mua cầm cặp đũa lên xem.

oOo

Chợ tung bừng như thế đến gần đêm.
Khi chuông tối bên chùa văng vẳng đánh,
Trên con đường đi các làng hẻo lánh,
Những người quê lũ lượt trở ra về.
Ánh dương vàng trên cỏ kéo lê thê,
Lá đa rụng tươi bởi quanh quán chợ.

Đoàn Văn Cừ

Phần đọc thêm:

Những văn bản thuộc thể loại kể chuyện, thường thuật và nêu cảm nghĩ

Bài 1. TÔI ĐI HỌC

Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh, mẹ tôi âu yếm nắm lấy tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp, con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần nhưng lần này tôi tự nhiên thấy lạ. Cảnh vật chung quanh đều thay đổi vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học.

Dọc đường, thấy mấy cậu nhỏ trạc bằng tuổi tôi, áo quần tươm tất, nhí nhảnh gọi tên nhau hay trao sách vở cho nhau xem mà tôi thèm. Hai quyển vở mới đang ở trên tay tôi bắt đầu thấy nặng. Tôi bặm tay ghì thật chặt, nhưng một quyển cũng xệch ra và chệch đầu, trút xuống đất. Tôi xóc lên và nắm lại cẩn thận. Mấy cậu đi trước ôm sách vở thật nhiều lại kèm cả bút thước nữa, nhưng họ không để lộ vẻ khó khăn gì hết.

Trước sân trường làng Mỹ Lý dày đặc cả người. Người nào cũng áo quần sạch sẽ, gương mặt vui tươi và sáng sủa. Trường trông vừa xinh xắn vừa oai nghiêm như đình làng Hoà Ấp. Sân nó rộng, mình nó cao, hơn những trưa hè đầy vắng lặng. Lòng tôi đâm ra lo sợ vẩn vơ. Cũng như tôi, mấy cậu học trò bỡ ngỡ đứng nép bên người thân, chỉ dám nhìn một nửa, hay dám đi từng bước nhẹ. Họ như con chim con đứng trên bờ tổ nhìn quãng trời rộng muốn bay nhưng còn ngập ngừng e sợ. Họ thầm vọng và ước ao, thầm được như những học trò cũ biết lớp, biết thầy để khỏi phải rụt rè trong cảnh lạ...

Thanh Tịnh
(Trích *Quê mẹ*)

Bài 2. TÌNH QUÊ HƯƠNG

Làng quê tôi đã khuất hẳn, nhưng tôi vẫn đắm đắm nhìn theo. Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ phong cảnh đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi như người làng và cũng có người yêu tôi tha thiết, nhưng sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt, day dứt bằng mảnh đất cọc cần này.

Làng mạc bị tàn phá, nhưng mảnh đất quê hương vẫn đủ sức nuôi sống tôi như ngày xưa, nếu tôi có ngày trở về. Ở mảnh đất ấy, tháng giêng, tôi đi đốt bãi, đào ổ chuột; tháng tám nước lên, tôi đánh giặm, úp cá, đơm tép; tháng chín, tháng mười, đi móc con da dưới vệ sông. Ở mảnh đất ấy, những ngày chợ phiên, đi tôi lại mua cho vài cái bánh rợm; đêm nằm với chú, chú gác chân lên tôi mà lấy Kiều ngâm thơ; những tối liên hoan xã, nghe cái Tị hát chèo và đôi lúc lại được ngồi nói chuyện với Cún con, nhắc lại những kỉ niệm đẹp đẽ thời thơ ấu.

Khung cảnh xung quanh tôi bắt đầu mờ dần rồi trắng xóa, sương xuống dày đặc đến không còn trông rõ một cái gì nữa. Phảng phất trong không khí có thứ mùi quen thuộc, không hẳn là mùi nhang ngày tết, cũng không phải là thứ mùi nào khác có thể gọi tên được, có lẽ đã lâu lắm, nay tôi lại cảm thấy nó. Thôi tôi nhớ ra rồi... Đó là thứ mùi vị rất đặc biệt, mùi vị của quê hương.

Nguyễn Khải

(Trích *Ngày tết về thăm quê*)

Bài 3. NHỮNG NGƯỜI TÀI BA CỦA NHÂN LOẠI

Tuyệt vời là Paxcan,
Máy tính bỏ túi giúp ta hàng ngày.
An-đéc-xen viết truyện rất hay,
Nhớ cô gái nhỏ những ngày bán diêm.
Thật tài cũng bởi Grim,
Tí hon cùng với cánh tai ngựa hồng.
Gor-ki văn viết tinh thông,
Một thời thơ ấu thật trong nhọc nhằn.

Pax-tơ thật tài năng,
Cứu sống em bé qua căn hiểm nghèo,
Ông từng thức trắng đêm thâu,
Vắc-xin phòng đại bắt đầu từ đây.
Pi-ta-go rất hăng say,
Định lí tam giác hàng ngày cho em.
Eu-ler nghiên cứu ngày đêm,
Công thức đường tròn cũng đã đưa ra.
Ê-di-xơn thật tài ba, .
Chế tạo dòng điện tạo ra điện đèn.
Ô Hen-ri, một nhà văn,
Chuyện về chiếc lá, nhà văn lạ thường
Lỗ Tấn, tác phẩm *Cố Hương*,
Văn viết tinh tường và thật là hay.
Nhân loại quá đổi mê say,
Những người cao quý lừng danh cuộc đời.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	3
PHẦN 1. CÁC BỘ ĐỀ TỔNG HỢP VÀ GỢI Ý LÀM BÀI	5
ĐỀ 1	5
ĐỀ 2	9
ĐỀ 3	12
ĐỀ 4	15
ĐỀ 5	19
ĐỀ 6	22
ĐỀ 7	26
ĐỀ 8	29
ĐỀ 9	32
ĐỀ 10	35
ĐỀ 11	38
ĐỀ 12	43
ĐỀ 13	46
ĐỀ 14	50
ĐỀ 15	53
ĐỀ 16	57
ĐỀ 17	61
ĐỀ 18	66
ĐỀ 19	70
ĐỀ 20	73
PHẦN II. BÀI TẬP TỰ LUYỆN	77
ĐỀ 21	77
ĐỀ 22	78
ĐỀ 23	79
ĐỀ 24	81
ĐỀ 25	82
ĐỀ 26	83
ĐỀ 27	84
ĐỀ 28	85
ĐỀ 29	86
ĐỀ 30	87
ĐỀ 31	88

ĐỀ 32	89
ĐỀ 33	90
ĐỀ 34	91
ĐỀ 35	92
ĐỀ 36	93
PHẦN III. NHỮNG VĂN BẢN MIÊU TẢ CHỌN LỌC	95
Bài 1. MƯA RÀO	95
Bài 2. MƯA MÙA XUÂN	96
Bài 3. MỘT KHOẢNH VƯỜN	97
Bài 4. VƯỜN CẢI	97
Bài 5. SAU TRẬN MƯA RÀO	98
Bài 6. CHIM HOA MI	99
Bài 7. CON CHUỒN CHUỒN NƯỚC	99
Bài 8. CHIM ANH VŨ	100
Bài 9. CON CÒ	100
Bài 10. CHÚ BÊ CON	101
Bài 11. LÃO TRÁ	102
Bài 12. CHIM BÓI CÁ	102
Bài 13. VỆ SĨ CỦA RỪNG XANH	103
Bài 14. CHÚ GÀ TRỐNG CHOAI	103
Bài 15. CÂY GẠO	104
Bài 16. HOA GIẤY	104
Bài 17. RỪNG CÂY TRONG NẮNG	105
Bài 18. BUỔI CHỢ MIỀN TRUNG DU	105
Bài 19. GẶT LÚA	106
Bài 20. HOÀNG HÔN TRÊN SÔNG HƯƠNG	107
Bài 21. CHIỀU TỐI	108
Bài 22. CHỢ TẾT	108
PHẦN ĐỌC THÊM: NHỮNG VĂN BẢN THUỘC THỂ LOẠI KỂ CHUYỆN, TƯỜNG THUẬT VÀ NÊU CẢM NGHĨ	110
Bài 1. TÔI ĐI HỌC	110
Bài 2. TÌNH QUẾ HƯƠNG	111
Bài 3. NHỮNG NGƯỜI TÀI BA CỦA NHÂN LOẠI	111
MỤC LỤC	113